

TỰ DO NGÔN LUẬN

Ban biên tập:
Lm Phan
Văn Lợi,
Lm Nguyễn
Văn Lý,
Nv Nguyễn
Xuân Nghĩa

Tiếng nói của Người Dân Việt Nam đòi Quyền Tự Do Thông Tin Ngôn Luận

Hào kiệt mới ???

Theo "Top Ten ấn tượng năm 2017" của nhà báo Trương Duy Nhất, đứng đầu bảng là "**Chiến cuộc "nhóm lò": Một chiến cuộc rúng động chính trường Việt 2017. "Thieu đốt" Ủy viên Bộ chính trị Đinh La Thăng.... Truy bắt Trịnh Xuân Thanh từ Đức đưa về nước... và các cuộc kỷ luật, triệt hạ hàng loạt tên tuổi đỉnh đám khác. "Lò ông Trọng" là sự kiện chính trị nóng bỏng, ấn tượng nhất, khắc họa chân thật nhất tình hình đảng sự...**". Liên hệ với sự kiện này và đứng hàng thứ 3 là "**Đà Nẵng, điểm nóng chính trường Việt: ...Từ việc phế truất trung ương ủy viên, tước hàm Bí thư thành ủy đối với Nguyễn Xuân Anh, tới cảnh cáo Chủ tịch Huỳnh Đức Thơ, và cuối cùng là cuộc khám xét, khởi tố, truy nã Phan Văn Anh Vũ (Vũ Nhôm)**". Đài BBC, trong bài "Việt Nam: 7 sự kiện nổi bật năm 2017", cũng xếp vụ "Ông Đinh La Thăng bị truy tố" ở hàng thứ nhì.

Hiển nhiên, kẻ nổi bật lên trên tất cả những biến động chính trường này đồng thời là người cầm trịch mọi vụ việc chính là đương kim Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng. Hồn danh "Trọng Lú" nay xem ra nhường chỗ cho những lời xưng tụng kiểu như: "Dân tộc ta, mỗi khi vận nước lâm nguy, lại xuất hiện nhân kiệt: "Tuy mạnh yếu từng lúc khác nhau. Song hào kiệt đời nào cũng có" (Nguyễn Trãi). Nguyễn Phú Trọng là một đáp ứng của lịch sử. Không ai có thể thay thế ông ở thời khắc có nhiều rạn vỡ này. Hiện tại, ông đang mạnh tay trừ bạo, cứu nguy cho dân tộc" Hoặc: "Thời khắc lịch sử này chỉ có bác Trọng mới làm được"... Đặc biệt một thành viên Luật sư đoàn Hà Nội, ông Trần Đình Triển, còn đưa lên Facebook một bài nhận định nhan đề "TBT Nguyễn Phú Trọng, vị hào kiệt của dân tộc". Trong đó có những câu đại ý: Vốn đã đầy đủ vinh quang, lẽ ra ông Trọng có thể nghỉ ngơi, nhưng vận mệnh của Đảng, chế độ và của dân tộc, kể cả mệnh trời buộc ông ở lại gánh vác nhiệm vụ mà non sông, nhân dân giao phó để loại trừ bê lũ tham nhũng, lôi kéo sự tin yêu của nhân dân với chế độ trở lại, giữ ổn định về chính trị để đưa quốc gia tiến lên... Bước đầu, ông Trọng đã thành công vẻ vang, quân dân cả nước kính trọng, yêu mến, tin tưởng, ủng hộ; cuộc chống giặc nội xâm do ông lãnh đạo sẽ thắng lợi và lịch sử sẽ lưu danh ông như 1 hào kiệt dân tộc...

Trước những lời khen tặng từ lâu vắng bóng đối với một lãnh tụ đảng cao cấp như thế, đã có những câu bốn cột, rằng "Khen là nghề có triển vọng nhất hiện nay. Nghề này không cần kiến thức, không phụ thuộc vào định hướng dư luận, không bị cưỡng chế thu hồi, không sợ bị thế lực thù địch lợi dụng, không cần có lòng tự trọng cao, lại có nhiều cơ hội tiến thân!" Hoặc "Cần phải trơ trên một cách toàn diện". Vài facebooker thì bảo nhận định của ông Triển "nặng mùi", "nặng nề", "tuyệt đỉnh công phu" nịnh bợ.... Chừng 600 người tán thành chuyện FB Chú Tiểu [phong ông Triển là "Đại Lão Bô của làng Phây"](#). Thiên hạ có lý để dè bieu ông Triển và qua đó dè bieu Tổng Trọng như thế.

- Trước hết vì có nhiều dấu hiệu rõ ràng cho thấy việc tổng giám để điều tra, truy cứu trách nhiệm, chuẩn bị xét xử một số cá nhân như Đinh La Thăng, Trịnh Xuân Thanh và thuộc hạ... việc Ủy ban Kiểm tra của Ban chấp hành TW đảng đề nghị kỷ luật nhiều đảng viên cao cấp như Lê Phước Thanh, Đinh Văn Thu, Nguyễn Khánh Toàn (cả ba đã hoặc đang nằm trong tỉnh ủy Quảng Nam)... việc Ban chấp hành TW đảng quyết định tước bỏ mọi chức vụ trong đảng của Ngô Văn Tuấn (phó chủ tịch Thanh Hóa) và của Võ Kim Cự (cựu bí thư Hà Tĩnh), chức vụ bí thư tỉnh ủy Vĩnh Phúc mà Phạm Văn Vọng từng mang trước khi nghỉ hưu, kỷ luật cựu Bộ trưởng Công thương Vũ Huy Hoàng... mới nhất là cuộc khám xét, khởi tố, truy nã thượng tá an ninh Phan Văn Anh Vũ (Vũ Nhôm).... Hết thấy các việc đó đều là trò mỵ dân cả!

Bởi lẽ năm 1992, Bộ Chính trị từng ban hành Quyết định 44 về quản lý cán bộ. Theo quyết định này thì những cá nhân như Đinh La Thăng, Vũ Huy Hoàng, Phạm Văn Vọng, Lê Phước Thanh đều do Bộ Chính trị quản lý. Những cá nhân như Nguyễn Khánh Toàn, Ngô Văn Tuấn... đều do Ban Bí thư của Ban chấp hành TW quản lý. Tuy nhiên cho đến giờ này, các ủy viên Bộ Chính trị, thành viên Ban Bí thư vẫn tự xem họ vô can. Riêng ông Trọng –kẻ đảm nhiệm vai trò TBT từ năm 2011 và lâu nay vẫn được báo chí công cụ ca ngợi như người dẫn đầu công cuộc "chống tham nhũng, chỉnh đốn Đảng"– chưa bao giờ lên tiếng thừa nhận đủ loại sai phạm nghiêm trọng mà các thành viên cao cấp của tổ chức do ông đứng đầu gây ra đối với đất nước về mặt chính trị, kinh tế, xã hội... Tổng Trọng chẳng lẽ hoàn toàn vô can trong việc Đinh La Thăng ung dung bước vào Bộ Chính trị sau khi phá nát Tập đoàn Dầu khí trị giá 5 tỉ đô Mỹ, rồi biến các dự án phát triển hạ tầng bằng hình thức BOT để thu tiền mãi lộ, bóc lột dân tình và vẫn còn gây điều đứng cho xã hội? Chẳng lẽ Tổng Trọng không hề liên đới trách nhiệm trước việc Phạm Văn Vọng dẫu có hàng loạt sai phạm nghiêm trọng lúc làm Bí thư Vĩnh Phúc vẫn được điều động về Ban chấp hành TW đảng làm phó chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra, chuyên giám sát việc thực thi Quyết định nói trên của Đảng? Bên cạnh đó, việc để yên lành nhiều nhân vật hay vụ việc gây công phẫn dư luận như Nguyễn Thị Kim Tiến (bộ trưởng Y tế), Trịnh Văn Chiến (Bí thư tỉnh ủy Thanh Hóa), Phạm Thị Thanh Trà (bí thư tỉnh ủy Yên Bái), Phạm Sĩ Quý (em Phạm Thị Thanh Trà), Châu Thị Thu Nga (đại biểu QH)... khiến dư luận cho rằng chiến dịch của TBT chỉ là triệt hạ phe cánh, thanh trừng nội bộ, tranh giành giữa các nhóm quyền lợi như đã từng xảy ra trong mọi đảng CS từ đông sang tây, tự trước tới giờ.

Nguyễn Phú Trọng là "hào kiệt Dân tộc", tại sao trong nhiệm kỳ TBT trước, ông đã để cho Nguyễn Tấn Dũng thao túng lộng hành, biến các đại công ty quốc doanh và đại tập đoàn nhà nước thành những "quả bom nổ chậm" phá vỡ nền kinh tế quốc gia, gây nên những món nợ công và nợ xấu chẳng biết bao giờ trả nổi? Rồi trong nhiệm kỳ này, là "nhân kiệt Đất nước", sao ông lại để xảy ra chuyện mất đất mất biển, thảm họa Formosa, vi phạm nhân quyền, khủng hoảng quan hệ với nhiều quốc gia Tây phương?

- Thứ đến, cho dẫu ông Trọng lúc này có thực tâm "nhóm lò đốt củi", "đả hổ diệt ruồi" thì vẫn không có lý do gì để bốc con người này lên tận mây xanh: Bởi lẽ kẻ nhóm lò (và cả tổ chức ông đại diện) đã và đang được dân nuôi để phục vụ Tổ quốc thì chống tham nhũng là một trong vô vàn bổn phận của họ. Lâu nay họ bỏ bê việc này, để đất nước lụn bại, dân tình điêu đứng, bây giờ mới làm thì có hy vọng cứu vãn mọi sự được chăng và có đáng khen chăng? Rồi việc cho vào lò đám rác rưởi kia tuy là cần thiết nhưng cũng chỉ xử lý được phần ngọn, cất ngọn này sẽ mọc ngọn khác trong cái cơ chế độc tài độc

GIẢI NHÂN QUYỀN VIỆT NAM 2008 GIẢI TRUYỀN THÔNG LIÊN MẠNG 2011

TRONG SỐ NÀY

CHÀO MỪNG NĂM MỚI 2018

- Trg 01**▶ **Hào kiệt mới ???**
- Trg 03**▶ **Kháng thư phản đối vụ án và phiên tòa xét xử Trần Thị Nga.**
-602 người Việt khắp nơi.
- Trg 04**▶ **Cấm lễ hội tôn giáo, CSVN đã cho thấy điều gì?**
-VietTuSaiGon.
- Trg 06**▶ **CSVN đàn áp, cấm giáo dân Kê Gai xây nhà nguyện.**
-Viễn Đông Daily.
- Trg 07**▶ **Trung Quốc che giấu quá khứ. Khi đảng CSTQ viết lại lịch sử.**
-Orville Schell.
- Trg 10**▶ **Phản kháng toàn cầu chống Trung Cộng đang gia tăng.**
-John Pomfret.
- Trg 11**▶ **Nguyễn Phú Trọng đưa VN đến gần Trung Quốc ra sao?**
-Bùi Tín.
- Trg 12**▶ **Các nước Bắc Âu có theo chủ nghĩa xã hội không?**
-Phan Lê Vũ.
- Trg 18**▶ **Chẳng lẽ thiên hạ ngu hết cả?**
-Trần Văn.
- Trg 20**▶ **Xin đừng phong thánh cho “người nhóm lò”.**
FB Hồ Quang Huy.
- Trg 21**▶ **Làm gì làm, phải “nắm” cho được công an.**
-Phạm Chí Dũng.
- Trg 22**▶ **Quan chức, đại gia “đổ” đi vào tù và những sự thật bị phơi.**
-Song Chi.
- Trg 23**▶ **Việt Nam: 7 sự kiện nổi bật năm 2017.**
-Đài BBC.
- Trg 25**▶ **Top ten ấn tượng năm 2017.**
-Trương Duy Nhất.
- Trg 27**▶ **Đề xuất hoang tưởng thứ 5 của Bộ Công an.**
-Thiền Lâm.
- Trg 28**▶ **CSVN thành lập “Lực lượng 47” với 10 ngàn quân để “dầu...”**
-Nguoi Quan Sat.
- Trg 29**▶ **Quân đội VN có 10,000 tác chiến trên mạng.**
-Á Châu Tự Do.
- Trg 30**▶ **Phiên tòa phúc thẩm Trần Thị Nga. Đàn áp tăng thêm mức...**
-Nguyễn Tường Thụy.
- Trg 31**▶ **Một năm nhiều biến động của ngư dân Việt Nam.**
-Đài RFA.

đảng chỉ có thể để ra tham nhũng. Chỉ khi bưng hết gốc rễ (xóa sổ chế độ CS) thì mới giải quyết được vấn đề. Nhưng ông Trọng có dám làm thế không? Cũng phải đặt câu hỏi rằng ai đã tạo ra nhiều rác rưởi như vậy? Có thỏa đáng chăng khi đánh giá cao kẻ đốt rác mà rác ấy do chính đương sự và bè đảng làm nên, chất đồng gây ô nhiễm và tai họa mấy chục năm trời?

- Tiếp nữa, các vụ bắt bớ, khởi tố nhiều quan chức, đại gia đồ trong thời gian qua khiến đa số nhân dân nhận ra những sự thật hiển nhiên và cay đắng chỉ có ở đất nước bị độc tài cộng sản thống trị. Thứ nhất, trong một xã hội mà đảng đứng trên luật pháp (thậm chí trên Hiến pháp), không hề tôn trọng luật pháp hay tạo ra những bộ luật có lợi cho đảng, thì mới có chuyện quan chức, đại gia, cán bộ to, đảng viên gộc lộng hành dễ dàng như vậy suốt bao năm trời trước khi bị sờ gáy. Những tệ nạn như hối lộ, tham nhũng, móc nối, lợi dụng tài sản chung để trục lợi cá nhân, chà đạp luật pháp để cướp của cải và đoạt cơ hội của dân lành... diễn ra đầy dẫy ở mọi nơi và trong mọi lĩnh vực, từ hành chính tới địa chính, từ ngân hàng tới dầu khí, từ công thương tới giao thông... Thứ hai, cũng chỉ quan chức cộng sản, đại gia đồ mới có cơ hội sở hữu, mua bán, sang nhượng bao nhiêu lô đất bạc đất vàng như trong vụ Phan Anh Vũ ở Đà Nẵng, Phạm Sĩ Quý ở Yên Bái, Nhóm Him Lam ở Sài Gòn... Và không một tay nào có thể làm ăn hay phát lên nhanh mà không có phe cánh, «nhóm lợi ích» vốn liên tục và nhung nhúc để ra từ đảng. Phía sau Nguyễn Xuân Sơn, Hà Văn Thắm, Đinh La Thăng, Phan Anh Vũ, Trịnh Xuân Thanh... là những Nguyễn Văn Bình, Hoàng Trung Hải, Nông Đức Mạnh, Nguyễn Tấn Dũng... và cả Nguyễn Phú Trọng. Thứ ba, cả đất nước, giang sơn mà tổ tiên dân Việt bao đời đổ mồ hôi, nước mắt, xương máu để xây dựng và bảo vệ, nay trở thành tài sản riêng của đảng CS nói chung và quan chức CS nói riêng. Đất đai nhà cửa, tài nguyên thiên nhiên, lãnh thổ lãnh hải cho tới 90 triệu sinh mạng dân đen, chúng muốn sang nhượng, mua bán, đổi chác, phá hoại hoặc đem dâng cho giặc Tàu...thế nào tùy ý, để rồi dâng sang các nước dân chủ, nơi tôn trọng tự do và nhân quyền, hầu hưởng thụ lâu dài của cải cướp được từ dân và nước. Bởi lẽ “sự nghiệp giải phóng”, “mục tiêu cách mạng” của đảng CS là như vậy: cướp chính quyền trọn vẹn để “bao nhiêu lợi quyền ắt qua tay mình” dù cuộc cách mạng này là vô ích, vô nghĩa, tổn hại cho nước, thiệt hại cho dân như lịch sử chứng tỏ. (Theo Song Chi).

- Song song với việc nhóm lò, đốt rác nói trên, Nguyễn Phú Trọng và đồng đảng, cùng cánh đang nhóm một cái lò to hơn để đốt những gì giá trị của Dân tộc. Đó là tiếp tục gây nạn dân oan mất đất mất nhà, đẩy hàng chục triệu người vào cảnh vô phương kiếm sống. Đó là tiếp tục xô nền giáo dục quốc dân, nền văn hóa dân tộc và nền đạo đức xã hội (bị chính trị hóa, đảng lợi hóa) vào cảnh suy đồi băng hoại. Đó là tiếp tục dung dưỡng những tội phạm phá hoại môi trường như Formosa và các nhà máy nhiệt điện của Tàu cộng để giết biển, giết sông, giết dân, giết nước. Đó là tiếp tục thành lập những lực lượng kiểm soát tư tưởng, đàn áp ý thức, hành hạ xác thể, cưỡng bức cuộc sống nhân dân như “chiến sĩ internet” của công an, “lực lượng 47” của quân đội, như an ninh côn đồ, “quần chúng tự phát”, Hội Cờ đỏ... Đó là tiếp tục cuộc chiến chống lại các tôn giáo và các nhóm đấu tranh nhân quyền bằng những luật lệ bạo ngược, những chiến dịch đàn áp (bắt trên 30 người năm 2017), những phiên tòa phạt nặng. Đó là tiếp tục chính sách thần phục Tàu cộng qua 50 cơ chế và 34 văn kiện hợp tác (kết năm rồi).

Cho nên chớ hy vọng vào cuộc chiến chống tham nhũng của Nguyễn Phú Trọng hay bất cứ cá nhân nào trong ĐCS. Không thể diệt được quốc nạn này khi còn chế độ độc tài độc đảng, khi quyền lực của đảng còn bao trùm tất cả, không bị hạn chế và kiểm soát bởi một hệ thống tam quyền phân lập cộng với sức mạnh của truyền thông độc lập và uy thế của quần chúng tự do.

BAN BIÊN TẬP



Nhân quyền tại Việt Nam năm 2017 (Babui)

KHÁNG THƯ PHẢN ĐỐI

"Về vụ án và phiên tòa xét xử nhà hoạt động nhân quyền Trần Thị Nga"

.....602 người Việt trong ngoài nước 22-12-2017.....

- Đồng bào Việt Nam trong và ngoài nước;
- Quý Chức sắc và Tín đồ các tôn giáo;
- Các Chính phủ Dân chủ và Cơ quan Nhân quyền quốc tế;
- Tổng Bí thư đảng Cộng sản Việt Nam.

Sau 11 tháng bắt giam, điều tra và xét xử sơ thẩm, ngày 22-12-2017, Nhà nước của đảng Cộng sản Việt Nam tổ chức phiên tòa phúc thẩm xét xử bà Trần Thị Nga (ở thôn Đông Phú, xã Nguyên Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam), về tội "tuyên truyền chống nhà nước Cộng hòa XHCN Việt Nam" theo điều 88 Bộ luật Hình sự. Phiên tòa được thông báo là công khai nhưng thân nhân, bạn bè không ai được vào tham dự. Ngay cả người chồng của bà Nga cùng tất cả anh chị em khác đều bị bắt đưa về trụ sở UBND phường Trần Hưng Đạo, TP Phủ Lý. Trong phòng xét xử vẫn là màn độc diễn của cơ quan tố tụng, ngoài phòng xử thì công an, côn đồ được bố trí dày đặc nhằm trấn áp những người ủng hộ bà Nga.

Kết quả là giữ nguyên mức án sơ thẩm với 9 năm tù giam, 5 năm quản chế. Đây là một bản án nặng nề mà nhà cầm quyền Cộng sản Việt Nam quy chụp lên một người phụ nữ có hai con nhỏ thơ dại, chỉ vì bà Trần Thị Nga kêu oan cho từ tù Hồ Duy Hải, lên tiếng bảo vệ ngư dân trước thảm họa Formosa, đấu tranh chống lại Trung Quốc xâm lược biển đảo, bắn giết ngư dân Việt Nam trong nhiều năm qua.

Chúng tôi xét thấy:

1. Việc bà Trần Thị Nga lên tiếng kêu oan, chống lại bất công giúp người dân là hoàn toàn chính đáng và cần được tôn trọng, cổ vũ. Việc bà Nga đấu tranh chống lại Trung Quốc xâm lược biển đảo, và bắn giết ngư dân Việt Nam tại biển Đông là thể hiện trách nhiệm công dân và tình yêu quê hương Đất nước, là sự minh định chủ quyền lãnh thổ và lòng tự tôn, tự kháng dân tộc của một người dân Việt

Nam.

2. Việc bà Trần Thị Nga thực thi các quyền của mình trên không gian mạng xã hội, là quyền biểu đạt chính kiến một cách ôn hòa, hợp đạo. Hành động này bao gồm cả việc báo cáo, phổ biến, chuyển tải thông tin về các vụ vi phạm nhân quyền, đấu tranh đòi cơ quan công quyền phải minh bạch và nâng cao chất lượng quản trị, cũng như theo đuổi công lý, chống oan sai, v.v... Do đó, bà Trần Thị Nga không chỉ là một blogger mà còn là một nhà hoạt động nhân quyền cho VN.

3. Việt Nam đã ký kết các Công ước Quốc tế, Tuyên ngôn Nhân quyền của Liên Hợp Quốc. Bà Trần Thị Nga là công dân của một nhà nước nên có đầy đủ quyền lên tiếng phản đối bất cứ hành động sai trái nào của quan chức Nhà nước. Đây là điều hoàn toàn phù hợp theo Hiến pháp năm 2013 tại các điều 28, điều 30 về quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội, quyền tố cáo cá nhân, tổ chức có việc làm sai trái pháp luật.

Từ những điều trên, chúng tôi ký tên kháng thư tuyên bố:

1. Phản đối việc bắt giữ tùy tiện, kết án mơ hồ và bỏ tù một cách nặng nề đối với bà Trần Thị Nga.

2. Phản đối việc giam giữ bà Trần Thị Nga suốt thời gian qua nhưng không cho thân nhân được gặp mặt. Nhất là có hành vi trả thù bằng cách biệt giam tại buồng kỷ luật vì bà Nga không nhận tội trong phiên tòa sơ thẩm ngày 25-7-2017. Đây là những thủ đoạn chia cắt tình mẫu tử giữa bà Nga và hai con trai thơ dại nhằm khủng bố tinh thần, đánh vào ý chí của tù nhân để buộc họ phải nhận tội theo sự sắp đặt của cơ quan tố tụng.

3. Phản đối dùng Điều luật 88 để kết án bà Trần Thị Nga, bởi đây là điều luật mơ hồ, nhằm triệt tiêu các quyền căn bản của con người như quyền tự do ngôn luận, quyền tự do báo chí, quyền tự do biểu đạt...

4. Phản đối an ninh Cộng sản Việt Nam đã có ít nhất 3 lần đàn áp,

đánh đập và gây thương tích cho bà Trần Thị Nga. Đặc biệt, ngày 25-04-2015 bà Nga đã bị đánh đập đến gãy chân.

5. Biểu dương và ủng hộ những hành động của bà Trần Thị Nga, vì đã kiên trì và dũng cảm trong việc đấu tranh giành lại nhân quyền và dân chủ cho Đất nước. Bởi bà Nga luôn khẳng định việc làm của mình là chính nghĩa, và cương quyết không nhận tội trước tòa án đối trá bất công. Bà hiên ngang đón nhận gian khổ và ngục tù để đem lại hạnh phúc, tự do cho toàn thể Đồng bào.

Chính vì vậy, việc bắt giam tùy tiện và kết án bất công đối với bà Trần Thị Nga hôm nay, bên cạnh việc truy bức, bắt giữ và bỏ tù hàng trăm người yêu nước như Trần Huỳnh Duy Thức, Nguyễn Văn Oai, Lê Đình Lượng, Luật sư Nguyễn Văn Đài, Nguyễn Ngọc Như Quỳnh, Nguyễn Văn Hóa, Hoàng Bình, Phan Kim Khánh, Lê Thị Thu Hà, Hội Anh em Dân chủ... chẳng những không góp phần giải quyết các vấn nạn, khủng hoảng ngày càng trầm trọng của Đất nước và chế độ trên phương diện chính trị, kinh tế, văn hóa, giáo dục, xã hội, môi sinh, ngoại giao, quốc phòng... Trái lại chỉ cho thấy đảng Cộng sản và nhà nước Việt Nam vẫn tiếp tục mù quáng, dùng đối trá lừa gạt công luận một cách trơ trẽn; sử dụng bạo lực trấn áp nhân dân cách man rợ; dùng ngục tù để trói buộc các quyền cơ bản của con người... Tất cả thủ đoạn ấy nhằm kéo dài sự tồn tại của chế độ để tiếp tục thống trị dân tộc thêm ngày nào hay ngày ấy.

Làm tại Việt Nam, ngày 22 tháng 12 năm 2017

Danh sách chốt vào lúc 22 giờ ngày 23/12/2017: 602 người



CẤM LỄ HỘI TÔN GIÁO

Cộng sản Việt Nam đã cho thấy điều gì?

.....*VietTuSaiGon* 28-12-2017.....

Chuyện này không phải mới, nhưng cách làm của nhà cầm quyền Cộng sản trong thời gian gần đây khiến cho người ta phải đặt câu hỏi về vị trí khá mới mẻ của nhà lãnh đạo Cộng sản: Họ đang tự đặt mình vào tư thế một đảng khẩu? Vị trí lãnh đạo quốc gia của người Cộng sản đã hoàn toàn mất?

Sở dĩ tôi phải đặt ra những câu hỏi này vì hiện tại, những nhà nước Cộng sản còn tồn tại sau biến cố sụp đổ toàn diện của hàng loạt nhà nước Cộng sản Đông Âu, sự mất đầu của khối SEV, họ được đặt trong vị trí Tân Cộng sản, một loại Cộng sản mới, thức thời hơn với những chính sách cởi mở và gần với thế giới tiên bộ hơn so với sự độc tài, chuyên chế có phần man rợ, u tối của những nhà nước Cộng sản đã chết.

Chỉ ít, sau năm 1990, Cộng sản Trung Quốc, Việt Nam, Lào, Cu Ba cũng có những bước tiến về mặt kinh tế, đối ngoại và đối nội. Điều này đã giúp cho họ có được những thành tựu đáng kể về việc củng cố sức mạnh đảng phái trong thời đại mới, khi mà nhu cầu về dân chủ, dân quyền trong một sinh quyền xã hội dân sự ngày càng mạnh lên. Nhưng!

Thay vì tiếp tục bước thêm một bậc trên tam cấp tiến bộ, những người Tân Cộng sản của Việt Nam và Trung Quốc lại bị chi phối bởi tập khí Cộng sản thâm căn đế cố của họ. Họ lại quay trở lại thời kì độc tài, toàn trị gắt gao nhất bằng cách dùng gọng kềm bạo lực cũng như thủ đoạn chính trị để bóp chết mọi thứ chung quanh họ. Thậm chí những gì được xem là cơ bản, tối thiết của người dân, họ cũng sẵn sàng bóp ngạt và triệt tiêu.

Cấm các hoạt động tôn giáo, đập phá hang đá Giáng sinh, cấm treo cờ tôn giáo, gây hấn với nhà chùa, nhà thờ, nhà dòng và tạo ra một hệ thống tôn giáo quốc doanh... Có thể nói đây là những bước thụt lùi đáng sợ về tư duy lãnh đạo của người Cộng sản. Vì sao?

Vì điều này vô hình trung làm lộ bản chất đảng khẩu thay vì bản chất nhà lãnh đạo quốc gia của đảng Cộng sản. Một nhà lãnh đạo quốc gia phải là một nhà tổ chức được hệ thống nhà nước tiên bộ, nếu tổ chức được hệ thống nhà nước tối ưu thì càng tốt. Mà với một nhà nước tiên bộ, một nhà nước tối ưu thì vấn đề tự do tôn giáo, tự do báo chí, tự do ngôn luận và nhiều yêu cầu tự do khác phải được đặt lên hàng đầu.

Vì sao nhà nước tiên bộ và nhà nước tối ưu phải đặt các yêu cầu tự do lên hàng đầu? Vì với tư cách một nhà quản lý vĩ mô, có đủ khả năng bảo vệ và đảm bảo an sinh cho nhân dân, việc thỏa mãn các nhu cầu này như một câu trả lời về tầm bao quát, năng lực tổ chức, che chở, và tính khoa học, tính nhân văn của nhà nước đó. Rất tiếc, các nhà nước Cộng sản mặc dù đã có những cố gắng trong phát triển kinh tế nhưng về mặt bản chất, khi thoát được cơn khủng hoảng sụp đổ có tính xâu chuỗi của lịch sử, họ quay ngay trở lại bản chất gốc của họ.

Một thứ bản chất độc đoán, độc tài và sợ hãi. Độc đoán, độc tài bởi sợ hãi. Dường như nhà nước Cộng sản thiếu các yếu tố rất căn bản để trở thành nhà quản lý tiên bộ, đó là tính nhân văn, tôn trọng sự thật và sự tự tin.

Vì thiếu tính nhân văn nên hầu hết mọi hoạt động của nhà quản lý Cộng sản đều không được lòng dân, bởi sự tồn tại và phát triển của chế độ luôn là gánh nặng trên đôi vai nhân dân.

Vì phải léo hánh, lạng lách, lươn lẹo để tồn tại và phát triển trong một tâm thế đi ngược với xu hướng tiên bộ nên sự thật luôn là một thứ gì đó có hại cho người Cộng sản trong quá trình quản lý, lãnh đạo đất nước. Chính vì phải tồn tại ngược qui luật nên nhà quản lý Cộng sản luôn sợ sự thật, và tự do báo chí, tự do ngôn luận là kẻ thù của nhà quản lý Cộng sản.

Một khi không được lòng dân, không tôn trọng sự thật thì thiếu tự

tin là một hệ lụy tất yếu của nhà cầm quyền Cộng sản. Với một tâm thế thiếu tự tin trong lãnh đạo, người Cộng sản sẽ sợ hãi, hoài nghi và có cái nhìn cừ thù với bất kỳ tổ chức, nhóm xã hội hay tôn giáo nào có tiếng nói lan tỏa, có độ bao phủ về uy tín hoặc tâm linh.

Và chính vì thiếu tự tin mà nhà lãnh đạo Cộng sản rất lo sợ trước bất kì hoạt động nào có tính thu hút của các tôn giáo, các nhóm, các tổ chức trong xã hội. Cấm các sinh hoạt văn hóa tôn giáo là một trong những động thái nhằm ngăn chặn sự phát triển và chặn đứng bất kì mối nguy nào từ phía bị ngăn chặn. Sâu xa hơn, nó cũng cho thấy đây là một động thái có tính cạnh tranh và đố kị, chất chứa mặc cảm, tự ti của một đảng khẩu không có đủ uy tín và năng lực quản lý.

Và một khi tự đặt mình vào vị trí của một đảng khẩu, thao túng, độc đoán, chuyên chế, độc tài và tham lam... Thì hẳn nhiên vị trí của một nhà lãnh đạo, một nhà tổ chức quản lý quốc gia đã hoàn toàn mất. Đây là sự bất lợi vô cùng lớn cho sự tồn tại của đảng Cộng sản. Nếu như hành vi này xảy ra trước năm 1990, nghĩa là trước thời gian sụp đổ của hệ thống Cộng sản xã hội chủ nghĩa trên thế giới, khi mọi thông tin còn bị giới hạn và xã hội dân sự chưa có tính phổ quát như hiện tại... thì đảng Cộng sản còn có thể hi vọng xoay sở, tiếp tục phát triển bằng các thao tác mị dân thêm một thời gian nữa.

Nhưng với hiện tại, khi mọi thứ đã phát triển, thế giới internet đã giúp cho đại bộ phận người dân có thể cập nhật thông tin đa chiều và nhận thức của người dân cũng phát triển đáng kể. Dù có cố gắng chối bỏ hoặc đánh tráo khái niệm kiểu gì thì đảng Cộng sản cũng tự nhìn thấy được sự khủng hoảng và mối nguy sụp đổ của họ. Bởi ngay trong lựa chọn độc tài, toàn trị, bóp ngạt tôn giáo và lấy cấm đoán làm kim chỉ nam quyền lực cũng đã chạm phải ngòi nổ phản kháng trong nhân dân.

Và trên phương diện chính trị, một khi chọn tư thế đảng khẩu để đối đầu và cấm đoán mọi hoạt động của các tổ chức xã hội, các nhóm và

các tôn giáo trong nhân dân... thì đảng Cộng sản đã không còn cách nào khác, chấp nhận để lộ thân phận của một đảng khẩu, không đủ sức mạnh bao quát và dung nạp của một nhà tổ chức lãnh đạo quốc gia. Điều này gây ra hệ lụy không hề nhỏ cho tương lai quốc gia.

Bởi với người dân các quốc gia Cộng sản, thay vì có một nhà nước với đầy đủ tư cách nhà lãnh đạo quốc gia thì họ phải gánh trên vai một gánh nặng đảng khẩu cùng hàng loạt sự chèn ép và bất công do đảng khẩu đó gây ra. Nguy cơ nội chiến, nội loạn và đất nước đi đến bế tắc là chắc chắn xảy ra.

Rất tiếc, sau nhiều năm gắng gượng và có nhiều thay đổi để phát triển kinh tế, nhà cầm quyền Cộng sản ở các nước Cộng sản xã hội chủ nghĩa, mà nổi trội là Trung Quốc và Việt Nam lại chọn tư thế của một đảng khẩu để tự đẩy mình vào cuộc “đá cá lặn đưa” với giang hồ. Mà biểu hiện rõ nét nhất của nó là cấm kị tôn giáo, triệt tiêu tiến bộ và chấp nhận đánh đổi vận mệnh quốc gia bằng sự tồn tại của đảng, của tổ chức. Một đất nước mà nhà lãnh đạo rơi vào trạng huống đảng khẩu thì còn lâu lắm mới bình yên để phát triển, thật là buồn khi nghĩ đến điều này! ■■■■■■■■■■■■

10 ĐIỂM CỐT LỎI trong giải quyết mâu thuẫn cho v/d Công giáo tại Nghệ An —Nguyễn Ngọc Chu 20-12-2017—

Trong bài ngắn Chia rẽ tôn giáo là phản quốc, có bạn đã đặt câu hỏi, bản khoán rằng nếu có người lợi dụng tôn giáo để chống phá, không dùng bạo lực thì chẳng lẽ nhần nhện để họ làm cản? Nhân tiện đây xin đăng lại câu trả lời, để những ai chưa đọc có dịp tham khảo. Cũng là cách để cho những ai tham gia xung đột tinh tâm mà tìm ra lối thoát. Dưới đây là 10 điểm cốt lõi cần được soi sáng khi giải quyết mâu thuẫn tôn giáo đang nổi cộm ở Nghệ An.

1/ Dân là rường cột đất nước. Không bao giờ được dùng bạo lực chống lại dân. Dùng bạo lực chống lại dân là làm suy yếu đất nước.

2/ Bạo lực sẽ đáp trả bằng bạo lực. Máu sẽ không bao giờ ngừng đổ khi sử dụng bạo lực. Xã hội sẽ sống trong thù hận.

3/ Tôn giáo, sắc tộc là những vấn đề mẫn cảm và hệ trọng. Khi có xung đột sẽ vô cùng phức tạp và dẫm máu. Cho nên phải vô cùng thận trọng khi giải quyết vấn đề liên quan đến tôn giáo, sắc tộc.

4/ Mao lấy tiêu chí “thà giết nhầm ngàn người còn hơn bỏ sót một người”. Nền dân chủ nhân ái thì ngược lại: “Thà bỏ sót ngàn người còn hơn giết lầm một người”.

5/ Bin Laden là kẻ thù của nước Mỹ, nhưng Chính phủ Mỹ chỉ tìm Bin Laden để tiêu diệt mà không chủ trương làm hại đến gia đình họ hàng bạn bè của Bin Laden.

6/ Đồng bào Công giáo là một bộ phận máu thịt to lớn của dân tộc. Kẻ xấu nếu có thì chỉ là bộ phận nhỏ. Không thể vì một bộ phận nhỏ mà dùng bạo lực với số đông cộng đồng. Phải biết cách phân biệt. Phải kiên trì tìm ra kẻ xấu, cách ly và có biện pháp phù hợp.

7/ Khi cả trăm người cho rằng họ đúng, có nghĩa là có vấn đề sâu xa. Cần nghiên cứu để tìm ra giải pháp đáp ứng yêu cầu chính đáng của dân và làm sáng tỏ lẽ phải. Tất sẽ không còn sự chống đối phi lý.

8/ Lấy luật pháp để trị. Không

thể dùng lực lượng trá hình để đàn áp theo kiểu ném đá giấu tay. Đó là biện pháp của những kẻ tiểu nhân. Càng không phải là chủ trương của những người yêu dân.

9/ Ganh đua thiệt hơn thắng thua, hấp tấp lao vào xung đột, đẩy mâu thuẫn lên cao, là mắc mưu kẻ thù, làm cho tình hình phức tạp, khó thêm lối thoát.

10/ Lấy lòng tốt đối đãi với người, lấy sự chân thật đối đãi với người. Mọi mâu thuẫn tức có phép hoá giải.

Từ 10 điều trên, những người sáng suốt tất có cao kiến để tìm ra lối thoát.

<https://baotienngan.com>

GIÁO HỘI PHẬT GIÁO HÒA HẢO THUẦN TÚY. BẢN TIN 27-12-2017

Tận trung với Đạo, tận hiếu với Thầy, đó là bổn phận của người tín đồ PGHH, dù trong hoàn cảnh nào có thể là nghiệt ngã nhất, người tín đồ PGHH vẫn chấp nhận và quyết làm tròn.

Hôm nay, bất chấp sự cấm đoán của nhà cầm quyền csVN thông qua huyện Chợ mới cấm Giáo hội PGHH Thuần túy tổ chức Đại Lễ Đản Sanh lần thứ 98 của Đức Huỳnh Giáo Chủ vào ngày 25/11 âm lịch nhằm 10-1-2018 sắp tới, 6h sáng hôm nay trên 25 anh em Trị Sự Viên của Giáo Hội tỉnh An Giang đã tề tựu tại trụ sở tạm thời của Trung Ương Giáo Hội tại xã Long Giang, Chợ Mới, An Giang và đã cơ bản hoàn thành dụng lễ đài kỷ niệm.

Vào lúc 15 h cùng ngày, Giáo Hội Trung Ương và cùng các Giáo Hội tỉnh An Giang, Vĩnh Long, Cần Thơ, Đồng Tháp đã đến địa điểm dự lễ an vị chân dung Đức Huỳnh Giáo Chủ tại lễ đài.

Không biết từ đây đến ngày chánh lễ, nhà cầm quyền VN thông qua huyện Chợ Mới sẽ đối xử như thế nào, nhưng dù thế nào tất cả Trị Sự Viên các cấp của Giáo Hội PGHH THUẦN TÚY vẫn quyết một lòng thể hiện bổn phận của người tín đồ PGHH cho dù đó là tù tội hay hơn thế nữa để bảo vệ niềm tin tôn giáo của mình.

Ngày 27 tháng 12 năm 2017

Chánh Thư Ký Trung Ương

Lê Quang Hiến

TIN KHẨN 29-12-2017

Hôm nay, 29/12/2017, vào lúc 14h, 1 phái đoàn của ca Đồng Tháp gồm thiếu tá Chót, CA tỉnh, thiếu tá Tâm, CA huyện Lai Vung, Thịnh, CA xã Tân Phước đã đến nhà ông Nguyễn Văn Điền, Hội trưởng Trung ương GHPG HHTT, nói rằng tại sao ông Điền lại kích động tín đồ đổ máu với nhà cầm quyền cs thông qua bài phát biểu của ông Điền nhân lễ an vị chân dung Đức Huỳnh Giáo Chủ tại lễ đài kỷ niệm 98 năm ngày Đản Sanh Đức Huỳnh Giáo Chủ tại trụ sở tạm của TUGH toạ lạc xã Long Giang, Chợ Mới, An Giang.

Ông Điền nói rằng các vị là đại diện của nhà cầm quyền địa phương tại sao lại xuyên tạc ý nghĩa của bài phát biểu, tôi nói rằng tín đồ PGHH sẵn sàng chấp nhận tù tội hay đổ máu để bảo vệ niềm tin tôn giáo của mình, quyết làm tròn bổn phận là tín đồ của Đức Huỳnh Giáo Chủ.

Các ông không trung thực, chúng tôi không tiếp các ông nữa, mời các ông về. Trước khi ra về, các CA nói trên nói rằng sẽ bắt ông Điền, chúng tôi sẽ không cho ông ra khỏi nhà và nếu ông về An Giang, ca tại đây sẽ bắt nhốt ông lại.

Lê Quang Hiến (Trích đoạn)

CSVN ĐÀN ÁP cấm giáo dân Kê Gai xây nhà nguyện

.....*Viễn Đông Daily* 18-12-2017.....

Vào sáng Chủ nhật ngày 17-12-2017 nhà cầm quyền cộng sản đã điều động một lực lượng rất đông gồm công an, cảnh sát cơ động và một đám du côn mặc áo đen, choàng cờ đỏ trên vai đến đàn áp, đánh đập bà con giáo dân tại giáo xứ Kê Gai, giáo hạt Cầu Rằm thuộc Giáo phận Vinh, tỉnh Nghệ An. Trang Tin Mừng Cho Người Nghèo cho biết: “Hàng trăm công an và những kẻ lạ mặt khoác cờ đỏ sao vàng tấn công giáo xứ Kê Gai làm hàng chục người bị thương tích bao gồm cả trẻ con và bà già.”

Còn mạng tin Dân Làm Báo viết: “Được biết, bà con giáo dân nơi đây đang dọn dẹp mặt bằng để xây dựng thêm nhà nguyện tại xã Hưng Thịnh, huyện Hưng Yên, tỉnh Nghệ An, bất ngờ bọn chúng đến quấy phá và thẳng tay đánh đập bắt kẻ trẻ nhỏ đến người già nơi đây. Đã có hàng chục nạn nhân bị thương tích thậm chí có nhiều người bị bắt tinh nhân sự.”

Theo Facebook của Nguyễn Văn Hiếu dẫn lời một nữ nạn nhân lớn tuổi đã kể lại: “Chúng tôi đang làm thủy lợi để chuẩn bị cho công tác xây nhà nguyện thì một nhóm côn đồ, công an huyện và xã ập tới đánh tôi và bà con đang làm.” Bà cụ này cho biết, “Cứ bốn côn đồ đánh một người, họ vừa đánh vừa hô đánh và nhận xuống bùn đi. Thử hỏi công an vì nước vì dân đâu mà đánh người ra thế này, hiện đang có một người nhập viện.”

Linh mục Nguyễn Ngọc Nam Phong khẳng định trên trang Facebook: “... Những thành viên cờ đỏ và công an xã Hưng Tây đã ra tay đánh giáo dân bị thương. Tham gia đánh giáo dân còn có ông Thu, chủ tịch UBND xã Hưng Tây và ông Lực, công an xã Hưng Tây. Việc đánh giáo dân có sự chứng kiến của cán bộ xã, huyện và công an huyện Hưng Nguyên.”

Báo cộng sản tố linh mục khích động giáo dân

Trong cùng ngày Chủ nhật, báo

Nghệ An tố cáo linh mục Nguyễn Đức Nhân, linh mục quản xứ Kê Gai, đã “kích động giáo dân vi phạm luật pháp.” Tờ báo của cộng sản thuật lại vào sáng Chủ Nhật, cha Nguyễn Đức Nhân đã dùng loa phát thanh kích động bà con giáo dân đưa máy xúc, cuốc xẻng ra đào đất ruộng và phá mương thủy lợi để làm một con đường rộng khoảng 3 mét dài khoảng 80 mét. Báo Nghệ An thuật rằng lực lượng chức năng yêu cầu những người tham gia hoạt động như vừa nêu giải tán, tịch thu dụng cụ của họ; nhưng rồi linh mục Nguyễn Đức Nhân lại kích động một số người tấn công lực lượng chức năng và cán bộ chính quyền.

Về phía linh mục Nguyễn Đức Nhân, vào tối thứ Hai, ông trình bày lại sự việc xảy ra với đài Á Châu Tự Do (RFA) như sau: “Giáo dân chưa xây dựng gì cả, họ chỉ mới đào mương trên đất của tổ tiên họ bao đời nay. Họ chỉ đào cái mương như thế để nước khỏi tràn vào thôi. Còn xây dựng gì thì chưa. Tôi có nói với chính quyền rằng vấn đề thành lập giáo họ thì tôi sẽ viết đơn cùng với người dân trình bày với Đức Giám Mục Giáo Phận. Nếu Ngài đồng ý thì Ngài sẽ trực tiếp làm việc với chính quyền về thủ tục giấy tờ thành lập giáo họ. Lúc đó việc xây dựng mới tính sau.”

Linh mục Nguyễn Đức Nhân khẳng định là giáo dân xứ Kê Gai chỉ làm thủy lợi để nước khỏi tràn vào ruộng của họ. Mà phần đất làm thủy lợi là đất của ông bà, tổ tiên của những giáo dân từng canh tác trước đây. Tuy nhiên lực lượng chức năng đến và một số thành phần thuộc tổ chức gọi là Hội Cờ Đỏ tấn công khiến một số giáo dân bị thương.

Linh mục Nguyễn Đức Nhân kể với đài RFA: “Bắt đầu lúc 6:20 sáng khi dân ra làm mương thủy lợi thì chính quyền nghĩ rằng người dân đang xây dựng gì đó nên đưa người đến. Xảy ra tranh cãi giữa hai phía. Sau đó những người thuộc Hội Cờ

Đỏ từ hai xe đi xuống. Họ khoác cờ đỏ và nhào xuống đánh giáo dân ngay trước sự chứng kiến của công an huyện Hưng Nguyên, xã Hưng Tây và cả sự chứng kiến của chính quyền huyện Hưng Nguyên và xã Hưng Tây.

“Cả hai ông chủ tịch xã Nguyễn Văn Thu và trưởng công an xã Hưng Tây, ông Lực, vừa trực tiếp tham gia đánh người, vừa chỉ huy, cổ vũ cho Hội Cờ Đỏ xuống đánh đập mấy phụ nữ, rồi một anh trong giáo xứ bị đánh bất tỉnh nằm trên đường. Tiếp đó họ điều [cảnh sát] cơ động rất đông, vừa xe, vừa người, đến tại tuyến đường tránh Vinh.”

Theo lời linh mục Nguyễn Đức Nhân thì khi xảy ra vụ việc ông có điện thoại cho ông Lê Xuân Đại, phó chủ tịch tỉnh Nghệ An. Vị linh mục này đề nghị phía tỉnh phải có biện pháp xử lý kỷ luật thích đáng đối với hai ông Nguyễn Văn Thu, chủ tịch xã Hưng Nguyên và ông Lực trưởng công an xã.

Linh mục Nguyễn Đức Nhân còn nói thêm là ông Sứ thuộc CA Tôn giáo tỉnh Nghệ An hứa sẽ cố gắng giải quyết thủ tục đất đai và hết sức tạo điều kiện để thành lập giáo họ và xây dựng nhà thờ.

Trước vụ đàn áp mới nhất này, trang Dân Làm Báo viết: “Đảng cộng sản Việt Nam ngày càng lộ rõ bản chất thù địch đối với các Tôn giáo. Từ văn bản đến chính sách tự do tôn giáo, tự do tín ngưỡng của cộng sản đang rêu rao trong và ngoài nước, chỉ là xảo biện. Từ việc làm vô thần vô đạo của họ đã hiện lên một hành động của quỷ dữ: Đập phá Thánh Giá tại dòng Thiên An, đồng đồ nát của Chùa Liên Trì vẫn còn đó và những vết nhơ chưa xóa sạch tại các Giáo xứ Song Ngọc, Kỳ Anh... nay bọn họ lại tiếp tục nhuộm máu vào Giáo xứ Kê Gai. Hãy dừng lại những kẻ vô thần vô đạo kéo tội lỗi ngày càng chồng chất mà không thể nào tẩy uế được.”

<http://m.viendongdaily.com>



TQ CHE GIẤU QUÁ KHỨ

Khi đảng Cộng sản Trung Quốc viết lại lịch sử

.....Orville Schell 12-12-2017.....

Tàn sát tập thể là điều ai cũng biết, thông qua mọi thể chế Cộng sản từng tồn tại trên hành tinh, không riêng gì Trung Hoa. Nhưng xóa sạch mọi tư liệu để những chuyện như thế trở thành hư vô trong lịch sử thì có lẽ chỉ Trung Hoa mới có, với kinh nghiệm của 5000 nghìn năm “đốt sách chôn học trò” và “văn tự ngục”. Có thể nói đây là sự tàn sát tập thể lần thứ hai đối với những con người đã bị thảm sát. Chính nó mới tạo nên mối liên kết bản chất giữa một “cuộc cách mạng văn hóa ăn thịt người” (*cannibalisme* – AFP) do Mao khởi xướng 60 năm trước với một “chủ nghĩa xã hội mang đặc sắc Tàu” do Tập tiến hành hôm nay.

Bauxite Việt Nam

Cuộc “cách mạng thường trực” của lãnh tụ đảng Cộng sản Trung Quốc Mao Trạch Đông đã hủy diệt hàng chục triệu sinh mạng. Từ thắng lợi của phe Cộng sản trong cuộc nội chiến Trung Hoa năm 1949, xuyên qua những biến động, nạn đói và những biến cố đổ máu trong các thời kỳ Đại Nhảy vọt và Cách mạng Văn hóa cho đến khi Mao chết năm 1976, đảng Cộng sản Trung Quốc đã xúi các bộ phận của xã hội đánh nhau với các bộ phận khác trong nhiều đợt bùng nổ cuộc đấu tranh giai cấp tàn bạo. Khi làn sóng man rợ này tiếp làn sóng man rợ khác quét qua đất nước Trung Hoa, hàng triệu người đã bị giết chết, hàng triệu người khác bị đưa vào các trại “cải tạo lao động” và bị tiêu diệt.

Mao đã hình dung trước mức độ tàn bạo đó. Có lần ông ta tuyên bố: “Một cuộc cách mạng không phải là bữa dạ hội, không phải là viết một bài văn, vẽ một bức tranh, hoặc thêu một tấm áo. Cách mạng không thể tinh tế như thế, nhàn nhã như thế, lịch thiệp, ôn hòa, tử tế, nhần nhục và cao thượng như thế. Một cuộc cách mạng là một cuộc nổi dậy, một hành vi bạo lực mà một giai cấp tiến hành để lật đổ một giai cấp khác”.

Ngày nay, ngay những chuyên gia về lịch sử Trung Quốc cũng khó mà dõi theo tất cả những “phong trào quần chúng” đầm máu đã định hình cuộc cách mạng của Mao – những sự kiện mà Đảng [Cộng sản Trung Quốc] thường xuyên tán tụng bằng nhiều khẩu hiệu khác nhau: sau khi những người Cộng sản giành được quyền lực năm 1949, Mao tiến hành hàng loạt chiến dịch để “xóa bỏ địa chủ”; để

“trấn áp bọn phản cách mạng” vào đầu thập niên 1950; tiêu diệt bọn “hữu khuynh” cuối thập niên 1950; lật đổ bọn “tàn dư của chủ nghĩa tư bản” trong cuộc Cách mạng Văn hóa cuối thập niên 1960; và để “chỉnh huấn” tư tưởng của thế hệ trẻ qua việc gửi thanh niên xuống các vùng nông thôn nghèo khó nhất trong Phong trào đi về nông thôn cuối thập niên 1960, đầu thập niên 1970. Những lời lẽ hoa mỹ về ý thức hệ đã che lấp sự cực đoan tàn bạo của những hành động chính thức mà qua đó đảng cho phép hành hạ, thậm chí thủ tiêu vô số “các phần tử phản cách mạng” đủ loại. Một trong những tuyên bố đáng chú ý nhất của Mao là “đảng chỉ huy súng, súng không bao giờ được phép chỉ huy đảng”. Rất lâu sau khi Mao qua đời, những người kế vị ông vẫn thực thi truyền thống đó, rõ nhất là trong vụ thảm sát ở quảng trường Thiên An Môn và cuộc đàn áp tiếp sau đó mà đảng Cộng sản Trung Quốc tiến hành để đối phó với những cuộc phản đối hòa bình năm 1989, dẫn tới không biết bao nhiêu người chết và bị thương.

Ngày nay, Trung Quốc có một giai đoạn tương đối ổn định. Đảng Cộng sản Trung Quốc đang đề cao một tầm nhìn về “xã hội hài hòa” thay thế cho đấu tranh giai cấp, tán dương sự giàu có tiện nghi thay cho bạo lực thanh tẩy. Những người không quen thuộc với đất nước này có thể được thông cảm khi họ phỏng đoán rằng nó đã hòa giải với quá khứ gần đây và đã tìm được phương thuốc chữa lành vết thương để tiếp tục đi tới.

Hoàn toàn không phải như vậy. Trong thực tế, một du khách lang thang trên các đường phố của bất kỳ thành phố Trung Quốc nào hôm nay đều không tìm ra được một tấm biển ghi dấu địa điểm từng diễn ra những cuộc bố ráp và bắt bớ đẫm máu, không một bức tượng nào ghi nhớ những nạn nhân bị hành hạ, không đài tưởng niệm nào được dựng lên để tôn vinh những người đã bị tiêu diệt sau khi bị xếp loại là “kẻ thù giai cấp”. Mặc cho tất cả những cái chết, những nỗi thống khổ về tinh thần và thể xác mà đảng Cộng sản Trung Quốc đã gây ra, đảng không bao giờ công bố một lời thừa nhận chính thức về các tội lỗi đó, nói gì tới việc cho phép nhân dân ghi nhớ hoặc tưởng niệm các nạn nhân của đảng. Và bởi vì mọi sự hối hận và xin lỗi đều có

nguy cơ xói mòn tính chính danh của đảng, hủy hoại độc quyền cai trị của đảng, nên không có một hành vi tưởng nhớ hay xin lỗi nào có thể diễn ra chừng nào đảng Cộng sản Trung Quốc còn nắm giữ quyền lực.

Được viết (lại) bởi người chiến thắng

Mặc dù Đảng [Cộng sản Trung Quốc] đã có những thành công thật sự ấn tượng trong công cuộc leo lái sự phát triển kinh tế Trung Quốc, đưa đất nước này lên vị trí cường quốc toàn cầu, đảng vẫn hết sức bất an và dễ bị tổn thương, có lẽ bởi vì các lãnh tụ đảng vẫn ý thức một cách đau đớn về những món nợ lịch sử của đảng. Ban Tuyên giáo trung ương đảng – cùng với vô số cơ quan nhà nước khác có nhiệm vụ kiểm duyệt báo chí truyền thông và bảo đảm tất cả các tài liệu giáo dục đều theo đúng đường lối của đảng – đã phong tỏa nhiều khu vực rộng lớn của quá khứ Trung Quốc. Nhiều hậu quả nghiêm trọng đã sinh ra từ cuộc thao túng những gì được coi là nền tảng của bản sắc dân tộc, những DNA của lịch sử.

Duy trì một phiên bản lịch sử “đúng đắn” không chỉ đòi hỏi phải có sự kiểm soát toàn trị chủ nghĩa mà còn phải triệt tiêu khả năng của người dân Trung Quốc trong việc khám phá, tranh luận, nhận thức và hòa giải với ý nghĩa đạo đức của những gì đã gây ra cho họ và những gì họ bị buộc phải làm cho chính họ và cho người khác.

Nhiệm vụ “chỉnh sửa” hoặc bôi xóa hoàn toàn nhiều mảng quá khứ của đất nước là hết sức tốn kém và mệt mỏi. Giáo sư Glenn Tiffert, một học giả về Trung Quốc tại Đại học Michigan gần đây đã làm rõ một trường hợp cho thấy con đường dài mà các quan chức tuyên truyền của Trung Quốc đã phải trải qua. Thông qua một cuộc tìm kiếm bèn bĩ, ông phát hiện ra rằng hai kho lưu trữ kỹ thuật số – gồm Hạ tầng kiến thức quốc gia Trung Quốc (*China National Knowledge Infrastructure*) liên kết với Đại học Thanh Hoa (*Tsinghua*), và Cơ sở dữ liệu khoa học xã hội quốc gia (*National Social Science Database*) được Chính phủ Trung Quốc tài trợ – đã mất cùng một tập tài liệu gồm 63 bài viết đã đăng trên các tạp chí nghiên cứu pháp luật bằng tiếng Trung Quốc từ năm 1956 đến 1958. Những bài báo này từ lâu đã có sẵn ở cả hai kho lưu trữ nói trên nhưng đã biến mất một cách khó hiểu (Tiffert không biết chắc việc xóa bỏ chúng xảy ra khi nào). Ông phát hiện ra một số học giả nào đó, đặc biệt là những người bị ảnh hưởng của phương Tây và không tán thành đường lối chính trị

thường xuyên thay đổi của đảng, là những người mà bài viết của họ gần như luôn bị xóa bỏ.

Cũng trong thời gian này, một số chủ đề nào đó, chẳng hạn như “sự vượt trội của luật pháp so với chính trị và giai cấp, nguyên tắc suy đoán vô tội, tính kế thừa của luật pháp”, và một số thuật ngữ, chẳng hạn như cụm từ “nhà nước pháp quyền”, “các yếu tố hữu khuynh”, cũng bị coi là lý do để bài viết bị xóa bỏ. Đáng chú ý là, có một sự đồng nhất kỳ lạ trong số các cây bút và các chủ đề bị xóa bỏ.

Ngoại trừ một vài tổ chức nghiên cứu giáo dục nước ngoài còn lưu giữ bộ sưu tập các bản in của các tạp chí ấy, người dân Trung Quốc và thế giới đã không còn được đọc các bài viết như vậy. Công cuộc thao túng còn hiểm độc hơn vì “ngay cả cung cách nghiên cứu đúng đắn cũng không thể tự bảo vệ được mình”, như Tiffert chỉ ra. “Trái lại, các học giả càng trung thành với các nguồn tài liệu đã bị kiểm duyệt, càng có khả năng họ vô tình quảng bá cho các thành kiến, các chương trình của người kiểm duyệt và để cho những người này sử dụng cái thẩm quyền độc lập có được từ danh tiếng chuyên môn của họ”.

Như ông Phương Lập Trí (*Fang Lizhi*), một nhà vật lý thiên văn và trí thức bất đồng chính kiến của Trung Quốc, đã viết năm 1990 về những cuộc tấn công do nhà nước bảo trợ vào ký ức lịch sử của Trung Quốc: “Mục tiêu [của chính sách] này là cưỡng bức toàn xã hội phải quên đi lịch sử của mình, và đặc biệt phải quên đi lịch sử thật của chính đảng Cộng sản Trung Quốc... Trong nỗ lực ép buộc toàn xã hội vào một sự lãng quên liên tục, chính sách này đòi hỏi mọi chi tiết của lịch sử không phù hợp với lợi ích của đảng Cộng sản Trung Quốc đều không được thể hiện trong tất cả các phát ngôn, sách vở, tài liệu và các phương tiện truyền thông khác”...

Ông Phương viết những lời này chỉ ngay sau cuộc thăm sát trên quảng trường Thiên An Môn, khi ông bị kẹt trong Đại sứ quán Hoa Kỳ và đảng Cộng sản Trung Quốc đang tiến hành một trong những nỗ lực táo tợn nhất trong việc xóa bỏ lịch sử – nói đúng ra là quét sạch mọi dấu vết của tội ác mà đảng vừa tiến hành, khỏi các kho lưu trữ, sách báo và truyền thông điện tử. Vụ kiểm duyệt này thành công đến nỗi vào năm 2004, nhà bất đồng chính kiến Trung Quốc, sau này là người nhận giải Nobel Hòa bình, ông Lưu Hiểu Ba (*Liu Xiaobo*) phải than thở rằng mặc dù “người dân Trung Quốc lục địa đã chịu đựng

những thảm họa không thể hình dung nổi sau ngày Cộng sản chiếm được quyền lực... nhưng thế hệ sau Thiên An Môn lại không có ấn tượng sâu sắc nào về các thảm họa ấy và không có kinh nghiệm trực tiếp về sự đàn áp của nhà nước cảnh sát”. Mười năm sau nữa, nghệ sĩ Trung Quốc Ngải Vị Vị (*Ai Weiwei*) nói thẳng hơn: “Bởi vì không có cuộc tranh luận nào về những biến cố này cho nên người Trung Quốc vẫn chỉ hiểu biết rất ít về hậu quả của chúng. Kiểm duyệt đã có tác động làm trung hòa (*neuter*) xã hội, cải biến nó thành một thực thể bị tổn hại, phi lý tính và không mục đích”.

Bằng cách này, Trung Quốc đã trở thành nước “Cộng hòa nhân dân Quên lãng” (*People's Republic of Amnesia*) nói theo từ ngữ của Louisa Lim, cựu phóng viên đài BBC và NPR tại Bắc Kinh, người đã dùng cụm từ đó làm nhan đề một cuốn sách xuất bản năm 2014 của bà. Trong sách này, Louisa viết: “Một hành động ghi nhớ đơn lẻ của công chúng cũng có thể phơi bày tính mong manh của cái cấu trúc về lịch sử được nhà nước xây cất cẩn thận, được dựng trên cả một thế hệ và giữ cho đứng vững nhờ một kết cấu giữa sự kiểm duyệt nghiêm ngặt, sự dối trá trắng trợn và sự lãng quên ngoan cố”.

Sời đá lên tiếng

Nhưng việc ghi nhớ tập thể những giai đoạn lịch sử đau buồn liệu có thật sự là điều tốt hơn cho các xã hội và cộng đồng hay không? Liệu việc nhìn lại quá khứ như vậy có làm mở miệng những vết thương cũ, làm sống lại những cuộc đấu tranh chém giết của ngày xưa hay không? (Đây là những lập luận mà nhà văn David Rieff biện bạch trong cuốn sách gần đây của ông, *In Praise of Forgetting* – Ca tụng sự Lãng quên). Đảng Cộng sản Trung Quốc muốn thần dân mà họ cai trị – và phần còn lại của thế giới – chấp nhận những lập luận như vậy và tin rằng, lãng tránh sự thật tàn ác của quá khứ là con đường tốt nhất để chữa lành vết thương.

Tuy nhiên, một trào lưu tư tưởng hoàn toàn khác đã nổi lên từ kinh nghiệm của Đức quốc trong việc đối mặt với các tội ác của chế độ Quốc xã. Người vạch lộ trình cho công cuộc chuộc tội của Đức là nhà triết học và phân tâm học Karl Jaspers; từ năm 1945 ông đã trình bày hàng loạt bài giảng có ảnh hưởng lớn ở trường Đại học Heidelberg, sau này được tập hợp thành cuốn sách nhan đề *The Question of German Guilt* (Vấn đề tội lỗi của Đức). Jaspers cho rằng dù những gì đã xảy ra dưới thời Adolf

Hitler “giống như một sự biến thái của con người”, người Đức vẫn phải “chịu trách nhiệm tập thể”. Tất cả những “người nào biết tới, hoặc có thể biết” – kể cả những người đã nhắm mắt bịt tai trước các biến cố, hoặc tự cho phép mình bị đầu độc, bị cám dỗ, bị mua chuộc bằng lợi lộc cá nhân, hoặc tuân lệnh vì sợ hãi” – đều phải chia sẻ trách nhiệm. Ông tuyên bố: nỗi “nhiệt tình vâng lệnh” và “sự tuân thủ không điều kiện chủ nghĩa dân tộc mù quáng” đã cấu thành “tội lỗi đạo đức”. Con người, theo Jaspers, phải chịu trách nhiệm “với mọi ảo tưởng dối lừa mà chúng ta quy phục”. Ông đặt niềm tin vào việc chữa lành vết thương thông qua “sự vun trồng sự thật” và “thực hiện cải thiện” – một tiến trình mà ông tin rằng phải hoàn toàn độc lập với mọi hoạt động tuyên truyền hoặc thao túng của nhà nước.

Ông tuyên bố: “Không có câu hỏi nào là không thể đặt ra; không có gì được coi là hiển nhiên một cách ngắn gọn, không có lời nói dối nào về cảm xúc hoặc thực tế được coi là cần phải bảo vệ và không được đụng chạm tới”... Theo quan niệm của Jaspers, chỉ có thông qua nhận thức lịch sử thì người Đức mới có thể hòa giải với quá khứ của họ và tự hồi phục sức khỏe tinh thần và xã hội.

Cách tiếp cận của Jaspers chịu nhiều ảnh hưởng của lý thuyết phân tâm học và trước tác của Sigmund Freud. Đối với Freud, tìm hiểu quá khứ của bệnh nhân cũng giống như “khai quật một thành phố bị chôn vùi”, như ông viết vào năm 1895. Thật vậy, Freud rất thích trích dẫn một câu ngạn ngữ Latin, *saxa loquuntur*, nghĩa là “Đất đá lên tiếng”. Một ngành khảo cổ học tinh thần như vậy rất quan trọng với Freud bởi vì ông tin rằng một quá khứ bị đè nén tất yếu sẽ gây ra cho hiện tại và tương lai các chứng loạn thần kinh chức năng, trừ phi có một tiếng nói của ý thức giúp lấp đầy cái mà ông gọi là “khoảng trống ký ức”. Theo nghĩa này, lịch sử và ký ức là đồng minh của Freud, lãng quên là kẻ thù của ông.

Ông Mao cũng say mê lịch sử, nhưng ông có một cái nhìn về lịch sử thực dụng hơn rất nhiều: với ông, sử sách chủ yếu để phục vụ cho việc củng cố các lý thuyết cải tạo xã hội của ông. Các sử gia độc lập tham gia vào việc khám phá quá khứ theo phương cách tự do là những người đại diện cho một mối đe dọa sâu sắc và dưới thời Mao, nhiều người trong số họ đã bị mất việc, bị cáo buộc “phản cách mạng”, bị đưa đi “cải tạo tư tưởng” ở các trại cưỡng bức lao động và trong nhiều trường hợp, bị

ngược đãi đến chết.

Lịch sử nguy hiểm

Do bản thân ông Tập Cận Bình có sự ưa chuộng chủ nghĩa Mao mới (*neo-Maoist*) cho nên đừng ngạc nhiên khi thấy ông Chủ tịch Trung Quốc hiện nay cũng coi các học giả độc lập như là những người truyền bá nguy hiểm những gì mà báo chí nhà nước Trung Quốc gọi là “chủ nghĩa hư vô lịch sử” (*historical nihilism*). Năm 2015, tờ Nhật báo Quân đội Giải phóng Nhân dân (*People's Liberation Army Daily*) cảnh báo rằng Trung Quốc “phải cảnh giác” chống lại những thế lực thù địch như vậy, bởi vì giờ đây họ “đang gieo rắc từ lĩnh vực hàn lâm sang văn hóa trực tuyến... những ý tưởng đồng bóng đang làm lệch lạc những tư tưởng lịch sử và dẫn đi sai đường”.

Ông Tiffert vạch ra những gì sẽ xảy ra khi các sử gia Trung Quốc vấp phải các nhà kiểm duyệt của đảng. Ông viết rằng, họ sẽ đương đầu “với hàng loạt biện pháp trừng phạt từ thấp đến cao, bao gồm việc bị nhà cầm quyền sách nhiễu, cơ sở xuất bản bị đóng cửa, tài khoản trực tuyến bị xóa, những vụ điều tra mang tính nhục mạ vào công việc cá nhân, hoạt động kinh doanh và tình trạng đóng thuế, và cuối cùng là thất nghiệp, bị trục xuất hoặc bị xử tội hình sự”. Năm ngoái, luật pháp dân sự Trung Quốc thậm chí còn được sửa đổi để trừng phạt “những người vi phạm tên tuổi, sở thích, danh tiếng hoặc danh dự của một anh hùng, liệt sĩ, văn nhân, gây hại cho lợi ích công cộng của xã hội”, ông Tiffert viết và giải thích tại sao “các trí thức và nhà hoạt động trước kia từng lên tiếng nói thì nay đều im lặng”.

Ông Tiffert còn tường thuật rằng “Chính phủ Trung Quốc đang sử dụng đòn bẩy công nghệ để lén lút xuất khẩu chế độ kiểm duyệt quốc nội của họ ra nước ngoài... bằng cách thao túng cách thức mà các quan sát viên ở khắp nơi nhận thức về quá khứ, hiện tại và tương lai của Trung Quốc”. Thật vậy, trong mùa hè vừa qua, Bắc Kinh đã dọa nạt nhà xuất bản Cambridge University Press, buộc họ phải thanh lọc kho lưu trữ kỹ thuật số của tờ *The China Quarterly* – một tạp chí học thuật quan trọng bằng tiếng Anh – loại bỏ khoảng 300 bài báo đã đăng trên tạp chí này mà đảng Cộng sản Trung Quốc phản đối vì chúng có thể được tìm thấy trên mạng ở Trung Quốc (Vài ngày sau, nhà xuất bản đã đảo ngược quyết định sau khi nhiều cơ quan truyền thông đưa tin về vụ đầu hàng của họ). Thế rồi đến tháng 11, nhà xuất bản

Springer Nature – nơi xuất bản các tạp chí khoa học như *Nature* và *Scientific American*, đã xóa khỏi các trang mạng tiếng Trung Quốc của mình một số lượng lớn các bài báo có chứa những dẫn chiếu nhạy cảm về chính trị – tất cả có hơn 1.000 bài báo như vậy đã bị xóa, theo tờ *Financial Times*.

Các nhà lãnh đạo Trung Quốc có vẻ tin rằng họ có thể thoát khỏi cái lịch sử đã bị đảng của họ bóp méo mà không bị trừng phạt, ít nhất là trong ngắn hạn – và có thể họ đã đúng. Dù sao, những tiến bộ kinh tế của Trung Quốc và sự nổi lên của nước này như một cường quốc toàn cầu quan trọng dường như đã không bị ngăn trở, ít nhất là tới lúc này. Đảng Cộng sản Trung Quốc đặt cược rằng họ có thể che giấu, hoặc ít ra cũng có thể lẩn tránh, những thiệt hại lâu dài mà họ đã gây ra cho nhân dân Trung Quốc bằng cách đơn giản là bôi xóa lịch sử.

Nhưng việc giấu diếm tội ác của quá khứ cứ cựa quậy bên cạnh giáo lý của đảng Cộng sản Trung Quốc rằng, không có cái gọi là “những giá trị phổ quát” luôn luôn đồng hành với dân chủ và nhân quyền, mà đảng coi là những thứ phương Tây lén lút đưa vào Trung Quốc để làm suy yếu hệ thống chính trị chuyên chế độc đảng của nước này. Theo quan điểm này, con người không có thiên kiến chung chống lại những thứ như khủng bố, bức cung, tra tấn bằng nhục hình, đàn áp bằng bạo lực; không có khát vọng chung căn bản về tự do, về tự do biểu đạt, tự do lập hội và tự do tín ngưỡng; cũng không có mong muốn được sống trong một thế giới mà những điều sai trái cuối cùng sẽ có thể được đền bù.

Tuy nhiên, nếu điều đó là đúng thì đảng không có lý do gì phải sợ một cuộc giải trình thành thực về quá khứ. Dù sao, nếu những giá trị phổ quát không tồn tại thì những cuộc tấn công của Mao vào những người phê phán và các kẻ thù của ông ta sẽ không phải là một tội lỗi nghiêm trọng. Và thế thì tại sao đảng Cộng sản Trung Quốc phải trăm phương ngàn kế tìm cách che giấu sự thật về những hành động như vậy – một mâu thuẫn cho thấy điều gì đó giống như một sự cần rút lương tâm hoặc ít ra là một sự bối rối nếu sự thật được phơi bày. Nếu quả đây là trường hợp của Trung Quốc thì có thể một chế độ nào đó trong tương lai của nước này sẽ phải tìm cách công nhận, thậm chí hòa giải với quá khứ trong chiều kích đầy đủ của những gì mà đảng Cộng sản đã làm cho Trung Quốc – chuyện xấu

cũng như chuyện tốt. Tuy nhiên, điều đó dường như không thể xảy ra trong tương lai gần.

Sau phong trào Bức tường Dân chủ ở Trung Quốc năm 1978-1979, trong đó hàng chục ngàn người dân Bắc Kinh đã tụ tập trước một bức tường gạch không có gì nổi bật để treo lên đó các bích chương chính trị, đọc các bài diễn văn và tổ chức các cuộc tranh luận chính trị, các nhà văn Trung Quốc đã bắt đầu chú ý tới nhiều thập niên đàn áp chính trị ở đất nước họ. Tác phẩm của các nhà văn này được nói tới như là “phóng sự điều tra”, hoặc “văn học vết sẹo”. Nhưng những cuộc tự vấn như vậy đã kết thúc sau năm 1989, và từ khi ông Tập Cận Bình lên cầm quyền, năm 2012, một bức màn kiểm duyệt thậm chí còn nặng nề hơn đã vùi Trung Quốc ngày càng sâu vào tình trạng mù lịch sử. Một nghiên cứu gần đây của dự án Truyền thông Trung Quốc thuộc Đại học Hong Kong, đã tìm kiếm trong 140 xuất bản phẩm trong nội địa Trung Quốc những bài báo về cuộc Cách mạng Văn hóa – một giai đoạn kéo dài 10 năm trong đó hàng triệu người trung lưu Trung Quốc đã bị hành hạ, bị thảm sát vì “có lý lịch giai cấp xấu”. Các nhà nghiên cứu chỉ tìm thấy 3 bài báo dám đào sâu vào chi tiết của thập niên ấy. Đi tìm những xuất bản phẩm trình bày chủ đề này một cách toàn diện hơn “sẽ có nghĩa là tìm tới rủi ro một cách ngu ngốc”, các tác giả báo cáo của dự án viết.

Và cho dù một công trình nghiên cứu như vậy một ngày nào đó lại được chào đón ở Trung Quốc thì tác động của nó có lẽ sẽ không gây ấn tượng nhiều, bởi vì quá nhiều thứ đã bị lấp liếm và bị kìm nén. Nói như lời của nhà bất đồng chính kiến Lưu Hiểu Ba: “Những đôi mắt nhìn vào bóng tối quá lâu sẽ khó mà thích nghi được với ánh sáng rực rỡ ban ngày bỗng dưng tràn vào qua cửa sổ”.

Orville Schell là Giám đốc Trung tâm về quan hệ Hoa Kỳ-Trung Quốc tại Hội châu Á (Asia Society).

Huỳnh Hoa dịch

Bản gốc:

<https://www.foreignaffairs.com/articles/china/2017-12-12/chinas-cover>

Nguồn:

http://www.viet-studies.net/kinhte/Schell_ChinaCoverUp_trans.html



PHẢN KHÁNG TOÀN CẦU chống Trung Quốc Cộng sản đang gia tăng ++++John Pomfret W.P. 19-12-2017++++

Một sự phản kháng toàn cầu (*global backlash*) chống lại nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa đang hình thành. Ở Úc, nỗ lực của Trung Quốc sử dụng người đại diện để đưa tiền bạc vào hệ thống chính trị Úc đã khiến một thượng nghị sĩ phải từ chức tuần trước và thôi thúc chính phủ nước này đưa ra hàng loạt luật lệ ngăn chặn ảnh hưởng của nước ngoài. Ở châu Âu, lời cảnh báo ngày càng gay gắt nhắm vào lối làm ăn kiểu con buôn của Trung Quốc và tham vọng của nước này muốn thôn tóm nhanh các doanh nghiệp châu Âu có công nghệ sáng tạo... Ở Hoa Kỳ, cộng đồng các doanh nhân, từ lâu là nền móng cho quan hệ giữa Hoa Kỳ với Trung Quốc, giờ đã không còn nhất trí trong vấn đề làm thế nào theo đuổi quan hệ với Bắc Kinh. Nhiều doanh nghiệp Mỹ bị thua lỗ ở Trung Quốc. Kết quả là, nhiều vấn đề khác – chẳng hạn như hoạt động gián điệp công nghiệp của Trung Quốc, yêu cầu có tính cưỡng bức về chuyển giao công nghệ, sử dụng truyền thông do nhà nước quản lý để tuyên truyền thân Bắc Kinh ở Hoa Kỳ và những nỗ lực tác động tới các cơ sở giáo dục Hoa Kỳ... – đang thôi thúc phải có phản ứng. Thực tế, các doanh nghiệp Trung Quốc tìm cách mua các công nghệ cao của Hoa Kỳ đã phải đối mặt với nhiều khó khăn hơn. Đã có những cuộc thảo luận ở quốc hội về việc buộc các đài truyền hình và mạng cáp do nhà nước Trung Quốc điều hành nhưng hoạt động ở Hoa Kỳ phải đăng ký như là cơ quan đại diện cho chính phủ nước ngoài.

Sự phản kháng này xảy ra vào lúc Bắc Kinh thể hiện một niềm tin chưa từng có trước đây vào mô hình kinh tế và chính trị của họ, trong đó kết hợp sự cai trị độc tài của đảng Cộng sản Trung Quốc với một chính sách công nghiệp đặt mục tiêu bảo đảm các doanh nghiệp Trung Quốc sẽ thống trị nền kinh tế của tương lai. Mục tiêu này được thực hiện thông qua trợ cấp của chính phủ, hoạt động nghiên cứu và phát triển được chính phủ tài trợ lớn và thôn tóm công nghệ của phương Tây. Từ tháng 7-2016, trong bài diễn văn chào mừng kỷ niệm 95 năm thành lập đảng Cộng sản Trung Quốc, chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình đã bắt đầu sử dụng cụm từ “giải pháp Trung Quốc” để khẳng định rằng Trung Quốc đã tìm ra cái gọi là “giải pháp cho cuộc tìm

kiếm của nhân loại về những thiết chế xã hội tốt hơn”. Từ đó đến nay, cụm từ này lan truyền chóng mặt ở Trung Quốc và được các lý thuyết gia của đảng Cộng sản Trung Quốc chọn làm ý tưởng để đối lập với ảnh hưởng của phương Tây trên thế giới. Như một cây bút của tờ *Nhân dân Nhật báo* – cơ quan phát ngôn của đảng – viết hôm 6-12: giải pháp Trung Quốc “vượt qua ‘chủ nghĩa lấy phương Tây làm trung tâm’ (*Western centrism*) và kích thích mạnh mẽ sự thăng tiến của nhiều quốc gia đang phát triển tự tin ‘đi theo con đường của riêng mình’”.

Sự phản kháng cũng hình thành khi nhiều người ở phương Tây lo ngại rằng Trung Quốc đang thắng cuộc cạnh tranh toàn cầu giành tài nguyên, thị phần và ảnh hưởng tư tưởng. Trong khoảng thời gian tổng thống Trump họp thượng đỉnh ở Trung Quốc hồi tháng 11, báo chí Hoa Kỳ đầy những nỗi lo lắng rằng Trung Quốc đã vượt qua Hoa Kỳ trong cuộc đua lãnh đạo toàn cầu. “*Tại sao Trung Quốc thắng năm 2017 và ông Donald Trump đã giúp họ thực hiện điều đó như thế nào*” là một nhan đề trên trang web của đài CNN ngày 3-11. “*Trung Quốc đã thắng*” là cách tạp chí *Time* đưa lên trang bìa tiêu đề một bài của nhà phân tích chính trị lan Bremmer. *USA Today* cũng vậy.

Điều thú vị là phản ứng tiêu cực với sự trỗi dậy của Trung Quốc lại trái ngược với các báo cáo rằng Hoa Kỳ dưới sự lãnh đạo của ông Trump đã không còn khả năng hợp tác với các đồng minh truyền thống của Mỹ. Nhưng trong các tuần lễ gần đây, chính phủ của ông Trump đã tham gia cùng Liên minh châu Âu (EU) bác bỏ yêu cầu của Trung Quốc rằng theo các điều khoản mà nước này tham gia vào Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) thì Trung Quốc cần được cấp quy chế nền kinh tế thị trường – một quy chế giúp bảo vệ Trung Quốc khỏi thuế chống bán phá giá. Tại hội nghị các bộ trưởng WTO ở Buenos Aires (Argentina) tuần trước, Hoa Kỳ, EU và Nhật Bản đã đối đầu với Trung Quốc về sự miễn cưỡng của nước này trong việc giảm bớt sản xuất công nghiệp và những cung cách buôn bán có vấn đề khác.

Trong chuyến công du châu Á hồi tháng 11, tổng thống Trump bắt đầu sử dụng cụm từ “*Ấn Độ-Thái Bình Dương*” chứ không phải là “*châu Á-Thái Bình Dương*” như một cách báo

hiệu cho khu vực này về ý định của Hoa Kỳ đưa cả Ấn Độ vào nỗ lực cân bằng sức nặng đang tăng lên của Trung Quốc về quân sự và kinh tế. Bên lề Hội nghị Cấp cao Đông Á tại Manila, các quan chức Hoa Kỳ đã gặp gỡ các đối tác từ Úc, Nhật Bản và Ấn Độ, làm hồi sinh cái sẽ được biết tới như là “*bộ Tứ*” (*the Quad*) – một tập hợp lỏng lẻo bốn nền dân chủ duyên hải đang lo lắng về sự trỗi dậy của Trung Quốc.

Ngoài ra, cái ấn tượng được cảm nhận rộng rãi rằng ông Trump thắng cử dẫn tới sự suy yếu ảnh hưởng của Hoa Kỳ cũng đã thôi thúc các quốc gia châu Á tiếp tục tìm phương thức an toàn để kháng cự lại Trung Quốc khi không có Hoa Kỳ. Chẳng bao lâu sau ngày bước vào phòng Bầu dục, ông Trump đã kéo nước Mỹ ra khỏi hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP), một hiệp định thương mại quy tụ 12 quốc gia bên bờ Thái Bình Dương. Động thái đó được coi là báo hiệu cho cái chết của TPP, nhưng không phải như vậy. Lo ngại rằng cái chết của hiệp định này sẽ cho phép Trung Quốc áp đặt các điều kiện của họ lên quan hệ kinh tế ở châu Á, 11 nước còn lại đã tiếp tục tiến về phía trước với một hiệp định sửa đổi. Bên cạnh đó, quan hệ song phương giữa các nền dân chủ châu Á vẫn tiếp tục vững mạnh và đang được cải thiện. Nhật Bản đã giữ một vai trò quan trọng, nếu không nói là thiết yếu, trong việc khích lệ Ấn Độ gia tăng ảnh hưởng ở châu Á. Nhật đã giúp điều phối một hội nghị cấp cao ở New Delhi, giữa Ấn Độ và các thành viên Hiệp hội các Quốc gia Đông Nam Á (ASEAN), trong đó tập trung vào cách làm thế nào Ấn Độ có thể giúp các quốc gia này bớt lệ thuộc vào Trung Quốc về thương mại và đầu tư.

Phản ứng kháng cự lại Trung Quốc không chỉ bó hẹp trong các nước dân chủ. Ngay cả những quốc gia có quan hệ gần gũi với Trung Quốc trong lịch sử cũng đã bắt đầu nổi giận với cách đối đãi cạy quyền cạy thế xuất phát từ Bắc Kinh như là một phần của chương trình hạ tầng “*Một vành đai, một con đường*”. Trong lúc Trung Quốc cố gắng giới thiệu chương trình này như là phiên bản Trung Quốc của kế hoạch Marshall, càng ngày nó càng được coi như một thứ gì đó họ hàng với chủ nghĩa thực dân phương Tây hơn là với sự hào phóng phương Tây. Sri Lanka hiện mắc nợ các doanh nghiệp nhà nước Trung Quốc hơn 8 tỉ đôla Mỹ. Tuần trước, chính phủ nước này đã phải giao hải cảng chiến lược

NGUYỄN PHÚ TRỌNG đưa Việt Nam đến gần Trung Quốc ra sao

Bài Tín, VOA, 20-12-2017

Hambantota cho Trung Quốc thuê 99 năm như là một phần kế hoạch thoát ra khỏi bẫy nợ nần – một động thái mà những người phê phán nói rằng sẽ đe dọa chủ quyền quốc gia của đất nước. Ở Ấn Độ, các học giả đề cập tới động thái của Trung Quốc như là “chính sách ngoại giao bẫy nợ”. Ngay cả Pakistan, có lẽ là đối tác nước ngoài gần gũi nhất của Trung Quốc, cũng có vẻ như đang suy nghĩ lại việc nhận tiền từ Bắc Kinh. *Express Tribune*, một nhật báo Pakistan, tường thuật rằng chính phủ nước này đã hủy bỏ một dự án thủy điện trị giá 14 tỉ đôla sau khi Bắc Kinh nói rõ rằng họ muốn sở hữu dự án sau khi xây dựng nó. Nepal cũng đã công bố rằng nước này hủy bỏ một dự án thủy điện do Trung Quốc tài trợ cũng với những lý do tương tự.

Cho đến nay, phản ứng của Trung Quốc đối với mối lo ngại ngày càng tăng về sức mạnh của Trung Quốc có xu thế nghiêng về hướng công kích. Ở Úc, đại sứ quán Trung Quốc cảnh cáo chính phủ Úc không nên gây thiệt hại cho “sự tin tưởng lẫn nhau” khi nước này xem xét thông qua các đạo luật nhằm bảo vệ hệ thống chính trị của Úc trước ảnh hưởng của đồng tiền nước ngoài. Sau khi thủ tướng Úc Malcolm Turnbull lưu ý “các báo cáo đáng lo ngại về ảnh hưởng của Trung Quốc”, thì đại sứ quán Trung Quốc lưu ý các quan chức Úc không được đưa ra “những nhận xét vô trách nhiệm”. Đại sứ quán Trung Quốc cũng cáo buộc báo chí Úc ngụy tạo những tin tức về “cái gọi là ảnh hưởng của Trung Quốc và sự thâm nhập vào nước Úc”.

Trong nhiều thập niên, các chính phủ nối tiếp nhau ở Washington đã làm việc vì một nước Trung Quốc vững mạnh hơn. Nhưng giờ đây khi Trung Quốc đã mạnh mẽ hơn thì Hoa Kỳ, cùng với nhiều nước khác trên khắp thế giới, đã không còn dám chắc rằng, đó là điều mà họ mong muốn.

(*) John Pomfret từng là trưởng văn phòng báo *Washington Post* tại Bắc Kinh. Ông cũng là tác giả sách *“The Beautiful Country and the Middle Kingdom: America and China, 1776 to the Present”*.

Nguồn bản gốc:

https://www.washingtonpost.com/news/global-opinions/wp/2017/12/19/the-global-backlash-against-china-is-growing/?utm_term=.1c83669d5612

Nguồn bản dịch: http://www.viet-studies.net/kinhte/Pomfret_BacklashChina_trans.html

Huỳnh Hoa dịch

Tổng kết tình hình năm 2017, các nhà bình luận quốc tế bàn tán sôi nổi về mối quan hệ Việt–Mỹ và mối quan hệ Việt–Trung năm qua.

Nhiều người khen bài diễn văn được chuẩn bị khá kỹ, nội dung súc tích, thái độ thẳng thắn của tổng thống D. Trump, sự đề cập đến Hai bà Trưng của ông. Nổi bật lên là mối quan tâm của nhân dân và tuổi trẻ Đà Nẵng, Hà Nội đổ ra đường đông đảo đón chào nồng nhiệt tổng thống Hoa Kỳ.

Trong khi đó thái độ của ông tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng lại có vẻ khác hẳn.

Hắn là ông không bằng lòng với ông D. Trump khi ông không coi ông Trọng là nhân vật số 1 của chế độ, chỉ gặp vài phút chào hỏi xã giao, không hội đàm, không quốc yến, không nói chuyện thân mật, không bắt tay chặt chẽ, cũng chẳng mời ông Trọng sang thăm Hoa Kỳ.

Trái lại, ông Trọng dồn tất cả nhiệt tình và sự long trọng cho cuộc đón tiếp ông Tập ở thủ đô Hà Nội. Thảm đỏ trải dài từ cầu thang máy bay xuống, ra đến tận xe lễ tân cấm cờ Trung Quốc. Bó hoa tươi cực lớn. Lễ đón tại Phủ Chủ tịch có 21 phát đại bác và dàn quân nhạc, duyệt hàng quân danh dự gồm hải, lục, không quân. Không thiếu một điều gì.

Rồi chuyện đặc biệt thân tình là ông Trọng dẫn ông Tập ra ngôi nhà sàn của ông Hồ, lên trên gác, hội kiến trong cuộc trà đàm thân mật, để rồi ông Trọng xun xoe nhún nhường «Trà Việt ngon nhưng không bằng trà Trung Quốc», gây nên sự chê cười của không ít blogger tự do.

Đáng chú ý là trong hội đàm, hai bên đã nhận định mối quan hệ mật thiết Việt–Trung đã được nâng lên tầm cao mới, toàn diện, bao trùm các lĩnh vực tài chính, tiền tệ, thương mại, đầu tư, giao thông vận tải, giáo dục, đào tạo, khoa học kỹ thuật, quan hệ đảng, quan hệ nhân dân... với 50 cơ chế hợp tác và 19

văn kiện mới được ký kết. Chưa bao giờ mối quan hệ 2 bên nồng hậu, bền chặt như thế!

Cung Hữu nghị Việt–Trung hoành tráng được khai mạc giữa thủ đô Hà Nội. Mối quan hệ thương mại lên tới đỉnh cao 98 tỷ đôla / năm. Dân Tàu có mặt khắp mọi nơi, mọi lĩnh vực...

Các vụ truy tố tội tham nhũng gần đây đều có dấu hiệu trừng trị nặng những người có hơi hướng chống Trung Cộng bành trướng, có vẻ như theo chỉ lệnh của ông Hoàng Đò Tập Cận Bình qua các cận thần của ông vừa sang Hà nội.

Ông Đinh La Thăng không được lòng ông Tập khi định phạt và đuổi nhà thầu Trung Quốc trong vụ xây đường cao tốc Cát Linh–Hà Đông bầy nhầy, tốn kém.

Ông Nguyễn Tấn Dũng cũng khó lọt lưới chuyển này, do họ Tập thù dai, để bụng lời chê bai rất nặng của ông Dũng: «Không thể đánh đôi chủ quyền đất nước cho một tình hữu nghị viên vông!».

Trước đây ông Đại tướng Đỗ Bá Ty, Tổng tham mưu trưởng, bị mất chức, đưa về làm phó cho bà Kim Ngân, coi như bị lột lon, chỉ vì dám tuyên bố «phải cảnh giác với giặc phương Bắc», thêm một cái «tội» từng trực tiếp chỉ huy cuộc chiến chống TQ xâm lược tại chiến trận Vị Xuyên nóng bỏng nhất.

Cho đến ông Thiếu tướng Trương Giang Long ở học viện Công an dám công khai khẳng định «chưa bao giờ Trung Quốc từ bỏ dã tâm thôn tính nước ta» cũng bị cho về hưu sớm.

Với một loạt việc làm theo ý và theo chỉ lệnh của Thiên triều như thế, nhà bình luận Trương Nhân Tuấn ở Pháp cho rằng ông Nguyễn Phú Trọng rõ ràng đã công khai phản bội Tổ quốc, theo đúng luật Tổ tụng hình sự hiện hành ở VN.

Xem ra ông Nguyễn Phú Trọng không mấy may quan tâm những lời cảnh báo ấy, lời cảnh báo được không ít đảng viên đồng tình, được

đồng đảo nhân dân tán thưởng.

Ông vừa bước thêm những bước mới cực kỳ nghiêm trọng theo hướng phản quốc, không thể chống chế nổi.

Theo thông báo chung về cuộc hội đàm giữa 2 ông tổng bí thư Trọng-Tập gần đây nhất, 2 bên đã thỏa thuận:

- Sẽ hợp tác giúp nhau trong đào tạo cán bộ cấp cao ngạch đảng giữa 2 bên; đặc biệt là trong đào tạo cán bộ cấp cao 2 ngành quốc phòng và ngoại giao;

- Sẽ hợp tác giúp nhau đào tạo cán bộ giữa các tỉnh ủy Quảng Ninh, Lạng Sơn, Cao Bằng, Hà Giang của đảng Cộng sản VN với khu ủy khu tự trị dân tộc Choang tỉnh Quảng Tây của đảng CSTQ.

Các điều thỏa thuận trên đây mang ý nghĩa gì?

Tuy gọi là hợp tác giúp nhau song phương, nhưng trên thực tế chỉ là quan hệ 1 chiều. Việt Nam nhỏ bé (90 triệu dân), đảng Cộng sản VN ít ỏi (4 triệu đảng viên) so với 1 tỷ 300 triệu dân và 90 triệu đảng viên Trung Quốc –chỉ bằng 1 tỉnh nhỏ của Trung Quốc, thì trên thực tế chỉ là một sự hòa nhập tự nguyện của đảng Cộng sản VN vào đảng CS Trung Quốc, sự sáp nhập trên thực tế của 4 tỉnh biên giới vào khu tự trị dân tộc Choang của tỉnh Quảng Tây/Trung Quốc. Cán bộ cao cấp quốc phòng và ngoại giao sẽ do phía TQ đào tạo và tuyển lựa, áp đặt một chiều cho phía VN.

Điều trên đây có nghĩa là ông Nguyễn Phú Trọng đã tự mình xóa bỏ biên giới quốc gia Việt Nam thuộc 4 tỉnh Quảng Ninh, Cao Bằng, Lạng Sơn, Hà Giang, tự xóa bỏ chủ quyền tuyển lựa tướng lĩnh, cán bộ ngoại giao cấp cao để hiến dâng cho Trung Cộng một mảng chủ quyền sinh tử và cơ bản nhất.

Và việc hệ trọng này không hề có bàn bạc trong Bộ Chính trị, trong Ban Chấp hành Trung ương cũng như trong Quốc hội, nhân dân càng không có tiếng nói gì ! Dân 4 tỉnh biên giới nói trên trên đã bị bán đứng cho bọn bành trướng.

Hơn nữa các điều thỏa thuận trên còn có nghĩa là từ nay các chức vụ cấp cao trong đảng nói chung, các

cấp Tỉnh ủy viên, Bí thư tỉnh ủy, các Thứ trưởng, Bộ trưởng, Vụ trưởng, Viện trưởng... trong toàn quốc đều phải có ý kiến xét duyệt thẩm định của phía Trung Quốc. Nền độc lập bị hiến dâng tự nguyện.

Như thế là giao cả bộ máy cai trị của đảng và Nhà nước vào tay của lãnh đạo đảng CS Trung Quốc, nước Việt Nam tự nguyện làm chư hầu, không có gì khác hơn.

Rất mong các Ủy viên Bộ chính trị, các Ủy viên BCH Trung ương, các đại biểu Quốc hội, các nhà luật học, luật sư, bà con người Việt chúng ta, các tổ chức xã hội dân sự... lên tiếng nói rõ nhận định và thái độ của mình với vấn đề trọng đại này của đất nước. ♦♦♦♦♦

nước thì ồ ạt mở cửa đón nhận kinh tế tư bản với thị trường tự do làm trung tâm. Nước chậm chân hơn, như Việt Nam còn cố bám giữ nền kinh tế chỉ huy tập trung thì càng lún sâu vào đói nghèo. Venezuela và Brazil ở Mỹ La-tinh thì đang chứng kiến xã hội đổ vỡ sau cuộc thử nghiệm triết lý của Lenin đem về từ nước Nga. Nhưng ở bán đảo Scandinavia, một thiên đường hiện thực đã hiện ra trước mắt cả thế giới.

Ở đó xã hội vừa thịnh vượng vừa công bằng. Đó là điều tưởng như không thể mà lại có thật.

Ở nước Mỹ, trung tâm của thế giới tư bản, Bernie Sanders, Thượng nghị sĩ thuộc đảng Dân chủ, một nhân vật ra tranh cử Tổng thống năm 2016, đã nói trong một cuộc tranh luận trên truyền hình Mỹ: "Chúng ta nên nhìn vào những quốc gia như Đan Mạch, Thụy Điển, Na Uy và học ở họ những

CÁC NƯỚC BẮC ÂU có theo chủ nghĩa xã hội không ?Phan Lê Vũ 11-12-2017.....

Tháng 8-2017, Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia Việt Nam đã phát hành cuốn "Phê phán các quan điểm sai trái xuyên tạc cuộc đấu tranh chống suy thoái về tư tưởng chính trị, những biểu hiện tự diễn biến, tự chuyển hóa về chính trị trong đảng Cộng sản Việt Nam". Trong sách có viết: "Sau khi mô hình Chủ nghĩa Xã hội hiện thực của Liên Xô và Đông Âu sụp đổ, nhiều nước đang tìm con đường và cách thức để xây dựng Chủ nghĩa Xã hội theo một mô hình mới. Ở Châu Âu, nhất là ở Bắc Âu, đang lấy Chủ nghĩa Xã hội làm mục đích để xây dựng, phát triển đất nước họ".

Có người đã phản bác, cho rằng đó là cách nói đánh tráo lộn sòng một cách cố ý. Người khác thì cho rằng có lẽ chính người biên soạn sách đang tự diễn biến, muốn đảng từ bỏ chủ nghĩa Marx-Lenin và thể chế độc tài toàn trị, chuyển sang xã hội Xã hội-Dân chủ như Bắc Âu, nhưng sợ bị quy tội ly khai lý tưởng Cộng sản nên nói lập lờ rằng Bắc Âu cũng theo Chủ nghĩa Xã hội. Cần được giải thích rõ để không gây ra sự hiểu nhầm trong nhân dân.

Cuối Thế kỷ XX, khối các nước theo Chủ nghĩa Xã hội do Liên Xô dẫn đầu lung lay rồi tự sụp đổ là một đòn chí mạng giáng vào niềm tin rằng Chủ nghĩa Xã hội sẽ giúp xã hội đạt đến thịnh vượng và công bằng. Ở những nước Cộng sản còn sống sót,

điều họ làm có lợi cho người lao động", còn Hillary Clinton thì nói với Sanders: "Đúng, chúng ta phải cứu Chủ nghĩa Tư bản khỏi sự thất bại của chính nó. Các nước Bắc Âu thật tuyệt vời".

Vì sao các nước Bắc Âu lại thành công, các nước khác lại thất bại ? Người Bắc Âu đã trả lời: "Vi các nước Bắc Âu không phải là các nước theo Chủ nghĩa Xã hội !".

Năm 1988, người phát ngôn của đảng Xã hội-Dân chủ Thụy Điển đã giải thích cho Giáo sư Ngô Giang, Viện trưởng Viện Chủ nghĩa Xã hội của đảng Cộng sản Trung Quốc rằng Thụy Điển và Bắc Âu là các nước theo Chủ nghĩa Xã hội-Dân chủ chứ không theo Chủ nghĩa Xã hội.

Do đó, xin giới thiệu bài này để bạn đọc tham khảo chỗ khác nhau về bản chất giữa Chủ nghĩa Xã hội và Chủ nghĩa Xã hội-Dân chủ:

Phần I

Chủ nghĩa Xã hội và các nước xã hội chủ nghĩa

I- Chủ nghĩa Xã hội là gì ?

II- Thế giới đã có bao nhiêu nước tự nhân là quốc gia xã hội chủ nghĩa

III- Khảo sát một nước nhóm II: Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Dân chủ Sri Lanka.

IV- Những đặc trưng của các nước theo Chủ nghĩa Xã hội.

Phần II

Chủ nghĩa Xã hội-Dân chủ và mô hình Thụy Điển.

V- Chủ nghĩa Xã hội-Dân chủ là gì
VI- Thành công và những thử thách đối với mô hình Thụy Điển.

PHẦN I

CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ CÁC NƯỚC XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

I- Chủ nghĩa Xã hội là gì ?

Thuật ngữ Chủ nghĩa Xã hội (tiếng Đức là Sozialismus, tiếng Anh là Socialism) ra đời từ Thế kỷ XIX cùng với Chủ nghĩa Tư bản ở thời kỳ sơ khai. Nhưng cho đến nay vẫn chưa có định nghĩa nào rõ ràng về thuật ngữ này. Thuật ngữ Chủ nghĩa Xã hội chỉ nói ra một loạt những định hướng chính trị của phong trào công nhân, trong đó có những người chủ trương lật đổ Chủ nghĩa Tư bản bằng bạo lực và những người cải cách, không chủ trương lật đổ Chủ nghĩa Tư bản bằng bạo lực mà chấp nhận Thể chế Đại nghị và Dân chủ. Tuy nhiên, dù là những trường phái khác nhau, giữa họ có một điểm chung nhấn mạnh đến giá trị cơ bản là bình đẳng về kinh tế và xã hội và hướng tới một trật tự xã hội và kinh tế công bằng.

Theo dòng lịch sử của các tư tưởng chính trị, mầm mống về Chủ nghĩa Xã hội đã xuất hiện từ trước khi Chủ nghĩa Tư bản ra đời. Trong thời kỳ Khai sáng ở Thế kỷ XVIII, sự phê bình về bất bình đẳng xã hội đã xuất hiện trong tác phẩm của nhà lý luận Jean Jacques Rousseau ở Pháp. Sau Cách Mạng Pháp 1789, François Noel Babeuf đã từng ủng hộ mục tiêu thiết lập quyền sở hữu chung về đất đai và sự bình đẳng về kinh tế và chính trị giữa các công dân. Trong nửa đầu của Thế kỷ XIX, tư tưởng về Chủ nghĩa Xã hội đã xuất hiện trong tác phẩm "Cộng hòa" của Plato và trong tác phẩm Utopia (Thế giới không tưởng) của Thomas More, nói tới một xã hội quân bình. Từ đó dần dần khái quát ra lý luận về Chủ nghĩa Xã hội. Đến cuối Thế kỷ XIX, phong trào xã hội bắt nguồn từ phong trào công nhân Châu Âu đã dùng cụm từ Chủ nghĩa Xã hội để phê phán khái niệm sở hữu tư nhân của Chủ nghĩa Tư bản. Chủ nghĩa Xã hội thường được hiểu là một hệ tư tưởng hoặc một hệ thống kinh tế đối lập với Chủ nghĩa Tư bản. Theo Karl Marx thì Chủ nghĩa Xã hội sẽ là một hệ thống kinh tế-xã hội mới, xuất hiện sau một cuộc cách mạng vô sản, chuyển quyền điều khiển các phương tiện sản xuất từ trong tay một số ít người sang tay một tập thể. Nhưng Friedrich Engels cho rằng Phong trào Xã hội Chủ nghĩa ở Châu Âu năm 1848 là Phong trào Tư sản, Chủ nghĩa Cộng sản mới là phong trào của công nhân. Từ đó Marx và Engels chỉ nói đến Chủ nghĩa

Cộng sản chứ ít nói đến Chủ nghĩa Xã hội. Mãi đến năm 1887, các Công đoàn nước Anh mới tự nhận họ theo Chủ nghĩa Xã hội.

Như vậy là có rất nhiều tư tưởng và phong trào tự xưng là theo Chủ nghĩa Xã hội, nhưng suốt từ Thế kỷ XIX đến nay, những người theo Chủ nghĩa Xã hội đã không đưa ra được một tư tưởng chung, trái lại đã chia thành nhiều nhóm khác nhau, thậm chí đối nghịch nhau.

Với mục đích lập ra một xã hội công bằng hơn xã hội tư bản nhưng bất đồng về quan điểm đối xử với Chủ nghĩa Tư bản (xóa bỏ hay cải tạo), về cách thức cải tạo Chủ nghĩa Tư bản, về mô hình nhà nước, về vai trò nhà nước trong nền kinh tế, về mô hình quản lý sản xuất, nên có nhiều quốc gia không theo chủ nghĩa Marx-Lenin, không theo Chủ nghĩa Xã hội, không do đảng Cộng sản lãnh đạo và cầm quyền, đã tự nhận mình là quốc gia xã hội chủ nghĩa, để phân biệt với các nước tư bản. Nhưng các nước Cộng sản, là quốc gia theo chủ nghĩa Marx-Lenin, theo Chủ nghĩa Xã hội, cũng tự xưng là quốc gia xã hội chủ nghĩa, nên cách dùng cụm từ "xã hội chủ nghĩa" có thể gây ra sự nhầm lẫn về bản chất khác nhau giữa hai loại quốc gia này.

II- Thế giới đã có bao nhiêu nước tự nhận là quốc gia xã hội chủ nghĩa ?

Trong quá khứ và hiện tại đã có khoảng 63 quốc gia tự nhận là nước Xã hội Chủ nghĩa, trong số đó hình thành 02 nhóm:

a- Nhóm I: 29 quốc gia theo Chủ nghĩa Marx-Lenin, do đảng Cộng sản lãnh đạo và cầm quyền.

* Trước đây, tính đến năm 1993, có 25 quốc gia, xếp tên theo thứ tự A-B-C, gồm:

1- Cộng hòa (CH) Dân chủ Afghanistan, 2- CH Nhân dân Xã hội Chủ nghĩa Albania, 3- CH Nhân dân Angola (Châu Phi 1975-1992), 4- CH Nhân dân Ba Lan, 5- CH Nhân dân Benin (Châu Phi 1975-1990), 6- CH Nhân dân Bulgaria, 7- CH Nhân dân Con-go (Châu Phi 1970-1992), 8- CH Nhân dân Campuchia (1979-1993), 9- CH Dân chủ Nhân dân Ethiopia (Châu Phi 1989-1991), 10- CH Dân chủ Đức, 11- Chính phủ Cách mạng Nhân dân Grenada (Mỹ La-tinh 1979-1983), 12- CH Nhân dân Hungary, 13- Ủy ban Chính trị Giải phóng Dân tộc Hy Lạp (1947-1949), 14- CH Nhân dân Mông Cổ (1924-1992), 15- CH Nhân dân Mozambique (Châu Phi 1975-1990), 16- CH Liên bang Xã hội Chủ nghĩa Nam Tư, 17- CH Xã hội Chủ nghĩa Peru (Mỹ La-tinh 1944-

1976), 18- CH Dân chủ Phần Lan (1939-1940), 19- CH Xã hội Chủ nghĩa Rumania, 20- CH Dân chủ Somalia (Châu Phi 1970-1991), 21- CH Dân chủ Nhân dân Triều Tiên (Hiến pháp 1972 đã thay chủ nghĩa Marx-Lenin bằng Tư tưởng Chủ thể của Kim Nhật Thành), 22- CH Nhân dân Tuva (Châu Á 1921-1944), 23- VN Dân chủ CH (chỉ ở miền Bắc, từ 1945 đến 1975), 24- Liên bang CH Xã hội Chủ nghĩa Xô viết, 25- CH Dân chủ Nhân dân Yemen (Châu Phi 1967-1990).

* Hiện nay còn tồn tại 4 quốc gia:

1- CH Cuba (từ 1959 đến nay), 2- CH Dân chủ Nhân dân Lào (từ tháng 12-1975 đến nay), 3- CH Nhân dân Trung Hoa (từ 1949 đến nay), 4- CH Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam (tính cả miền Nam, từ 1975 đến nay).

b- Nhóm II: 34 quốc gia tự nhận là nước Xã hội Chủ nghĩa nhưng không theo Chủ nghĩa Marx-Lenin, không do đảng Cộng sản lãnh đạo và cầm quyền.

* Trước đây có 24 quốc gia, xếp tên theo thứ tự A-B-C, gồm:

1- CH Dân chủ Nhân dân Algeria (Châu Phi), 2- CH Ả Rập Thống nhất (Châu Á), 3- CH Bolivia (Mỹ La-tinh), 4- CH Xã hội Chủ nghĩa Chile (Mỹ La-tinh), 5- Burkina Faso (Phi), 6- CH Liên bang Myanmar, 7- CH Ghana (Phi), 8- CH Guinea (Phi), 9- CH Guinea-Bissau, 10- CH Indonesia, 11- CH Iraq, 12- CH Dân chủ Madagascar (Ấn Độ Dương), 13- CH Mali (Phi), 14- CH Nicara-gua (Mỹ La-tinh), 15- CH Dân chủ Sao Tomé và Príncipe (đảo quốc gần Châu Phi), 16- CH Sene-gal (Phi), 17- CH Seychelles (Ấn Độ dương), 18- CH Dân chủ Sudan (Phi), 19- CH Suriname (Mỹ La-tinh), 20- CH Tunisi (Phi), 21- CH Thổ Nhĩ Kỳ, 22- CH Uganda (Phi), 23- CH Cape Verde (Đại Tây dương), 24- CH Nhân dân Zan-zibar (nay là một phần của Tanzania, Châu Phi).

* Hiện nay có 10 quốc gia:

1- CH Ả Rập Ai Cập (Châu Phi), 2- CH Ấn Độ, 3- CH Nhân dân Bangladesh, 4- CH Bồ Đào Nha, 5- CH Guyana (Mỹ La-tinh), 6- Jamahiriya Ả Rập Lybia Nhân dân Xã hội Chủ nghĩa Vĩ đại (Phi), 7- CH Xã hội Chủ nghĩa Dân chủ Sri Lanka (Châu Á), 8- CH Ả Rập Syri (Châu Á), 9- CH Thống nhất Tanzania (Phi), 10- CH Bolivar Venezu-ela (Mỹ La-tinh).

III- Khảo sát một nước nhóm II: CH Xã hội Chủ nghĩa Dân chủ Sri Lanka.

Sri Lanka là một đảo quốc, nằm ở Ấn Độ dương, phía Nam Ấn Độ, diện tích 65.610 km², dân số 2016 khoảng

21,6 triệu người. Tên gọi của Sri Lanka trước năm 1952 là Ceylon, vốn là thuộc địa của Vương quốc Anh, được Anh trao trả độc lập năm 1948.

Sri Lanka có 9 tỉnh, thủ đô là Colombo. Đa số dân theo đạo Phật. Người Sinhala chiếm 74,8%, ngoài ra là các sắc tộc Tamil, Moor, Burgher. Ngôn ngữ chính là tiếng Sinhala và Tamil. Ngoại ngữ chính là tiếng Anh.

Sri Lanka có nhiều cánh rừng nhiệt đới, cây xanh tốt quanh năm, nhiều voi, hươu, nai và chim công. Nhiều bãi biển, phong cảnh đẹp, di sản văn hóa phong phú, nổi tiếng về dịch vụ du lịch.

Hệ thống chính trị của Sri Lanka:

- **Thế chế:** Cộng hòa bán Tổng thống (dạng pha trộn giữa thể chế Tổng thống và thể chế Nghị viện). Tổng thống là nguyên thủ quốc gia, do dân bầu trực tiếp bằng phổ thông đầu phiếu và theo đại diện tỷ lệ, với nhiệm kỳ 6 năm. Tổng thống nắm quyền Hành pháp và lãnh đạo Chính phủ, đồng thời là Tổng Tư lệnh các lực lượng vũ trang (Lục quân, Không quân và Hải quân). Tổng thống chịu trách nhiệm trước Quốc hội, có quyền chỉ định các Bộ trưởng, đồng thời có quyền giải tán Quốc hội. Quốc hội là Nghị viện 1 viện, có 225 Nghị sĩ, là cơ quan lập pháp, được dân bầu theo cách phổ thông đầu phiếu và theo đại diện tỷ lệ, nhiệm kỳ 6 năm. Thủ tướng là người lãnh đạo đảng đa số trong Quốc hội, do dân bầu, giúp việc cho Tổng thống với vai trò người Phó của Tổng thống, chịu một số trách nhiệm về Hành pháp, chủ yếu về nội trị. Các ngành Lập pháp, Hành pháp, Tư pháp được tổ chức theo học thuyết tam quyền phân lập.

- Hệ thống Luật pháp của Sri Lanka dựa theo Bộ luật của Vương quốc Anh và Luật của Italia và Cộng hòa Liên bang Đức.

- Chính trị ở Sri Lanka theo chế độ dân chủ đa đảng, được giám sát bởi các đảng đối lập trong Quốc hội. Các đảng lớn là đảng Thống nhất Quốc gia (thiên hữu), đảng Tự do (thiên tả), Liên minh Tự do Thống nhất. Ngoài ra còn một số đảng nhỏ: đảng Phật giáo, đảng Xã hội Chủ nghĩa, đảng Quốc gia Tamil. Do được các đảng đối lập giám sát nên đảng cầm quyền ở Sri Lanka ít tham nhũng hơn so với đảng Cộng sản Việt Nam. Theo Tổ chức Minh bạch Quốc tế công bố năm 2007 thì Sri Lanka được xếp hạng ít tham nhũng hơn Việt Nam. Sri Lanka hạng 94 trên 179 nước được khảo sát về tham nhũng, Việt Nam hạng 123/179 (xếp hạng thấp hơn Sri Lanka 29 bậc).

- **Chính sách đối ngoại:** Sau ngày độc lập, Sri Lanka đã tham gia Khối Thịnh Vượng chung (*) và Liên Hiệp quốc. Tuy chủ trương không liên kết nhưng trên thực tế, Sri Lanka thân với Mỹ và Tây Âu.

- Sri Lanka đã trải qua cuộc nội chiến từ năm 2001, giữa quân đội Chính phủ với các phần tử du kích tự xưng những người Mác-xít JVP và sau là lực lượng Hồ Tamil (LTTE), kéo dài đến cuối năm 2002.

Giáo dục và kinh tế ở Sri Lanka:

Giáo dục: Mặc dầu bị ảnh hưởng bởi cuộc nội chiến, so với ngày được độc lập, nền giáo dục ở Sri Lanka đã được phát triển và mở rộng. Hiện nay 96% dân số biết đọc, biết viết. Hệ thống giáo dục phổ thông miễn phí đã bao phủ đến vùng nông thôn. Chương trình giáo dục phổ thông thông dụng ở Sri Lanka là Tú tài quốc tế và Chứng nhận giáo dục phổ thông cấp hai Edexcel. Hầu hết trẻ em Sri Lanka đã hoàn thành chương trình giáo dục phổ cập 7 năm.

Sri Lanka có khá nhiều trường đại học công và tư hoạt động theo mô hình Đại học và Cao đẳng Anh quốc. Trường Đại học nổi tiếng của Sri Lanka là Royal College Colombo, thành lập từ thời thuộc Anh, năm 1835. Các trường đại học khác nổi bật trong nước là Đại học Colombo, Đại học Kelaniya, Đại học Sri Jayewardenepura, Đại học Moratuwa, Đại học Peradeniya, Đại học Japbna, Đại học Ruhana, Đại học Đông Sri Lanka.

Kinh tế: Sri Lanka là một đảo quốc, từ thời thuộc Anh đã có cảng biển hiện đại và là một trong những trung tâm thương mại lớn. Sau ngày độc lập, từ 1948 đến 1977, chính sách kinh tế của Sri Lanka chịu ảnh hưởng bởi CN Xã hội, đã quốc hữu hóa ngành nông nghiệp và ngành công nghiệp. Từ đó nền kinh tế trở nên kém hiệu quả, chậm tăng trưởng và thiếu sự đầu tư từ nước ngoài. Từ năm 1978, Chính phủ UNP bắt đầu thực hiện cải cách, tiến hành tư nhân hóa, giảm bớt sự kiểm soát của nhà nước lên nền kinh tế, khuyến khích các doanh nghiệp tư nhân, chuyển dần sang nền kinh tế công nghiệp hóa, phát triển ngành chế biến nông sản, dệt may, viễn thông và tài chính.

Năm 2001 Sri Lanka bị giám sát, đồng thời nổ ra cuộc nội chiến kéo dài đến năm 2002. Năm 2003, kinh tế Sri Lanka bắt đầu phục hồi và lấy lại đà tăng trưởng. Từ tháng 4 năm 2004, Liên minh giữa đảng Tự do và Liên minh Tự do Thống nhất Nhân dân lên cầm quyền đã thay đổi chính sách kinh tế, ngưng quá trình tư nhân

hóa doanh nghiệp nhà nước, đồng thời cải cách lĩnh vực công, thực hiện chương trình trợ cấp kinh tế, hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ.

Hiện cơ cấu lao động ở Sri Lanka là: nông nghiệp 31,8%, công nghiệp 25,8%, dịch vụ 42,4%. Sản phẩm nông nghiệp có: gạo, ngũ cốc, hạt có dầu, mía đường, dừa, da sống, thịt bò, cá. Chè Ceylon của Sri Lanka nổi tiếng thế giới. Sản phẩm công nghiệp có: Chè, đường mía, cao su, thuốc lá, quần áo may sẵn, xi măng, sản phẩm lọc dầu. Dịch vụ đáp ứng các nhu cầu về công nghệ thông tin, vận tải, ngân hàng, xây dựng, du lịch.

Trong giá trị xuất khẩu, hàng nông sản góp vào 20% (năm 1970 là 93%), ngành dệt may góp vào 63%. Năm 2016, GDP danh nghĩa bình quân đầu người là 3.927 USD (Việt Nam là 2.164 USD). Tiêu chuẩn sống và trình độ văn hóa của người dân, so với ngày độc lập đã cải thiện rõ rệt. Tuổi thọ bình quân hiện nay của người dân Sri Lanka là 72,6 tuổi.

(*)- Khối Thịnh Vượng Chung (Commonwealth of Nations) gồm 53 quốc gia thành viên tự do và bình đẳng, trụ sở tại London nước Anh. Năm 2014, GDP (PPP) bình quân đầu người của toàn khối này là 6.220 USD.

IV- Các điểm đặc trưng của các nước theo Chủ nghĩa Xã hội

Khi còn sống, Marx chỉ nói đến chủ nghĩa Cộng sản, ít khi nói đến Chủ nghĩa Xã hội. Tại Quốc tế I (1964-1876), Marx quảng bá cuốn Tư bản tập I và truyền bá Chủ nghĩa Marx trong phong trào công nhân. Tuyên ngôn của Quốc tế I khẳng định chỉ có chủ nghĩa Cộng sản mới giải phóng được giai cấp công nhân. Tại Quốc tế II (1889-1901) Engels khẳng định chủ nghĩa Cộng sản là cơ sở tư tưởng của phong trào công nhân và mục đích cuối cùng của giai cấp công nhân là giành chính quyền từ trong tay giai cấp tư sản, xây dựng chủ nghĩa Cộng sản. Khi tổng kết kinh nghiệm thất bại của Cách mạng Pháp (1848-1850), Marx viết: "Thời cơ của cách mạng vô sản hoàn toàn được quyết định bởi những nhân tố xã hội mới được ươm mầm trong lòng xã hội tư bản, nghĩa là khi sức sản xuất và nền văn minh ở xã hội tư bản đã phát triển rất cao và nền chính trị xã hội đã dân chủ hóa".

Khi những người Bolshevik Nga do Lenin lãnh đạo giành được chính quyền vào năm 1917 thì ở nước Nga chưa có những nhân tố như Marx đã chỉ dẫn. Lenin là người đầu tiên dùng và giải thích thuật ngữ "Chủ nghĩa Xã hội", coi Chủ nghĩa Xã hội là giai đoạn

giữa của quá trình từ Chủ nghĩa Tư bản chuyển sang chủ nghĩa Cộng sản, hoặc gọi đó là giai đoạn trước của chủ nghĩa Cộng sản, với vai trò tạo ra cơ sở vật chất kỹ thuật cho chủ nghĩa Cộng sản. Ở giai đoạn Chủ nghĩa Xã hội việc sản xuất và phân phối của cải xã hội tuân theo nguyên tắc "Làm theo năng lực, hưởng theo lao động". Ở giai đoạn cuối là chủ nghĩa Cộng sản, năng xuất lao động đã rất cao, của cải hết sức dồi dào thì sản xuất và phân phối tuân theo nguyên tắc "Làm theo năng lực, hưởng theo nhu cầu".

Cả Marx và Engels chưa bao giờ mô tả chi tiết chủ nghĩa Cộng sản sẽ thực hành như thế nào trong vai trò một hệ thống kinh tế. Nhưng Lenin và những người Bolshevik ngẫm nghĩ rằng chủ nghĩa Cộng sản bao gồm sự sở hữu công cộng các tư liệu sản xuất của xã hội, nhằm xóa bỏ tư hữu. Phương tiện để thực hiện là chuyên chính vô sản và sự triệt tiêu Chủ nghĩa Tư bản tư nhân được coi là tiêu chuẩn chủ yếu của Chủ nghĩa Xã hội. Quốc tế III (tức Quốc tế CS) do Lenin thành lập năm 1919 đã thông qua Tuyên ngôn của đảng Cộng sản của Marx và Engels công bố năm 1848. Các nước Cộng sản khác do đảng Cộng sản lãnh đạo và cầm quyền đều áp dụng mô hình của Liên Xô.

Nói đến đặc trưng của các nước theo Chủ nghĩa Xã hội là nói đến thể chế chính trị thực tế do đảng Cộng sản giữ quyền lãnh đạo và cầm quyền thực hiện, đưa đất nước đi theo Chủ nghĩa Xã hội, hướng tới chủ nghĩa Cộng sản, vì thế các nước không đi theo chủ nghĩa Marx-Lenin gọi các nước này là các nước CS.

Theo nhà kinh tế chính trị học Kornai János, các đặc trưng của nó gồm có:

1- Hệ tư tưởng chính thống là chủ nghĩa Marx-Lenin.

2- Đảng và quyền lực: Đảng Cộng sản đóng vai trò thể chế căn bản của cơ cấu quyền lực. Các nước theo Chủ nghĩa Xã hội chỉ có một đảng Cộng sản duy nhất lãnh đạo và cầm quyền, không chấp nhận đảng đối lập. Quyền lực của đảng Cộng sản là độc tôn (ở Liên Xô thể hiện ở Điều 6 Hiến pháp, ở Việt Nam thể hiện ở Điều 4 Hiến pháp).

Nguyên tắc tổ chức của đảng Cộng sản là tập trung dân chủ. Ban lãnh đạo đảng được bầu tại đại hội tổ chức cơ sở theo từng nhiệm kỳ. Lãnh đạo mỗi tổ chức cơ sở là một bí thư. Các cơ sở chịu sự lãnh đạo của tổ chức đảng cao hơn, thường được tổ chức theo phạm vi lãnh thổ.

Lãnh đạo cấp trung ương có bộ

tham mưu rất lớn, tạo ra hệ thống thứ bậc quan liêu, bao gồm những người đứng đầu các ban, phó ban và viên chức. Theo quy định chính thức thì quan chức được chỉ định của đảng không có quyền lực, quyền quyết định thuộc về các cơ quan được bầu ra; nhưng trên thực tế những người được chỉ định có ảnh hưởng rất lớn đến sự quản lý các hoạt động của đảng. Các cán bộ lãnh đạo được bầu làm việc chuyên trách và công chức của đảng thường được biết đến như bộ máy của đảng. Việc khai trừ đảng viên cũng nằm trong tay của đảng, được hợp thức hóa bằng các hình thức thủ tục của cơ quan được bầu. Như vậy, trên thực tế, cơ quan được bầu không được chọn thành viên của bộ máy, mà bộ máy lựa chọn những người sẽ tham gia cơ quan được bầu cho lần bầu cử tiếp theo.

3- Nhà nước: Theo hiến pháp, pháp luật và các quy phạm pháp luật thì nhà nước ở các nước theo Chủ nghĩa Xã hội cũng tương tự các nhà nước hiện đại khác, chia thành 3 nhánh là lập pháp, hành pháp và tư pháp, nhưng khác ở chỗ không thực hiện tam quyền phân lập và trong thực tế quyền phán quyết của đảng bao trùm cả 3 nhánh. Thể hiện:

- Đảng là người bổ nhiệm, thăng chức, giáng chức trong các cơ quan đảng và trong các cơ quan quản lý hành chính nhà nước và các vị trí quản lý trọng yếu của nền kinh tế.

- Các tổ chức đảng ra quyết định về tất cả các công việc chủ yếu của nhà nước trước khi cơ quan nhà nước quyết định.

- Bộ máy của đảng có quan hệ trực tiếp với bộ máy nhà nước. Một công chức nào đó hoặc một nhóm công chức trong bộ máy của đảng chịu trách nhiệm về các lĩnh vực hoạt động quan trọng của nhà nước.

4- Các tổ chức chính trị xã hội:

- Ở các nước này có nhiều tổ chức, hiệp hội và được gọi chung là các tổ chức quần chúng. Mỗi tổ chức được quản lý về mặt xã hội trong một lĩnh vực nhất định để cụ thể hóa chủ trương, đường lối của đảng đã được định sẵn, vì thế các tổ chức quần chúng này được coi như cánh tay nối dài của đảng. Đây là nét đặc trưng của hệ thống chính trị không chấp nhận đa nguyên. Các tổ chức đó không thể hoạt động khách quan để bảo vệ quyền lợi của những tầng lớp nhân dân mà họ cử ra làm đại diện cho họ và không thể nói lên trung thực tiếng nói của họ.

Ở Việt Nam có những tổ chức quần chúng sau đây được coi là hợp pháp: Mặt trận Tổ quốc, đoàn thanh

niên Cộng sản Hồ chí Minh, hội Liên hiệp phụ nữ, hội Cựu chiến binh, liên đoàn Lao động, hội nông dân.

5- Quan hệ sở hữu: Trước khi khỏi các nước theo Chủ nghĩa Xã hội Đông Âu và Liên Xô sụp đổ vào năm 1991, chỉ có sở hữu nhà nước và sở hữu hợp tác xã mới được công nhận, không tồn tại các doanh nghiệp tư nhân thuê mướn lao động làm thuê.

Từ sau năm 1991, tại các quốc gia theo Chủ nghĩa Xã hội còn tồn tại, trong đó có Trung Quốc và Việt Nam, các đặc trưng kể trên đã bị biến dạng. Mức độ biến dạng lớn nhất là ở Trung Quốc. Tại đó chủ nghĩa dân tộc mà thực chất là chủ nghĩa dân tộc Hán đang thay thế luận điểm về giai cấp và đấu tranh giai cấp của chủ nghĩa Marx. Sở hữu tư nhân đã được phát triển mức độ cao. Nền kinh tế được điều hành theo cơ chế thị trường do đảng Cộng sản định hướng gọi là cơ chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Đã xuất hiện ngày càng nhiều phần tử "tư bản đỏ" tham lam vô độ như ở Chủ nghĩa Tư bản thời kỳ hoang dã Thế kỷ XIX. Nhiều quan chức Cộng sản dựa vào quyền lực để tham nhũng tạo vốn lớn, hùn hạp với doanh nghiệp tư nhân để kiếm lời, giống như các nhà tư bản tài chính. Phân cực giàu-nghèo lớn hơn ở Mỹ, bất bình đẳng về kinh tế và xã hội ngày càng thêm trầm trọng. Đó là những điều trái ngược với những tuyên ngôn trong Tuyên ngôn của đảng Cộng sản của Marx và Engels.

PHẦN II

CHỦ NGHĨA XÃ HỘI-DÂN CHỦ VÀ MÔ HÌNH THUYẾT ĐIỂN

V- Chủ nghĩa Xã hội-Dân chủ là gì ?

72 năm sau ngày thành lập Quốc tế II vào năm 1889, ngày 30-6-1951, Quốc tế Xã hội Chủ nghĩa (Socialist International, viết tắt là SI) của các đảng Xã hội-Dân chủ, các đảng Xã hội Chủ nghĩa, các Công đảng đang hoạt động ở các nước tư bản đã được thành lập. Quốc tế Xã hội chủ nghĩa là hiện thân của trào lưu Xã hội-Dân chủ hiện đại. Tại đại hội thành lập, Quốc tế Xã hội Chủ nghĩa đã ra tuyên bố có tính chất cương lĩnh với nhan đề "Về mục tiêu và nhiệm vụ của Chủ nghĩa Xã hội-Dân chủ", trong đó có định nghĩa thuật ngữ "Chủ nghĩa Xã hội-Dân chủ: Quốc tế Xã hội Chủ nghĩa đề cao vấn đề dân chủ trong mọi mặt đời sống xã hội, trước hết là dân chủ về xã hội. Các đảng tham gia Quốc tế Xã hội Chủ nghĩa đồng lòng chủ trương thực hiện các biện pháp dân chủ trong tất cả các lĩnh vực của đời sống để cải cách Chủ nghĩa Tư bản chứ không

chủ trương xóa bỏ Chủ nghĩa Tư bản như Tuyên ngôn của đảng Cộng sản đã được Quốc tế III (tức Quốc tế Cộng sản) thông qua. Năm 1986 các đảng thuộc trào lưu Xã hội-Dân chủ đã có hơn 16 triệu đảng viên và đã thu hút được khoảng 100 triệu cử tri và đạt được số phiếu bầu đáng kể trong các cuộc bầu cử vào các Nghị viện. Quốc tế Xã hội Chủ nghĩa đã thành lập một tổ chức mới là "Liên minh các đảng Xã hội-Dân chủ thuộc cộng đồng Châu Âu", đối trọng với các đảng Cộng sản trong khối các nước theo Chủ nghĩa Xã hội ở Đông Âu và Liên Xô. Đại hội lần thứ 13 của Quốc tế Xã hội Chủ nghĩa đã kiện toàn Ban lãnh đạo với tinh thần đổi mới, Chủ tịch là ông Bơ-ran, 14 phó chủ tịch, trong đó 7 phó chủ tịch đại diện cho các đảng ở Châu Âu, với nhiều chính khách có tên tuổi, có đầu óc thực tế như Mit-tơ-răng, Ô-lốp Pan-mơ, B. Craixki...

Quốc tế Xã hội Chủ nghĩa đã có 2 cương lĩnh: Cương lĩnh 1951 ra đời trong thời kỳ Chiến tranh lạnh, chủ trương đa nguyên thế giới quan, đoạn tuyệt với thế giới quan của chủ nghĩa Marx, công khai thừa nhận và đề cao Chế độ Dân chủ Đại nghị mà Lenin phê phán là của giai cấp tư sản, từ bỏ yêu sách giai cấp vô sản giành chính quyền trong Tuyên ngôn của đảng Cộng sản. Cương lĩnh mới năm 1989 cùng với Bản Tuyên ngôn 1989 về những nguyên tắc hoạt động của Quốc tế Xã hội Chủ nghĩa đã chỉ đạo hoạt động của các đảng kể từ đó đến hết Tk 20 và chuẩn bị bước sang Tk 21. Tuyên ngôn 1989 của Quốc tế Xã hội Chủ nghĩa có nhiều thay đổi đáng kể về quan niệm tư duy và định hướng hoạt động, chẳng hạn nhận định về tính chất phụ thuộc lẫn nhau giữa các nước trên cùng hành tinh, những tác động to lớn của cuộc cách mạng khoa học-công nghệ, những khả năng mới đem lại cho con người và những thảm họa tiềm ẩn, mâu thuẫn giữa các nước giàu với những nước nghèo, giữa những nước phát triển và những nước đang phát triển và đặc biệt nhấn mạnh đến các giá trị chung của loài người như Hòa bình, Tự do, Dân chủ, Bình đẳng, Công bằng, Nhân đạo, Đoàn kết.

Quốc tế Xã hội Chủ nghĩa đã đề ra những kiến giải và biện pháp cụ thể, những mong muốn của Chủ nghĩa Xã hội-Dân chủ nhằm mục tiêu đạt được một thiết chế quốc tế tăng cường những giá trị cơ bản, những bảo đảm cho các quyền công dân và quyền con người trong một xã hội dân chủ. Tuyên ngôn nhấn mạnh tính đa nguyên trong quan niệm và tổ

chức của những người Xã hội-Dân chủ, đồng thời kêu gọi thực hiện dân chủ hóa và tự do hóa ở các nước theo Chủ nghĩa Xã hội.

Quốc tế Xã hội Chủ nghĩa đã cố gắng đáp ứng những vấn đề xã hội và vấn đề toàn cầu. Các Đảng Xã hội-Dân chủ, nhất là các đảng đang nắm chính quyền trong các nước tư bản đã có những chính sách đáp ứng một số lợi ích của người lao động. Họ đã nhạy cảm được với những tác động của cuộc cách mạng khoa học-công nghệ hiện đại, về cả những yếu tố tích cực và tiêu cực của nó đến đời sống kinh tế-xã hội, đưa ra những chính sách hợp lý về tăng lương cho công nhân, giảm bớt thất nghiệp, trợ cấp thất nghiệp, nâng cao trợ cấp hưu trí, giảm bớt giờ lao động trong tuần, tăng thêm thời gian nghỉ ngơi hàng năm cho người lao động, đòi giới kinh doanh thực hiện những chính sách có lợi cho người lao động.

Nhiều Đảng Xã hội-Dân chủ cầm quyền ở Thụy Điển, Áo, Cộng hòa Liên bang Đức đã có những chính sách hạn chế mặt tiêu cực của tư bản độc quyền, đòi chủ tư bản nhân đạo hóa trong việc tuyển mộ và sử dụng lao động, hoàn thiện cơ chế quản lý kinh tế thị trường và tăng thêm các chính sách xã hội. Liên minh 13 đảng Xã hội-Dân chủ trong Cộng đồng Châu Âu, với 4 triệu đảng viên đang nỗ lực hoạt động theo hướng này.

Đối với các nước theo Chủ nghĩa Xã hội, Quốc tế Xã hội Chủ nghĩa chủ trương đối thoại nhưng giữa họ còn những bất đồng cơ bản: Những người Xã hội-Dân chủ phủ nhận chủ nghĩa Marx-Lenin, khẳng định con đường thứ ba, còn những người Cộng sản thì ngược lại. Đối với các nước đang phát triển, Quốc tế Xã hội Chủ nghĩa đã thay đổi chiến lược, tích cực tạo mọi điều kiện thâm nhập vào các nước Á, Phi và Mỹ La-tinh. Quốc tế Xã hội Chủ nghĩa đã thành lập một Ban Thư ký khu vực Châu Á-Thái Bình Dương và đặt trụ sở tại Tokyo. Quốc tế Xã hội Chủ nghĩa cũng đã mở cuộc họp ở Tuy-ni-zi để thành lập Ban Thư ký Quốc tế Xã hội Chủ nghĩa ở Châu Phi và đã có Chủ tịch Ban Thư ký là người Xê-nê-gan.

VI- Thành công và những thách thức của mô hình Thụy Điển và Bắc Âu:

Cách đây 186 năm, vào năm 1831, một nhà triết học Pháp xuất thân từ tầng lớp quý tộc là Alexis de Tocqueville đã sang Mỹ làm một cuộc khảo sát dài hạn. Kết quả chuyến đi là ông đã cho ra đời cuốn sách "Nền dân chủ Mỹ" và trở thành người dẫn đầu Châu Âu cổ xúy cho nền dân

chủ. 173 năm sau, vào năm 2004, một triết gia Pháp khác, cũng xuất thân từ tầng lớp quý tộc là Bernard Henry Lévy lại sang khảo sát nền dân chủ Mỹ, theo lời mời của tạp chí Mỹ Atlantic Monthly. Kết thúc hành trình, Lévy đã viết một phóng sự có tên là "Ngõ ngàng nước Mỹ". Bên cạnh những phát hiện về sức mạnh của nền dân chủ Mỹ, ông bắt khoản thấy số người thu nhập thấp ở Mỹ chiếm tỷ lệ khá cao trong khi xã hội Mỹ cực kỳ xa hoa và ông cũng phát hiện người Mỹ ngày nay đang bắt khoản về nền văn hóa của mình so với thời Tocqueville sang Mỹ.

Những người Mỹ thiên tả có cảm tình đặc biệt với các nước Bắc Âu. Năm 1976 tạp chí Time của Mỹ viết xã luận về Thụy Điển, có nói: "*Người dân ở đó được hưởng tiêu chuẩn xếp vào hàng đầu thế giới. Không vấn đề nào, như kém sức khỏe, thất nghiệp, tuổi già gây ra gánh nặng tài chính với họ. Hệ thống phúc lợi trọn đời của Thụy Điển là có một không hai đối với bất kỳ xã hội tự do nào*". Năm 2010, Đài phát thanh quốc gia Mỹ ca ngợi Đan Mạch: "*Bất chấp thuế cao, Đan Mạch vẫn phát triển*". Đài NPR của Mỹ nói "*Đan Mạch đã phá vỡ quy luật của kinh tế học. Họ đã làm được những điều mà người khác cho là bất khả thi*". Nhưng chính người Thụy Điển và người Đan Mạch lại cải chính những lời khen này.

Quả thực, trong một thời gian dài, 4 quốc gia vùng bán đảo Scandinavia đã thành công trên nhiều mặt. Họ xếp hạng cao trong các bảng xếp hạng của quốc tế. Hãy xem bảng xếp hạng, so sánh giữa các quốc gia năm 2015: 1- Về GDP danh nghĩa bình quân đầu người tính theo USD: Thụy Điển 51.603 USD, Đan Mạch 53.262, Na Uy 73.450, Phần Lan 42.614, Mỹ 57.220 USD, Việt Nam 2.146 USD.

2- Về chỉ số phát triển con người HDI, chỉ số này càng cao càng tốt. HDI của Thụy Điển là 0,907 - Đan Mạch 0,923 - Na Uy 0,944 - Phần Lan 0,879 (hạng cao), Mỹ 0,915 (rất cao) - Việt Nam 0,683 (hạng trung bình)

3- Về chỉ số Gini, đánh giá mức độ bất bình đẳng thu nhập trong xã hội và khoảng cách giàu-nghèo, chỉ số này càng cao thể hiện mức bất bình đẳng càng lớn. Gini của Thụy Điển là 25,4 (thấp) - Đan Mạch 27,5 - Na Uy 23,5 - Phần Lan 25,6 (thấp) - Mỹ 40,8 (cao) - Việt Nam 38,7 (trung bình).

4- Về hệ số FSI đánh giá mức độ bền vững hay thất bại của một nhà nước, hệ số càng thấp chứng tỏ càng bền vững, càng cao càng kém bền vững, FSI cao trên 90 là quốc gia thất bại. FSI của Thụy Điển là 20,2 - Đan

Mạch 21,5 - Na Uy 20,8 - Phần Lan 17,5 - Mỹ 35,5 - Việt Nam 72,4 (Quốc gia có hệ số FSI cao nhất là Nam Sudan ở Châu Phi FSI = 115)

5- Về chỉ số mức độ tham nhũng, do Tổ chức Minh bạch Quốc tế khảo sát 180 quốc gia và công bố xếp hạng, điểm càng thấp chứng tỏ mức độ tham nhũng càng cao. Điểm của Thụy Điển là 9,3 xếp hạng 4/180 nước - Đan Mạch 9,4 xếp hạng 1/180 - Na Uy 8,7 hạng 9/180 - Phần Lan 9,4 hạng 1/180 - Mỹ 7,2 hạng 20/180 - Việt Nam 2,6 xếp hạng 123/180.

Các học giả ở Bắc Âu nói họ không có phép màu nào. Họ cũng không phá vỡ các quy luật của kinh tế học. Theo họ xã hội chỉ an bình khi có sự công bằng trong phân phối thu nhập nhưng xã hội không thể tiêu xài vượt quá khả năng tạo ra của cải vật chất cho mình. Nền kinh tế có tăng trưởng thì mới có của cải để phân phối, để có phúc lợi xã hội. Các nước Bắc Âu kiên trì đi con đường Xã hội-Dân chủ, đã từng có những thử nghiệm, rút ra những bài học và không ngừng cải cách để có thành công như ngày nay.

Năm 2015, Thủ tướng Đan Mạch Lers Lokke Rasmussen khẳng định nguyên nhân chính để Đan Mạch thành công là Đan Mạch không theo con đường Chủ nghĩa Xã hội. Nền kinh tế của Đan Mạch là nền kinh tế thị trường chứ không phải là nền kinh tế chỉ huy theo kế hoạch như ở Liên Xô. Học giả Thụy Điển Nima Sanandaji giải thích: "Sự giàu có của các xã hội Bắc Âu để từ đó xây dựng các chính sách nhà nước phúc lợi không phải là sản phẩm của Chủ nghĩa Xã hội. Sự thịnh vượng của Thụy Điển được tạo ra trong thời gian thực hiện các chính sách tôn trọng thị trường tự do, đánh thuế ở mức thấp hoặc trung bình và chính phủ ít can thiệp vào nền kinh tế. Các yếu tố tạo ra sự giàu có nhanh chóng của Thụy Điển xuất hiện vào những năm hệ thống tư bản hoạt động năng động ở thập kỷ 1870. Khi đó quyền tư hữu tài sản, thị trường tự do và pháp quyền kết hợp với thể hệ những kỹ sư và doanh nhân được giáo dục tốt. Vì có những yếu tố này, từ 1870 đến 1936 Thụy Điển có tốc độ phát triển kinh tế cao nhất trong các quốc gia công nghiệp Tây Âu. Cuối năm 1960, các chính phủ ở Bắc Âu chuyển sang cánh tả cầm quyền. Đến năm 1970 tăng thuế, phúc lợi xã hội hào phóng thì trái lại tinh thần khởi nghiệp quốc gia giảm sút, có rất ít doanh nghiệp xuất sắc. Năm 1975, GDP bình quân đầu người của Thụy Điển đứng thứ tư trên thế giới nhưng đến năm 1993 thì tụt

xuống hạng thứ 14. Đó là cuộc thử nghiệm Chủ nghĩa Xã hội thất bại ở Thụy Điển. Chỉ sau khi sửa chữa được sai lầm này, kinh tế Thụy Điển và Bắc Âu mới ngóc đầu lên được.

Quá trình thăng trầm của Thụy Điển có thể tóm tắt vào 4 giai đoạn:

- *Giai đoạn 1 (1830-1936) là thời kỳ thị trường tự do, Thụy Điển có tốc độ tăng trưởng kinh tế nhanh thứ 4 so thế giới.*

- *Giai đoạn 2 (1937-1970: Cánh tả cầm quyền tốc độ tăng trưởng rút xuống mức trung bình ở Tây Âu*

- *Giai đoạn 3 (1970-1991): Vẫn do cánh tả cầm quyền, là thời kỳ thực hiện kinh tế chỉ huy theo kế hoạch như ở các nước theo Chủ nghĩa Xã hội, tốc độ tăng trưởng kinh tế rút xuống gần hạng chót ở Tây Âu*

- *Giai đoạn 4 (từ 1991 trở đi): Chính phủ cánh tả ở Thụy Điển đã bị thay thế bằng một cuộc bầu cử, chuyển quyền sang phái trung dung (không tả cũng không hữu), Thụy Điển trở lại nền kinh tế thị trường tự do và nền kinh tế lập tức được vực dậy và có tốc độ tăng trưởng kinh tế đứng thứ hai Tây Âu".*

Đan Mạch cũng rút ra được bài học như Thụy Điển, dẫn đến tình trạng lạm dụng phúc lợi xã hội, đạo đức làm việc giảm sút và trong cuộc bầu cử gần đây, chính phủ cánh tả ở Đan Mạch đã bị thay thế bởi một chính phủ trung hữu.

Thụy Điển và các nước Bắc Âu cũng đã rút ra được nhiều bài học về Nhà nước phúc lợi. Vào những năm 70 của Thế kỷ 20, phúc lợi xã hội của các nước Bắc Âu ngoài 4 loại chính tương tự các nước Tây Âu là bảo hiểm hưu trí, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn, bảo hiểm thất nghiệp, Thụy Điển còn có nhiều loại hình bảo hiểm khác, khiến người ta hình dung ở nước này, người dân được bảo hiểm suốt đời kể từ lúc sinh ra đến lúc chết. Quỹ phúc lợi xã hội được thành lập nhờ vào thuế. Ở Bắc Âu cũng như ở nhiều quốc gia khác, sự phân phối thu nhập được thực hiện 2 lần. Lần thứ nhất tại các cơ sở, các doanh nghiệp phân phối dựa vào chủ trương khuyến khích năng suất và hiệu quả làm việc của người lao động. Lần phân phối thứ 2 do nhà nước thực hiện gọi là phân phối lại, bằng cách thu thuế thu nhập để lập quỹ phúc lợi xã hội, điều tiết thu nhập, không để có khoảng cách quá lớn về thu nhập giữa những người lao động. Trong những năm 1980 phúc lợi xã hội của Thụy Điển lớn nhất thế giới nhưng mức thuế cũng cao nhất thế giới, nên nhà nước có thu nhập tài chính rất lớn, lên đến 60% GDP, nghĩa là tập

trung trong tay đến 3/5 toàn bộ của cải của xã hội, coi như nhà nước thu lại gần hết số tiền của người lao động đã làm việc vất vả để tạo ra nó, để lại cho doanh nghiệp và người lao động quá ít. Điều này đã gây ra tác động ngược là làm giảm tính tích cực sáng tạo của người lao động. Họ không muốn làm thêm ngoài giờ quy định chính thức theo pháp luật vì số tiền làm thêm đã ít, cũng phải đóng thuế nên còn lại không bao nhiêu. Những người có tài, chăm chỉ thành đạt thì tìm cách ra nước ngoài. Một tác động ngược khác là do phúc lợi xã hội cao đã xuất hiện những kẻ lười dưng để kiếm những khoản thu mà họ không đáng được hưởng. Ở Đan Mạch đã xảy ra một chuyện lạ, tưởng như bịa đặt nhưng lại có thật. Sinh viên đại học và cao đẳng đã được miễn học phí lại còn được chính phủ trợ cấp sinh hoạt mỗi tháng 1.000 USD (một ngàn đôla). Kết quả là rất nhiều sinh viên đã kéo dài 6 năm, thậm chí 6 năm rưỡi để hoàn thành chương trình 5 năm. Đi đôi với việc tăng mức thuế là năng suất lao động giảm, tốc độ tăng trưởng kinh tế chậm lại, đã tác động trở lại, làm thiếu hụt nguồn thu để thực hiện chính sách phúc lợi xã hội, tạo ra một vòng luẩn quẩn.

Các nước Bắc Âu đã nhận ra được sai lầm này, dùng cải cách để tồn tại và đạt được thành công như ngày nay. Hiện nay chính phủ Đan Mạch không quy định mức lương tối thiểu mà để công đoàn và chủ doanh nghiệp thương lượng và thỏa thuận, có sự giám sát của chính phủ.

Nguyên nhân đưa đến thành công của Thụy Điển, Đan Mạch và các nước Bắc Âu khác đã được các học giả giải thích ở phần trên, ngoài ra thành công đó còn nhờ một nguyên nhân đặc biệt hết sức quan trọng là giá trị văn hóa của người Bắc Âu. Đó là một mối liên kết cộng đồng cố kết lâu đời, tinh thần trách nhiệm cao, trọng chữ tín và lòng trung thực, kết hợp với tinh công khai minh bạch của chính phủ, sự giám sát của dư luận xã hội và các đảng đối lập đối với đảng cầm quyền, pháp luật nghiêm minh và lòng tin của người dân vào pháp luật. Văn hóa của người Bắc Âu còn thể hiện ở lối sống của họ. Họ thường nói đến "chất lượng cuộc sống". Người Thụy Điển nói với nhau: "Bạn có thể để dành tiền nhưng bạn không thể để dành thời gian. Chất lượng cuộc sống của cuộc đời bạn sẽ quyết định ở cách bạn dùng thời gian của bạn". Nếu phải chọn một trong hai bức tranh về lối sống là "Cuộc sống có đầy đủ vợ chồng, con cái, sân vườn" hoặc "Cuộc sống có đầy

● ● ● ● ● ● ● ● ● ● ● ● ● ● ● ● ● ● ● ●

Sau khi Ủy ban Kiểm tra của BCH TƯ Đảng CSVN công bố đề nghị kỷ luật ông Thanh, ông Thu, ông Toàn vì lựa chọn, bổ nhiệm ông Bảo –con ông Toàn– làm Giám đốc Sở Kế hoạch Đầu tư tỉnh Quảng Nam vi phạm nghiêm trọng các qui định hiện hành, ông Nguyễn Sự, cựu Bí thư Thành ủy Hội An, bảo với báo giới rằng, “tổ chức Đảng cũng như từng cá nhân liên quan

đến việc đề bạt ông Bảo không thể trốn tránh trách nhiệm” nên ông Sự - cựu Tỉnh ủy viên tỉnh Quảng Nam, người đã từng bỏ phiếu đề bạt ông Bảo, “sẵn sàng nhận hình thức kỷ luật theo quy định của Đảng”. Ông Sự nhấn mạnh, sự liên đới về trách nhiệm là thứ “không thể chối bỏ được”.

Chẳng lẽ ông Chiến, bà Trà – những người đứng đầu hệ thống chính trị, điều khiển hệ thống công quyền ở Thanh Hóa, Yên Bái không bị chi phối bởi “qui định của Đảng”?

Bởi ông Sự đã nhắc đến “quy định của Đảng” thành ra nên nhắc lại một chút về các qui định này. Năm 1992, Bộ Chính trị của Đảng CSVN từng ban hành Quyết định 44/QĐ-TW về quản lý cán bộ. Theo quyết định này thì những cá nhân như Đinh La Thăng (cựu Bí thư Thành ủy TP.HCM), Vũ Huy Hoàng (cựu Bộ trưởng Công Thương), Phạm Văn Vọng (cựu Bí thư Tỉnh ủy Vĩnh Phúc) Lê Phước Thanh (cựu Bí thư Tỉnh ủy Quảng Nam)... do Bộ Chính trị của Đảng CSVN quản lý. Những cá nhân như Nguyễn Khánh Toàn (Phó Chủ tịch kiêm Tỉnh ủy viên tỉnh Quảng Nam), Ngô Văn Tuấn (Phó Chủ tịch kiêm Tỉnh ủy viên tỉnh Thanh Hóa)... do Ban Bí thư của BCH TƯ Đảng CSVN quản lý. Tuy nhiên cho đến giờ này, các cá nhân là Ủy viên Bộ Chính trị, thành viên Ban Bí thư vẫn tự xem là họ vô can.

Năm 2011, khi phát biểu khai mạc Hội nghị lần thứ 4 của BCH TƯ đảng khóa 11, ông Nguyễn Phú Trọng, lúc đó đã là TBT ĐCSVN, nhấn mạnh “xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm cá nhân người đứng đầu cấp ủy, chính quyền và mối quan hệ với tập thể cấp ủy, cơ quan, đơn vị” là một trong ba “vấn đề cấp bách, cần làm ngay”.

Tuy nhiên chưa bao giờ, ông Trọng – nhân vật đảm nhiệm vai trò Tổng Bí thư đảng CSVN từ năm 2011 và trước nay, vẫn được ca ngợi như cá nhân dẫn đầu công cuộc “chống tham nhũng, chỉnh đốn Đảng” – lên tiếng thừa nhận, đủ loại sai phạm nghiêm trọng mà những thành viên cao cấp của tổ chức

chính trị do ông đứng đầu gây ra đối với chính trị, kinh tế, xã hội là trách nhiệm của cá nhân ông.

Chẳng lẽ ông Trọng hoàn toàn vô can trong việc ông Thăng ung dung bước vào Bộ Chính trị sau khi phá ban Tập đoàn Dầu khí Việt Nam trị giá 5 tỉ Mỹ kim, rồi biến các dự án phát triển hạ tầng bằng hình thức BOT trở thành một nan đề chưa tìm ra lời giải? Chẳng lẽ ông Trọng không hề liên đới về trách nhiệm đầu ông Vọng có hàng loạt sai phạm nghiêm trọng lúc làm Bí thư tỉnh Vĩnh Phúc nhưng vẫn được Bộ Chính trị điều động về BCH TƯ đảng CSVN làm Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra – chuyên giám sát, thẩm tra việc thực thi các “qui định của Đảng”?

Đâu chỉ có ông Trọng và các thành viên khác trong Bộ Chính trị, Ban Bí thư, những “ông” như Trịnh Văn Chiến (Bí thư Tỉnh ủy Thanh Hóa), những “bà” như Phạm Thị Thanh Trà (bí thư Tỉnh ủy Yên Bái)... cũng vô sự. Cứ cho là công chúng “lệch lạc” khi nhận định ông Chiến mới là “nhân vật chính”, tạo ra scandal Trần Vũ Quỳnh Anh và bà Trà hoàn toàn “công tâm” khi bổ nhiệm em trai – kẻ từng bị bắt quả tang đánh bạc – làm Giám đốc Sở Tài nguyên Môi trường tỉnh Yên Bái, tạo điều kiện cho em trai trở thành tỉ phú một cách bất minh, giờ có thể hợp pháp hóa hàng chục ngàn mét vuông đất đã thủ đắc bất hợp pháp... song chẳng lẽ ông Chiến, bà Trà – những người đứng đầu hệ thống chính trị, điều khiển hệ thống công quyền ở Thanh Hóa, Yên Bái không bị chi phối bởi “qui định của Đảng”?

Rõ ràng là chưa bao giờ đảng viên cao cấp bị kỷ luật nhiều như hai năm gần đây. Dầu tần suất kỷ luật lẫn mức độ “minh bạch” (liên tục phát hành “thông cáo báo chí”) đều cao hơn hẳn so với trước nhưng con đường từ những sự kiện đó đến... nghiêm minh còn xa.

Vậy thì việc đề nghị kỷ luật, kỷ luật hàng loạt đảng viên cao cấp, kể cả lần đầu tiên truy cứu trách nhiệm hình sự một cựu Ủy viên Bộ Chính trị rồi công bố rộng rãi nhằm mục

đích gì? Cách nay hai tháng, ông Trọng từng tiết lộ lý do lúc phát biểu bế mạc Hội nghị lần thứ 6 của BCH TƯ đảng CSVN khóa 12, tất cả nhằm làm “dân tin”, có như vậy thì “chế độ ta”, “đảng ta” mới... còn.

Cho rằng chỉ chừng đó mà đủ làm “dân tin” thì rõ ràng “chế độ ta”, “đảng ta” vẫn xem dân như một đám nhẹ dạ, dễ gạt!

THẬP KỶ NGUYỄN PHÚ TRỌNG THÀNH CÔNG HAY THẤT BẠI ?

Đảng Cộng sản, xét theo các tài liệu gốc buổi sơ khai, là đảng đại diện cho giai cấp công nhân và nông dân, tức là đảng bảo vệ cho tầng lớp dưới trong xã hội, các tầng lớp thấp cổ bé họng. Dù giới đối lập có tuyên truyền thế nào thì nhân dân vẫn nghĩ Tổng bí thư là người có đời sống giản dị, thanh bạch, vẫn là đại diện cho bình dân. Nhưng đời mãi, đời mãi mà công nhân và nông dân không thấy đời sống cải thiện, thậm chí ngày càng tệ hại hơn. Quan trọng nhất, toàn dân không thấy miễn phí y tế ở đâu. Một khi đổ bệnh hiểm nghèo thì lớp người khôn khéo ấy lấy đâu ra một lúc ba bốn trăm triệu để chữa chạy nộp cho bệnh viện? 10 năm nắm toàn quyền mà bác Trọng vẫn không tổ chức được nền y tế miễn phí. Phút bù giờ của bác Trọng chỉ còn tính bằng ngày, việc ai sẽ kế nhiệm tổng Trọng hoàn toàn không có ý nghĩa triết học hay chính trị học nữa. Bởi vì, cả hệ lý luận do bác Trọng đứng tên đã được thực tế chứng tỏ là phá sản từ lâu rồi.

Tính đủ ngày tháng cho bác Trọng ít nhất là trên mười năm rưỡi trên thượng tầng quyền lực. Trong 10 năm có già đó, Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng có thiết kế được một chương trình hành động nào không? Có tạo ra một cú đột phá nào để thúc đẩy toàn xã hội tiến lên văn minh hay không? Hoàn toàn không. Người ta nhìn vào con người đầu bạc ấy chỉ thấy hình ảnh một ông giáo sư bảo thủ, dai sức về lý luận, có đủ tinh vi để đi dập tắt mấy ngọn lửa cục bộ, nhưng đầu óc không đủ rộng để dẹp được đám cháy toàn cục. Giáo sư Nguyễn Phú Trọng không đề xuất được các giải pháp trên quy mô toàn quốc, không đặt được các tiền đề để thể chế chính trị kế nhiệm sau này cải tạo xã hội. Nói cách khác, giáo sư Nguyễn Phú Trọng chỉ là một giáo sư đại cương. So sánh về đầu óc tổ chức đất nước và cải tạo xã hội, người ta đánh giá vua Bhumibol Adulyadej của Thái Lan giỏi hơn tổng Trọng của Việt Nam nhiều.

Kiều Phong (Trích đoạn)

Xin đừng phong thánh cho "người nhóm lò"

.....FB Hồ Quang Huy 23-12-2017.....

Hàng ngày có không biết bao nhiêu sự kiện xảy ra ra trên đất nước này: vợ giết chồng phanh thây, cha giết con, con đâm chết cha, công an còng tay dân lành vô tội, người dân "tự tử", "tự té" tử vong trong đồn công an, bắt người bắt đồng chính kiến này, xử người bắt đồng chính kiến kia... toàn là chuyện buồn. Nay có một vài sự kiện vô cùng hiếm hoi và lạ lùng làm cho một bộ phận có lẽ là không nhỏ người dân vô cùng phấn khởi. Đó là cái lò của ông Nguyễn Phú Trọng mới rồi đã thiêu khá nhiều rác (tôi cho rằng phải dùng từ rác mới đúng nghĩa vì nó là thứ chỉ có hại, thứ cần vứt bỏ, còn củi là thứ có công dụng, thứ có giá trị), trong số đó có cọng rác rất to, xưa nay chưa ai dám đụng.

Phản ứng trước hiện tượng lạ này có hai luồng dư luận, một bộ phận dân chúng tỏ ra vô cùng phấn khởi, ca ngợi người nhóm lò hết lời, tăng bốc lên tận trời xanh, coi ông ấy như là thần thánh. Xin trích một vài ý kiến minh họa:

"Dân tộc ta, mỗi khi vận nước lâm nguy, lại xuất hiện nhân kiệt: "Tuy mạnh yếu từng lúc khác nhau / Song hào kiệt đời nào cũng có "(NT) Nguyễn Phú Trọng là một đáp ứng của lịch sử. Không ai có thể thay thế ông ở thời khắc có nhiều rạn vỡ này. Hiện tại, ông đang mạnh tay trừ bạo, cứu nguy cho dân tộc.

Mặc cho ai đó, cố tình phủ nhận thì ông Nguyễn Phú Trọng vẫn là chủ nhân đáng kính, đang cầm giữ con rung lắc của lịch sử!"

"Thời khắc lịch sử này chỉ có bác Trọng mới làm được"

"Đất nước Việt Nam cứ có nguy cơ hiểm nguy cho dân tộc là lúc xuất hiện vị anh hùng hào kiệt"

"Đất Nước đang quá cần bác"

"Ông quyết thay Trời hành đạo"

"Nguyễn Phú Trọng, vị hào kiệt dân tộc".

Cũng có người ví ông Trọng như cụ Hồ, cụ Giáp v.v...

Ở chiều ngược lại, một bộ phận

cũng không phải là ít chẳng những không phục mà còn cho rằng đây chỉ là thanh trừng nội bộ, là mị dân, là củng cố quyền lực ...

Bỏ qua mọi định kiến, tôi cho rằng dù người nhóm lò có động cơ, mục đích gì thì việc làm này là ích nước, lợi nhà đứng trên quan điểm chống tham nhũng. Việc lợi thì đã rõ vì dễ thấy, nhưng có mặt trái nào hay không thì tôi không luận bàn vì không đủ thông tin. Nhưng dù gì thì bắt được càng nhiều càng tốt, bắt ông/bà nào chúng tôi cũng mừng vì họ đáng như thế!

Phạm ở đời cái gì phơi bày trước bàn dân thiên hạ (hiện tượng) thì ai cũng thấy, cũng biết, nhưng cái gì tạo ra hiện tượng đó (bản chất) là cái ẩn giấu bên trong thì mấy người hiểu. Ngoài ra tâm lý đám đông cũng tạo ra hiệu ứng domino khi có một hiện tượng nổi bật, ẩn tượng, hiếm, lạ nào đó. Việc người nhóm lò đốt một loạt rác, đặc biệt trong đó có một cọng rác rất to chính là hiện tượng nổi bật, ẩn tượng, hiếm và lạ. Chính vì lẽ đó đã giải thích cho sự "lên đồng" tập thể nói trên, cũng là điều dễ hiểu.

Nhưng nếu bình tâm suy xét thì liệu người nhóm lò có đáng được phong thánh như vậy?

Câu trả lời của tôi là KHÔNG bởi 5 lý do sau:

1. Người nhóm lò (đương nhiên là cả tổ chức mà ông ấy đại diện) được người dân nuôi để phục vụ nhân dân, Tổ quốc thì việc chống tham nhũng là một trong vô vàn việc họ phải làm. Thế thì hà cớ gì phải khen, phải phong thánh cho ông ấy? Chẳng qua lâu nay họ bỏ bê việc này bấy giờ mới làm, vì vậy người dân như cây cối lâu nay phải chịu cảnh nắng hạn bấy giờ mới gặp mưa. Vì đây là của hiếm, của lạ nên nhiều người cảm thấy quý.

2. Việc cho vào lò đám rác rưởi kia tuy là việc cần nhưng nó cũng chỉ xử lý được phần ngọn, cắt ngọn này sẽ mọc ngọn khác. Chỉ khi bứng hết gốc rễ thì mới giải quyết được vấn đề.

3. Việc cho vào lò được một số rác chỉ là một phần nhỏ trong những việc người nhóm lò phải có trách nhiệm giải quyết như: vấn đề dân chủ, đối phó với Trung Quốc, kỷ cương hành chính, vấn đề dân oan, vấn đề văn hóa suy đồi, đạo đức suy thoái, vấn đề Hội Cờ đỏ đã và đang gây hấn với Công giáo ở Nghệ An gây chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc ...

4. Tuy phòng chống tham nhũng có tiên bộ nhưng có triệt để, có vùng cấm không khi bị cáo Châu Thị Thu Nga khai trước tòa việc hối lộ 30 tỷ để được trúng cử đại biểu Quốc hội thì bị tòa ngắt không cho nói. Ông Dương Ngọc Hải Viện trưởng VKS TP Hồ Chí Minh bị báo Giáo dục Việt Nam tố cáo lên Chủ tịch Hội đồng bầu cử quốc gia về việc có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm và gây oan sai cho bị cáo Nguyễn Thị Bạch Tuyết nhưng không được giải quyết nên vẫn trúng cử vào QH...

5. Phải đặt câu hỏi rằng ai đã tạo ra nhiều rác rưởi như vậy? Có thỏa đáng không khi đánh giá cao kẻ đốt rác mà rác ấy của chính họ tạo ra?

Để đánh giá cá nhân người nhóm lò trong các sự kiện này thì cần phải xét đến bối cảnh xảy ra các sự kiện đó cũng như nhìn một cách tổng thể hiện tình đất nước và trách nhiệm của người nhóm lò. Như chúng ta đều biết trong 2 nhiệm kỳ liên tiếp người nhóm lò đã 2 lần ban hành nghị quyết để chỉnh đốn đảng. Trong đó đều nhận định đại ý, có một bộ phận không nhỏ cán bộ đảng viên suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống; tình hình tham nhũng rất nghiêm trọng và phức tạp. Thực tế đó đã và đang làm mất lòng tin của nhân dân, đe dọa sự tồn vong của chế độ (chứ chưa đe dọa sự tồn vong của Tổ quốc, dân tộc?).

Với bối cảnh đó thì dù là ai đứng đầu chế độ, muốn tồn tại thì không còn con đường nào khác là phải tự điều chỉnh, đó chính là bản năng sinh tồn. Chính vì vậy đừng nên quá lời khi ca ngợi người nhóm lò. Tôi vẫn tin có nhiều người khác sẽ làm tốt hơn người nhóm lò nếu họ được chọn đứng đầu chế độ./

LÀM GÌ LÀM, PHẢI "NẮM" CHO ĐƯỢC CÔNG AN

.....**Phạm Chí Dũng 20-12-2017**.....

Từ cảnh "nước mắt rơi vào lịch sử" đầy náo nức trước Nguyễn Tấn Dũng tại Hội nghị trung ương 6 vào cuối năm 2012 đến lệnh bắt chấn động đối với Đinh La Thăng vào cuối năm 2017, quyền lực thực tế của Nguyễn Phú Trọng đã sai một bước đủ dài để khiến ông không có đối thủ chính trị, ít ra cho tới khi kết thúc năm 2017.

3 lần thăng hoa sau 5 năm nhò nhọt

Nhưng cái bước sai dài ấy lại trở nên ngắn ngủn nếu so sánh với "Vạn Lý Trường Thành" ở Trung Quốc: trở thành tổng bí thư đảng vào năm 2012 và còn sau Nguyễn Phú Trọng một năm, nhưng ngay trong năm đó Tập Cận Bình đã hạ gục một ủy viên bộ chính trị là Bạc Hy Lai. Còn Nguyễn Phú Trọng phải mất đến hơn 6 năm mới quyết định được số phận một đàn em của "anh Ba Dũng".

Trong 6 năm đó, Nguyễn Phú Trọng đã có ba lần thăng hoa.

Sau 5 năm hoàn toàn mờ nhạt trong lịch sử chính trị và thậm chí còn trở nên khốn đốn vào Hội nghị trung ương 10 đầu năm 2015 tại sự kiện "bỏ phiếu tín nhiệm tổng bí thư", Nguyễn Phú Trọng đã chỉ thật sự vươn lên mạnh mẽ bằng chiến thắng ngoạn mục trước đối thủ Nguyễn Tấn Dũng tại đại hội 12 của đảng cầm quyền vào đầu năm 2016.

Tuy nhiên, chiến thắng trên là không thể trọn vẹn, bởi dù Nguyễn Tấn Dũng rút cuộc đã chấp nhận rút lui để trở về làm "người tử tế", vẫn còn ít ra ba nhân vật còn lâu mới được dư luận xem là tử tế - cựu thống đốc Ngân hàng nhà nước Nguyễn Văn Bình, cựu phó thủ tướng Hoàng Trung Hải và cựu bộ trưởng giao thông Đinh La Thăng, đều được xem là tay mặt tay trái của "Anh Ba Dũng" - lọt vào tận đầu não Bộ Chính trị.

Trước bức tranh lờ lờ "kẻ về, người lên" như thế, không thiếu dư luận đã cho rằng giữa Nguyễn Phú Trọng và Nguyễn Tấn Dũng đã có một thỏa thuận ngầm nào đó để Nguyễn Tấn Dũng chịu rút, rút trong an toàn và đặc biệt còn rút trong thể văn "cài cắm" người của mình trong Bộ Chính trị.

Đề sau đó là "đảng chỉ huy súng" - như Tập Cận Bình đã tập quyền đến mức tối thượng ở Trung Quốc.

Di chứng để lại thật phiền toái. Loay hoay phải mất đến gần một năm rưỡi sau lần thăng hoa đầu tiên, vào

tháng 5-2017, Nguyễn Phú Trọng mới hạ được Đinh La Thăng và đưa Thăng về Ban Kinh tế trung ương để "nhốt chung quyền lực vào lồng" cùng với kẻ phụ trách ban này là Nguyễn Văn Bình. Tuy thế, cho tới khi đó Đinh La Thăng mới chỉ bị loại khỏi Bộ Chính trị và ghế bí thư thành ủy TP.HCM, nhưng vẫn giữ được chức trung ương ủy viên.

Nếu tại sự kiện "Dũng rút", người ta có thể tạm lý giải theo hướng một thỏa thuận ngầm giữa các chóp bu với nhau, thì với trường hợp Đinh La Thăng mất ghế Bộ Chính trị, người ta có thể tự hỏi vì sao Nguyễn Phú Trọng lại không nhân đà kết luận của Ủy ban Kiểm tra trung ương về trách nhiệm của Đinh La Thăng thời còn là chủ tịch Tập đoàn Dầu khí quốc gia là "rất nghiêm trọng", cùng Hội nghị trung ương 5 vào tháng 5-2017 để chấm dứt luôn ghế ủy viên trung ương đảng của Thăng và bắt Thăng, mà phải chờ đến cuối năm 2017, thậm chí sau cả Hội nghị trung ương 6, mới làm được điều đó.

Đã có một cái gì đó, như một trục trặc hay sức cản đủ lớn, đối với Nguyễn Phú Trọng trong khoảng thời gian từ tháng 5 đến tháng 12-2017 mà khiến ông Trọng không đủ sức bắt Thăng.

Bắt đầu "nắm" được Bộ CA

Khác với ý muốn kỷ luật đảng sẽ được thực thi tức thì bởi các cơ quan đảng như Ủy ban Kiểm tra trung ương và đảng ủy khối, ban cán sự đảng, ý đồ bắt bớ trong nội bộ lại phải tuân thủ theo cơ chế hành pháp và tư pháp, chứ không phải cơ quan đảng ở Việt Nam có quyền bắt người ngang xương và tống vào nhà tù riêng của đảng như ở Trung Quốc.

Muốn bắt người thì phải có người đi bắt.

Người đi bắt chính là Bộ Công an.

Để làm cho chiến dịch "chống tham nhũng" của Tổng bí thư Trọng đạt đến hiệu quả không phải khẩu hiệu hay báo cáo mà có thể đo đếm được, cơ quan quan trọng nhất là Bộ Công an.

Chỉ ít cũng phải là Cơ quan cảnh sát điều tra của bộ này, nếu không muốn nói cả Cơ quan an ninh điều tra.

Tập Cận Bình đã đẩy hơn 80 quan chức trung cao ở Trung Quốc vào kết cục buộc phải tự sát - nhảy lầu, thắt cổ, uống thuốc độc...

Ủy ban Kiểm tra trung ương của Trần Quốc Vượng - mặc dù đã được

Tổng bí thư Trọng khen "làm việc gì ra việc đó" và còn cho ông Vượng đặc cách trở thành "thành viên thường trực ban bí thư", nhưng chắc chắn bề dày của cơ quan này cũng như cá nhân Trần Quốc Vượng còn quá mỏng so với Ủy ban Kiểm tra Kỷ luật trung ương của Vương Kỳ Sơn trước đây và Triệu Lạc Tế hiện thời ở Trung Quốc - cơ quan mà không ít lần Tổng bí thư Trọng đã dẫn đoàn Việt Nam sang "học tập kinh nghiệm" và còn có thể đã thỏa thuận bí mật với nhau về những công việc nào đó để "trị đảng" lẫn "trị quân".

Một cách đương nhiên, Ủy ban Kiểm tra trung ương, Ban nội chính trung ương và cả Tổng cục 2 quốc phòng không thể thay thế được Bộ Công an.

Không phải ngẫu nhiên mà vào tháng 10-2016, Tổng bí thư Trọng đã "tự cơ cấu" vào Thường vụ đảng ủy công an trung ương, tự nguyện làm cấp dưới của Bí thư đảng ủy công an trung ương là Tô Lâm.

Tuy nhiên phải mất đến một năm sau từ thời điểm trên, mới có dấu hiệu Nguyễn Phú Trọng "nắm" được Bộ Công an, mà minh chứng rõ ràng nhất là việc Bộ Công an "nhất trí" thi hành lệnh bắt Đinh La Thăng của tổng bí thư.

Vụ bắt Đinh La Thăng không chỉ phá vỡ tiền lệ "ủy viên Bộ Chính trị không thể bị tống giam" trước đây, không chỉ mở màn cho chiến dịch "chống tham nhũng giai đoạn 2" của Tổng bí thư Trọng, không chỉ khiến một số văn nghệ sĩ một lần nữa ca tụng ông Trọng ngút trời như "Bậc nhân kiệt thể thiên hành đạo", "Minh quân"... mà còn đánh dấu lần đầu tiên trong cuộc đời hơn 6 năm làm tổng bí thư của mình, Nguyễn Phú Trọng bắt đầu "nắm" được Bộ Công an.

Đến lúc này, Nguyễn Phú Trọng đã có thể tự so sánh vị thế của mình với Tập Cận Bình.

"Bản lĩnh Ng Phú Trọng" ?

Sức mạnh trong cuộc chiến vừa chống tham nhũng vừa thanh trừng phe phái của Tập Cận Bình không chỉ thể hiện bằng Ủy ban Kiểm tra Kỷ luật trung ương mà còn nằm ở Bộ Công an Trung Quốc - nơi nắm rất nhiều hồ sơ của giới quan chức nhận hối lộ.

Đến lúc này, Nguyễn Phú Trọng đã có thể tự so sánh vị thế của mình với Tập Cận Bình.

Nguyễn Phú Trọng liệu có làm được như Tập Cận Bình? Hoặc chỉ ít cũng được một góc của Tập? Liệu có diễn ra một "cuộc chiến chống tham nhũng long trời lở đất" như ở Trung Quốc từ năm 2012 đến nay?

Đó vẫn là một dấu hỏi lớn đối với điều được xem là “bản lĩnh Nguyễn Phú Trọng”.

Tập Cận Bình đã đẩy hơn 80 quan chức trung cao ở Trung Quốc vào kết cục buộc phải tự sát - nhảy lầu, thắt cổ, uống thuốc độc... Trong khi đó ở Việt Nam vẫn chỉ có rất ít quan chức tham nhũng - cấp thấp chứ chưa hề có cấp cao - buộc phải “quyên sinh” trong những năm qua.

Trong trường hợp Nguyễn Phú Trọng chinh phục hoàn toàn được Bộ Công an và tạo được một gạch nối hoàn hảo giữa bộ này với Ủy ban Kiểm tra trung ương cùng Ban chỉ đạo Phòng chống tham nhũng trung ương, chủ trương “chống tham nhũng” của ông Trọng, cho dù chỉ “chống tham nhũng một bên” hay nhắm tới mục tiêu tập quyền cao độ, sẽ không gặp phải những lực cản đáng kể từ “nhóm tham nhũng thời kỳ trước” - tức nhóm “Anh Ba X”, để sau trận hạ “thành trì” Đinh La Thăng, sẽ khó còn một bức thành nào dựng lên trước mặt Nguyễn Phú Trọng trên cung đường dẫn đến cửa nhà Nguyễn Tấn Dũng và các quan chức cao cấp khác.

Đề sau đó là “đảng chỉ huy súng” - như Tập Cận Bình đã tập quyền đến mức tối thượng ở Trung Quốc.

Nhưng nếu không thể “nắm” được Bộ Công an một cách trọn vẹn, đó không chỉ là một lỗ hổng cục bộ mà còn có thể trở thành một thất bại chiến lược của Nguyễn Phú Trọng, mà rất có thể đe dọa đến tương lai “ngôi, ngôi nữa, ngôi mãi” của ông.

QUAN CHỨC, ĐẠI GIA “ĐỒ” đi vào tù và những sự thật bị phơi bày

Song Chi 25-12-2017

Theo dõi những vụ bắt bớ, khởi tố các quan chức, đại gia «Đồ» trong thời gian qua, dù vô tâm, bàng quan trước thời cuộc, trước những vấn đề nổi cộm về chính trị-xã hội của đất nước đến đâu, có lẽ đa số người dân cũng phải nhận ra những sự thật hiển nhiên và cay đắng chỉ có trong một xã hội độc tài như VN.

Thứ nhất, chỉ có trong một xã hội mà luật pháp không hề được tôn trọng, mà đảng đứng cao hơn luật pháp (và trên cả Hiến pháp) thì mới có chuyện các quan chức, đại gia lộng hành dễ dàng như vậy trong suốt bao nhiêu năm trước khi bị «sờ gáy». Trong khắp các lĩnh vực, ngành nghề, từ ngân hàng cho tới dầu khí, công thương, giao thông... từ trung ương tới địa phương, những tệ nạn như tham ô, hối lộ và nhận hối lộ, móc nối, lợi dụng tài sản chung để trục lợi cá nhân, những tội danh như «cố ý làm trái quy định của nhà nước về quản lý kinh tế gây hậu quả nghiêm trọng» thực chất là cố tình làm sai, cố tình vi phạm pháp luật, làm thất thoát tiền bạc, tài sản của dân của nước... diễn ra đầy dẫy.

Người dân cứ đi từ cú sốc này đến cú sốc khác khi nghe đến những món quà, những khoản tiền «khủng» được các quan chức trao cho ông lớn này ông lớn kia để bôi trơn mọi việc; những số tiền thất thoát lên tới hàng trăm triệu USD cứ như trò đùa. Mà hầu hết đều là doanh nghiệp nhà nước, là quan chức Cộng sản và đại gia «đồ», mới có cơ hội nắm những lĩnh vực, những ngành gọi là «mũi nhọn», «trọng yếu» của nền kinh tế nước nhà.

Thứ hai, cũng chỉ có quan chức Cộng sản, đại gia «Đồ» mới có cơ hội sở hữu, mua bán, kinh doanh, sang nhượng bao nhiêu lô đất vàng, đất kim cương như trong vụ án Vũ «nhôm» và các quan to quan nhỏ ở Đà Nẵng. Và thực tế là không có một tay nào có thể làm ăn hay phát lên nhanh trong một xã hội như ở

VN mà không có phe cánh, hay cụm từ thường hay được sử dụng trong thời gian qua là «nhóm lợi ích».

Đại gia Vũ «nhôm» đang bị truy nã, đất đai, tài sản đang bị nhòm ngó, thanh tra. Nhưng còn bao nhiêu Đinh La Thăng, Vũ «nhôm» khác đang thao túng, phá hoại đất nước này? Một ví dụ nhỏ, một trong những nhóm lợi ích như vậy là “nhóm Him Lam” (Him Lam Group) sở hữu rất nhiều đất đai, biệt thự, nhà hàng, khu căn hộ, khách sạn... từ Nam ra Bắc trong đó có sân golf Tân Sơn Nhất, bảo đảm khi đụng vào cũng có khối chuyện, vì như vừa nói, ở nước này làm sao có chuyện làm ăn chân chính mà giàu nhanh và sở hữu được bao nhiêu khu đất ngon lành như vậy. Bao giờ thì Him Lam Group bị sờ gáy để trả lại sân bay TSN cho dân? Nhưng nói thật, sân bay TSN là coi như mất luôn đất, chúng chả trả lại đâu, phải lấy cơ sân bay chật chội, quá tải để xây sân bay Long Thành; riêng chuyện đầu tư đất đai chung quanh khu sân bay mới này đã đủ để ăn thêm một mớ tiền “khủng” rồi. TSN sau này chỉ còn là sân bay nội địa, mất luôn thương hiệu một thời của một trong những sân bay hiện đại, nhộn nhịp hàng đầu khu vực và cả thế giới những năm 70... (Báo Tuổi Trẻ từng có loạt bài kỷ niệm 100 năm sân bay TSN: Kỳ 1: Những cánh bay đầu tiên trên bầu trời Sài Gòn, Kỳ 2: Người phi công Việt Nam đầu tiên, Kỳ 3: Đường băng đất đỏ, Kỳ 4: Phi đạo 3.000m và sân bay hạng nhất, Kỳ 5: Tân Sơn Nhất - Phi trường nhộn nhịp hàng đầu thế giới v.v...)

Cứ một đại gia, quan chức ra tòa là khai ra bao nhiêu mối quan hệ móc nối dây mơ rễ má chằng chịt, cũng chính vì vậy mà chống tham nhũng ở VN trở nên khó khăn vì bứt dây động rừng, lắm khi đụng tới cả hàng chóp bu trong Bộ Chính trị, dù đương nhiệm hay đã là «nguyên», là «cựu». Phía sau Nguyễn Xuân Sơn,

TỰ DO NGÔN LUẬN

Bán nguyệt san

có từ 15-04-2006

IN VÀ TẶNG TẠI VN

Địa chỉ liên lạc:

witness2005@gmail.com

Muốn đọc tờ báo trên mạng:

<http://www.tdngonluan.com>

www.tudodanchuvietnam.net

<http://tudongonluan.atSPACE.com>

<http://khoi8406vn.blogspot.com>

<https://www.facebook.com/T%E1%BB%B1-Do-Ng%C3%B4n-Lu%E1%BA%ADn-238293869580176/?ref=hl>

Hà Văn Thắm, Đinh La Thăng, Vũ “nhôm”, Trịnh Xuân Thanh... là những Nguyễn Văn Bình, Nguyễn Bá Thanh, Hoàng Trung Hải, Nông Đức Mạnh, Nguyễn Tấn Dũng... và cả Nguyễn Phú Trọng, chẳng tay nào “sạch” trong bộ máy đảng Cộng sản, trong một chế độ tạo nên và dung dưỡng cho nạn tham nhũng, phá hoại này.

Từ đó thêm một sự thật đã phơi bày rõ ràng trước mắt người dân từ bao nhiêu lâu nay, chỉ có những ai cố tình mù lòa mới không thấy. Đó là không có một “cuộc cách mạng” nào mà đất giá, vô nghĩa, làm thiệt hại cho dân cho nước nhưng lại làm lợi cho đảng và quan chức của đảng như “cuộc cách mạng” của đảng Cộng sản để cướp chính quyền và kể từ đó “Bao nhiêu lợi quyền ắt qua tay mình...” Cả đất nước này, giang sơn này mà cha ông ta bao đời đổ mồ hôi, nước mắt và máu để xây dựng và bảo vệ, nay trở thành tài sản riêng của đảng Cộng sản nói chung và quan chức Cộng sản nói riêng. Đất đai nhà cửa, tài nguyên thiên nhiên, lãnh thổ lãnh hải cho tới 90 triệu sinh mạng dân đen, họ muốn sang nhượng, mua bán, thoái vốn, phá hoại hoặc đem dâng cho giặc... thế nào là tùy ý.

Cho nên đừng hy vọng vào cuộc chiến chống tham nhũng của Nguyễn Phú Trọng hay bất cứ cá nhân nào của đảng Cộng sản. Không thể tiêu diệt được nạn tham nhũng khi nào còn chế độ độc tài độc đảng, khi quyền lực của đảng bao trùm tất cả, không bị hạn chế và kiểm soát bởi một hệ thống tam quyền phân lập cộng với sức mạnh của báo chí truyền thông độc lập và quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí của người dân như trong một xã hội tự do, dân chủ.

Chống tham nhũng kiểu của đảng Cộng sản lâu nay chỉ là phe này triệt phe kia, rồi tài sản của dân của nước đã bị thất thoát như ly nước đã đổ mười phần chỉ hót được một, hai phần và lại chạy từ túi đám này sang túi đám khác mà thôi.

* Bài viết không thể hiện quan điểm của Đài Á Châu Tự Do



7 VIỆT NAM sự kiện nổi bật năm 2017

Đài BBC 30-12-2017

Một số sự kiện nổi bật năm 2017

1. Đoàn Thị Hương và vụ ám sát ông Kim Jong-nam

Ông Kim Jong-nam, anh trai cùng cha khác mẹ của nhà lãnh đạo Bắc Hàn Kim Jong-un, tử vong ở sân bay Kuala Lumpur hôm 13-2-2017, do bị đầu độc bằng chất độc thần kinh VX.

Siti Aisyah, 25 tuổi người Indonesia, và Đoàn Thị Hương, 28 tuổi người Việt, bị buộc tội giết hại ông Kim Jong-nam bằng cách bôi chất độc thần kinh VX vào mặt nạn nhân.

Cuộc điều tra và vụ xử trong năm 2017 chưa xong và Đoàn Thị Hương nói cô vô tội.

BBC Tiếng Việt có nhiều bài về sự kiện này, các bạn có thể xem lại:

Đoàn Thị Hương có cử chỉ ‘thô bạo’ với Kim Jong-nam

Đoàn Thị Hương và Siti Aisyah nói ‘vô tội’

‘Thấy chất độc VX trên mặt Kim Jong-nam’

2. Ông Đinh La Thăng bị truy tố

Hôm 7/5, Bí thư Thành ủy TPHCM Đinh La Thăng nhận kỷ luật của Đảng với mức cảnh cáo và không còn trong Bộ Chính trị.

Hôm 10/5, Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Nguyễn Thiện Nhân được Bộ Chính trị đảng Cộng sản phân công thay ông Đinh La Thăng làm Bí thư Thành ủy TPHCM nhiệm kỳ 2016-2021.

Sau khi được điều động ra Hà Nội làm Phó trưởng Ban Kinh tế Trung ương nhưng vẫn giữ chức đại biểu Quốc hội của Thanh Hoá, sang tháng 12, ông Thăng bị tước mọi chức vụ và bị bắt tạm giam hôm 8-12, và chờ ra toà xử ngày 8-1-2018.

VN: Ông Đinh La Thăng bị truy tố tội ‘có ý làm trái’

Vụ ông Thăng: TBT Trọng ‘chọn đúng đối tượng’

Vụ ông Thăng: ‘Sai từ triết lý

quả đấm thép’?

Mất xích quan trọng trong vụ án cùng xử với ông Thăng là một cựu lãnh đạo ngành dầu khí, ông Trịnh Xuân Thanh, người đã sang Đức xin tỵ nạn nhưng bị an ninh Việt Nam “bắt cóc” về từ Berlin, theo chính phủ Đức. Vụ việc gây khủng hoảng quan hệ Đức-Việt chưa từng có.

Ông Thanh sẽ bị xử cùng ông Thăng vào ngày 8--/2018.

‘Hồ sơ Trịnh Xuân Thanh ở Đức không đổi’

Thông cáo của Viện Công tố Liên bang Đức về vụ Trịnh Xuân Thanh

Vì sao Đức yêu cầu trao trả Trịnh Xuân Thanh?

Câu chuyện về sự nghiệp thăng trầm của ông Đinh La Thăng và những yếu tố ly kỳ trong vụ Trịnh Xuân Thanh đã chiếm lĩnh chính trị và đối ngoại Việt Nam trong nửa sau năm 2017 và xem ra chưa có hồi kết.

Năm 2017 cũng đánh dấu hàng loạt vụ cán bộ cao cấp bị kỷ luật mà nổi bật nhất là chuyện cách chức Bí thư Đà Nẵng của ông Nguyễn Xuân Anh, một ngôi sao tương như còn lên cao trong chính trị Việt Nam.

3. Phiên xử blogger Mẹ Nấm

Tòa án Nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã y án 10 năm tù trong vụ xử bà Như Quỳnh, tức blogger Mẹ Nấm hôm 30-11, một ngày trước khi có Đối thoại Nhân quyền hàng năm giữa Việt Nam và EU ở Hà Nội.

EU đã lên tiếng kêu gọi thả bà Như Quỳnh, và Anh Quốc, qua lời Đại sứ Giles Lever vừa bày tỏ sự thất vọng của chính phủ Anh trước tin toà án tại Việt Nam giữ nguyên án tù 10 năm trong phiên phúc thẩm blogger Mẹ Nấm.

Trong tuyên bố gửi cho báo chí hôm 1-12-2017, một ngày sau khi bà Nguyễn Ngọc Như Quỳnh, tức Mẹ Nấm, bị bác đơn kháng cáo, ông Lever viết:

“Chính phủ Anh vô cùng thất

vọng về việc đơn kháng cáo của cô Nguyễn Ngọc Như Quỳnh, blogger Mẹ Nấm, đã bị bác bỏ và bản án 10 năm tù cho blogger này vì tội ‘tuyên truyền chống nhà nước’, vẫn giữ nguyên”.

Theo Human Rights Watch hồi tháng 11, trong vòng 12 tháng qua, công an đã bắt giữ ít nhất 28 người với các tội danh “an ninh quốc gia”.

4. Repsol Việt Nam ngừng khoan dầu ở Biển Đông

Cuối tháng 7-2017 phóng viên BBC Bill Hayton công bố bản tin cho hay Việt Nam đã ngưng khoan thăm dò khí đốt tại khu vực có tranh chấp ở Biển Đông, sau khi bị Trung Quốc đe dọa dùng vũ lực tại Trường Sa.

Trong một bài trên BBC News bằng tiếng Anh hôm 24/7, ông Bill Hayton viết: “Theo nguồn tin trong ngành, Repsol được chính phủ tại Hà Nội thông báo vào tuần trước rằng Trung Quốc đã đe dọa sẽ tấn công các căn cứ của Việt Nam tại quần đảo Trường Sa nếu không dừng việc khoan thăm dò”.

Động thái này diễn ra chỉ vài ngày sau khi công ty này xác nhận có một mỏ khí đốt lớn.

Ông Bill Hayton bình luận về chủ đề này trong chương trình *Bàn tròn Thứ năm của BBC Tiếng Việt* hôm 27/7.

Bill Hayton: VN đang ‘thân cô, thế cô’

Biển Đông: “Hoạt động dầu khí thuộc chủ quyền VN”

Biển Đông: Làm rõ tin ‘VN phải dừng khoan’

Liên quan đến căng thẳng Trung-Việt, tháng 6-2017, đoàn đại biểu quân sự cấp cao Trung Quốc do Thượng tướng Phạm Trường Long, Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Chủ tịch Quân ủy Trung ương, đã bất ngờ rút ngắn chuyến thăm dự kiến hai ngày (18-19/6/2017) sang Hà Nội.

Sự việc này phản ánh việc Việt Nam và Trung Quốc đã ‘không xử lý’ và ‘không kiểm soát được’ những ‘bất đồng cơ bản’, theo ý kiến giới bình luận vì chuyện Biển Đông. Chuyến thăm của tướng Trung Quốc có liên quan đến áp lực khiến Việt Nam phải để công ty

Repsol rút khỏi dự án khí đốt ở ven biển Việt Nam.

Sau nhiều dàn xếp, Thượng tướng Phạm Trường Long đã lại sang thăm Việt Nam vào tháng 9.

5. Hội nghị APEC và các chuyến thăm cao cấp

APEC tại Đà Nẵng tháng 11 và hai chuyến thăm cao cấp, của Tổng thống Mỹ Donald Trump và Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình tới Hà Nội là điểm đỉnh của ngoại giao đa phương mà Việt Nam thực hiện năm 2017.

Tờ nhật báo Anh, The Guardian, nhận xét về thái độ của ông Trump với Trung Quốc ngay khi sang Việt Nam:

“Donald Trump đột ngột chấm dứt ‘đường lối ngoại giao’ mà ông đã thể hiện trong chuyến đi vòng quanh châu Á 12 ngày bằng cách tung ra một bài diễn văn chống lại hành động “vi phạm, gian lận hoặc gây hấn kinh tế” trong khu vực, chỉ vài giờ sau khi đã khen ngợi Trung Quốc”.

“Phát biểu rõ ràng, đôi khi khá thẳng, được cho là tập trung vào Trung Quốc và các quốc gia khác mà ông đổ lỗi cho các chính sách kinh tế ở các quốc gia mà ông cáo buộc đã “tước đi” việc làm, nhà máy và các ngành công nghiệp ra khỏi Hoa Kỳ,” vẫn theo The Guardian.

“Chúng ta không còn có thể chịu đựng được những vi phạm thương mại lâu dài này và chúng tôi sẽ không dung thứ cho họ”.

Toàn văn bài phát biểu của Tổng thống Trump

Tổ chức APEC, Việt Nam được gì?

Phát biểu ở Việt Nam, ông Trump cũng nhắc đến truyền thống Hai Bà Trưng giữ nước của người Việt thời xưa, và khen ngợi Chủ tịch Việt Nam, ông Trần Đại Quang.

Đến Hà Nội, Chủ tịch TQ Tập Cận Bình được tiếp đón với 21 loạt đại bác chào mừng bắn lên từ Hoàng thành Thăng Long. Tư trụ lãnh đạo Việt Nam tiếp ông Tập trong hai ngày 12-13/11, và Trung Quốc công bố viện trợ 10 triệu Nhân dân tệ cho chính quyền VN.

Chủ đề Biển Đông gần đây “tạm thời ổn định”, theo nhận định của Tiến sỹ Trần Việt Thái, Phó Viện trưởng Viện Chiến lược Ngoại giao, Học viện Quan hệ Quốc tế, Bộ Ngoại giao Việt Nam, và đó là điều có thể “tạm vui mừng”.

Trong ba vấn đề chính với Trung Quốc do “lịch sử để lại”, Tiến sỹ Thái nói với BBC: hai nước đã giải quyết được hai, gồm chủ đề biên giới trên bộ và việc phân định vịnh Bắc Bộ.

Biển Đông qua chuyến thăm của Trump và Tập?

APEC: Thông điệp lãnh đạo quốc tế khi tới VN

Như vậy, nay ‘chỉ còn vấn đề biên giới trên biển Đông’ với nhiều “bất đồng, khác biệt về quan điểm, hành động và lợi ích”, ông nói.

Tuy nhiên, Tiến sỹ Trần Việt Thái ra tín hiệu tốt là “cả hai đều có những nỗ lực to lớn” để giải quyết vấn đề này “từng bước”.

6. Xung đột ở Đồng Tâm, Mỹ Đức

Ông Lê Đình Kinh, một vị cao niên ở thôn Hoàn, xã Đồng Tâm, huyện Mỹ Đức, TP Hà Nội bị bắt và bị thương tích trong xô xát vì tranh chấp đất hôm 15-4-2017 gây ra cuộc đối kháng giữa chính quyền và người dân diễn cho đến hết tháng Tư.

Hàng chục cán bộ, công an đã bị người dân địa phương bắt giữ và một khu vực dân cư tự rào làng lập ấp để tự quản trong nhiều ngày.

Vụ việc chỉ chấm dứt sau can thiệp và cam kết của Chủ tịch Hà Nội Nguyễn Đức Chung và cuộc điều đình của nhiều luật sư cũng như phản ứng rộng khắp của mạng xã hội.

Vụ Đồng Tâm thu hút dư luận trong nước

Đồng Tâm: Dân họp, phản bác công an Hà Nội

Vụ Đồng Tâm: CA Hà Nội kêu gọi ‘dân đầu thú’

Khởi tố ‘quan’ trong vụ đất đai Đồng Tâm

Đến hôm 11-10, Công an Hà Nội đọc trên loa phát thanh của xã Đồng Tâm lá thư kêu gọi người dân thôn Hoàn từng bắt giữ 38 cảnh sát ‘ra đầu thú’.

Cho đến giữa tháng 11, một số người dân xã Đồng Tâm, Hà Nội tổ chức cuộc họp trực tuyến phản bác lại lời bình luận của Phó giám đốc Công an TP Hà Nội Đại tá Đào Thanh Hải cho rằng ông Lê Đình Kinh gây chân “vì giảng co”.

Căng thẳng xung quanh các vụ việc ở Đồng Tâm tới giờ vẫn chưa có hồi kết.

7. BOT Cai Lậy thành điểm nóng

Đến tháng 12, ở BOT Cai Lậy, Tiền Giang nổ ra phong trào trả tiền lẻ để làm ách tắc giao thông nhằm phản đối trạm thu phí trên tuyến huyết mạch đi TP HCM.

Tối 4-12, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc quyết định tạm dừng thu phí một tháng ở trạm BOT Cai Lậy trong lúc tìm phương án giải quyết.

Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng thông báo: “Riêng với Cai Lậy, Thủ tướng quyết định tạm dừng thu phí một tháng và giao cho Bộ Giao thông Vận tải đánh giá toàn diện và đề xuất phương án xử lý, kết hợp với tỉnh Tiền Giang để xử lý cụ thể”.

BBC phỏng vấn ông Huỳnh Bửu Long, một tài xế trong vụ việc hôm 7/12:

<https://youtu.be/ISotxcyxc-o>

Thu phí BOT Cai Lậy: Khác gì ép ‘mãi lộ’?

BOT Cai Lậy: Cơ hội cho ‘Chính phủ kiến tạo’?

Cả hai vụ Đồng Tâm và Cai Lậy cho thấy tranh chấp đất đai đưa tới xung đột với chính quyền và bất tuân dân sự có nguy cơ lan rộng khi gốc rễ của chúng còn không đổi.

Nguồn: <http://www.bbc.com/vietnamese/vietnam-42522055>



TOP TEN ẢN TƯỢNG 2017

.....**Trương Duy Nhất 30-12-2017**.....

Khắc họa toàn cảnh xã hội Việt và thời tiết chính trường.

1. Chiến cuộc “nhóm lò”: Một chiến cuộc “nhóm lò” rung động chính trường Việt 2017. “Thieu đốt” UV BCT Đinh La Thăng. Cuộc truy bắt có một không hai đưa Trịnh Xuân Thanh từ Đức về nước “đầu thú”, và các cuộc kỷ luật, triệt hạ hàng loạt tên tuổi đình đám khác. Bất luận bình xét theo chiều nào (chống tham nhũng hay triệt hạ phe cánh), “cái lò ông Trọng” là sự kiện chính trị nóng bỏng, ấn tượng nhất, khắc họa chân thật nhất tình hình đảng sự, cũng như sức khỏe quốc gia qua từng thanh củi lửa.

2. Những nghi án sức khỏe: Sau “sự cố” Nguyễn Bá Thanh, Phùng Quang Thanh từ các năm 2015, 2016, những nghi án sức khỏe trong năm 2017 tiếp tục nhắm vào Chủ tịch nước Trần Đại Quang và Ủy viên Bộ Chính trị, thường trực Ban Bí thư Đinh Thế Huynh. Ông Huynh, coi như kết thúc sự nghiệp. Chủ tịch Trần Đại Quang thì lúc ẩn lúc hiện với hàng loạt đồn đoán về bệnh tình. Những nghi án sức khỏe, khiến dân tình dễ liên tưởng đến một “bóng ma” Nguyễn Bá Thanh nào đây ám ảnh chính trường Việt.

3. Đà Nẵng, điểm nóng chính trường Việt: Tựa chuyện Trịnh Xuân Thanh, câu chuyện Đà Nẵng được khơi mào từ chiếc xe của Bí thư Nguyễn Xuân Anh. Từ chiếc xe doanh nghiệp tặng, đến điểm nóng Sơn Trà, và sau đó là hàng loạt những bê bối về đất đai. Từ việc phé truất trung ương ủy viên, tước hàm Bí thư thành ủy đối với Nguyễn Xuân Anh, cảnh cáo Chủ tịch Huỳnh Đức Thơ, và cuối cùng là cuộc khám xét, khởi tố, truy nã Phan Văn Anh Vũ (Vũ Nhôm). Không chỉ thiêu đốt Đà Nẵng, biến đô thị “hiện tượng” này thành điểm nóng chính trường Việt 2017.

4. Sự cố Đồng Tâm và cuộc bắt giam vô tiền khoáng hậu 19 cảnh sát cơ động Hà Nội: Nếu những năm trước là Tiên Lãng, Dương Nội, Văn Giang, Vụ Bản... thì

2017, điểm nóng đất đai nổi sóng nhất là sự cố Đồng Tâm, cùng cuộc bắt giam 19 cảnh sát cơ động tại nhà văn hoá thôn Hoàn (Đồng Tâm, Mỹ Đức, Hà Nội). Cuộc bắt giữ vô tiền khoáng hậu khiến Chủ tịch Hà Nội, Nguyễn Đức Chung phải thân chinh vào làng giải cứu. Chiến dịch giải cứu thành công, nhưng sự lật kèo từ chính Chủ tịch Chung và cuộc khởi tố điều tra nhắm vào dân làng Hoàn sau đó đã đẩy chiến cuộc đất đai thôn Hoàn lên một nấc thang mới, chưa biết đâu là đỉnh điểm. Dân Đồng Tâm có thể bị bắt, nhiều người có thể vào tù. Nhưng sự nghiệp chính trị của tướng Chung, Chủ tịch Hà Nội mãi hằn một vết nhơ về đức liêm sỉ và tính trung thực sau bản cam kết cùng cú lật kèo có một không hai của ông với dân chúng Đồng Tâm. Thắng dân là mất dân. Nhưng tướng Chung và chính quyền Hà Nội đã chọn cách thắng dân. Một “chiến thắng” hiếm có chính quyền liêm sỉ nào dám thắng.

5. BOT Cai Lậy và cuộc “cách mạng tiền lẻ”: Khởi phát từ BOT Bến Thủy (Nghệ An). Nhưng phải đến BOT Cai Lậy (Tiền Giang), chiến thuật dùng tiền lẻ qua trạm của cánh tài xế mới bùng lên như 1 cao trào, được ví như cuộc “cách mạng tiền lẻ” có một không hai trong lịch sử. Cuộc cách mạng không chỉ lật tẩy những mảnh khoé cướp trộm tiền dân của các tập đoàn Mafia núp dưới hình thức BOT, mà còn minh chứng cho 1 sự trưởng thành từ nhận thức dân chúng, và hơn nữa, thành 1 phương cách phản kháng dân sự phi bạo lực mẫu mực. Để không chỉ là các cuộc “cách mạng tiền lẻ”, sẽ là tiền đề cho các cuộc “cách mạng khác”, các trận tuyến khác, không chỉ BOT.

6. Trần ngập bắt bớ giới đấu tranh dân chủ, và những bản án nặng nề: Trên 30 người bị bắt, chủ yếu nhắm vào nhóm “Anh em dân chủ” của LS Nguyễn Văn Đài và các nhà đấu tranh dân chủ, các blogger phản biện độc lập. Cùng hàng

loạt chiến dịch bắt bớ, là những bản án nặng nề đến tàn độc. Điển hình là các bản án 10 năm tù đối với Mẹ Nấm N. N. Như Quỳnh, 9 năm với Trần Thị Nga, và 7 năm với Nguyễn Văn Hoá... Có thể nói, chưa năm nào bắt bớ dồn dập đến vậy. 2017 là năm đỉnh điểm nhắm vào giới đấu tranh dân chủ, nhân quyền.

7. Cuộc chiến vỉa hè và hiện tượng “Hải cầu”: Một phong trào đầu voi đuôi chuột, như mọi phong trào khác, vô vản trên nước Việt, không riêng gì thành phố HCM. Nhưng nó trở thành hiện tượng, bởi phương cách tàn khốc và hình ảnh khiếp sợ của một quan chức mang nickname “Hải cầu” đầy mai mỉa. Sau vài tháng tan hoang như chiến trận, quận 1 vẫn không thể thành... Singapore, vỉa hè vẫn trở lại muôn dặm vỉa hè như cũ. Không thấy ông Đoàn Ngọc Hải, Phó Chủ tịch UBND quận 1 “cởi áo về vườn” như tuyên bố hùng hồn trước đó. Còn lại, lan truyền trên mạng chỉ là những bức ảnh ngại “Hải cầu” với ánh mắt kinh sợ, và những đoạn clip cực hài về một vị quan suốt ngày ra đường rình bắt dân đi ị...

8. Những biệt phủ quan & nghề làm giàu của quan chức Việt: 2017 là năm phát lộ nhiều khu biệt phủ quan cực đỉnh. Từ cụm biệt phủ đồi- đồi biệt phủ của giám đốc sở Tài nguyên- môi trường (em ruột Bí thư tỉnh ủy Yên Bái) Phạm Sỹ Quý; đến biệt thự khủng của cựu Phó Thống đốc ngân hàng nhà nước Nguyễn Phước Thanh; biệt phủ của cựu Thứ trưởng Tài nguyên-Môi trường Bùi Cách Tuyến; dinh thự của cựu Phó ban nội chính tỉnh ủy Đắk Lắk, Nguyễn Sỹ Kỳ; biệt phủ của Trưởng ban quản lý khu kinh tế tỉnh Kon Tum, Phạm Thanh Hà; dinh thự của Bí thư huyện Duy Tiên (Hà Nam) Nguyễn Đức Vượng; biệt thự của “cậu ấm chơi chim”, giám đốc sở Kế hoạch-Đầu tư Quảng Nam, Lê Phước Hoài Bảo; lầu son gác tía của “hot girl xứ Thanh” Trần Vũ Quỳnh Anh... “Án tượng” và khôi hài ở chỗ: Các cuộc thanh tra, chẳng những không truy được một dấu hiệu tham nhũng hay bất minh nào từ những khối tài sản khủng, mà còn cho thấy quan chức Việt

biết tranh thủ làm giàu từ nhiều nghề cực sốc như: nuôi heo, chạy xe ôm, bán chổi đốt, buôn men rượu, làm giá đỡ...

9. Dự luật “an ninh mạng” và nguy cơ về những cuộc “xâm lăng mới”: Một dự luật, được xem là giống nhau như hai giọt nước nếu so với Luật an ninh mạng Trung Quốc. Không chỉ về thuật ngữ, mà còn ở việc buộc phải cung cấp thông tin cá nhân, buộc đặt máy chủ trong nước, buộc người dùng và các doanh nghiệp cung cấp thành những “tên chỉ điểm”, ép doanh nghiệp công nghệ phải tuân thủ các “qui chuẩn kỹ thuật” của nhà nước, ép doanh nghiệp liên quan đến “thông tin quan trọng” phải thông qua “thẩm định của chính quyền” khi mua phần cứng, phần mềm... Một dự luật, nếu thông qua, không chỉ tước đoạt quyền tự do ngôn luận, tự do biểu đạt của công dân, không chỉ rào chắn cản ngăn những công cụ giao tiếp, truyền thông hiện đại, mà có thể còn là cuộc đánh đuổi những nền văn minh mới của nhân loại khỏi nước Việt. Không chỉ xây “Vạn lý trường thành” đánh đuổi Google, Facebook, Youtube, Twitter, Viber... Nhiều người đang đặt dấu hỏi về một nguy cơ khác: Đó là các cuộc “xâm lăng mới” của người Tàu mang tên Baidu, Renren, Youku, Tudou, Weibo, Baidu, Alibaba... thông qua dự luật này. Một dự luật an ninh, nhưng đầy rẫy những bất an.

10. Những “binh đoàn mạng”: Tiết lộ từ Thượng tướng Nguyễn Trọng Nghĩa, Phó chủ nhiệm Tổng cục chính trị QĐND VN tại hội nghị tổng kết công tác tuyên giáo năm 2017 gây sốc: đã hình thành một lực lượng trên 10.000 “chiến sĩ” là hạt nhân trên mặt trận không gian mạng (lực lượng mang bí số 47). Theo tướng Nghĩa, đây là lực lượng “vừa hồng vừa chuyên, kiên định lập trường, có trình độ, kỹ năng sử dụng công nghệ cao”. Ngoài binh đoàn 1 vạn quân biên chế quân đội, còn lực lượng nào nữa từ Bộ CA, Ban Tuyên giáo...? Chắc chắn là một quân số khủng. Con số tiết lộ từ năm 2013, đã cho thấy cả nước có hơn 8 vạn “tuyên truyền

viên miệng”. Riêng Hà Nội, đã tổ chức được đội ngũ 900 “dư luận viên”, 19 trang điện tử và hơn 400 tài khoản mạng. Thế giới mạng với những nguy cơ an ninh cùng chiến tranh mạng, thì việc hình thành những “binh đoàn mạng” là tất yếu. Nhưng, cứ liên tưởng đến những trận bom report và comment bắn trên mạng, khiến rùng mình.

TOP TEN PHÁT NGÔN ẨM TƯỢNG 2017

Trương Duy Nhất

Bình chọn của Một góc nhìn khác.

1. “Lò nóng lên rồi thì củi tươi cũng phải cháy” – Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng.

2. “Việt Nam phải là thủ phủ tâm của thế giới” – Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc.

3. “Thành phố Hồ Chí Minh quyết tâm có giải Nobel y học” – Cựu Bí thư thành ủy Hồ Chí Minh, Đinh La Thăng.

4. “Nếu ta sai, ta sẽ xin lỗi dân. Nếu dân sai, dân phải chịu trách nhiệm trước pháp luật” – Bộ trưởng, Chủ nhiệm văn phòng Chính phủ, Mai Tiến Dũng.

5. “Khởi tố vụ án Đồng Tâm cũng là cách để giúp dân” – Chủ tịch UBND TP Hà Nội, Nguyễn Đức Chung.

6. “Xây công viên nghĩa trang để giúp tinh phát triển bền vững” – Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Phúc, Nguyễn Văn Trì.

7. “Nợ xấu tăng vì lợn rớt giá” – Phó Thống đốc Ngân hàng nhà nước, Đào Minh Tú.

8. “Thu thuế phải như vật lông vịt, vật sao cho sạch nhưng đừng quá vội để vịt nó kêu toáng lên” – Tiến sĩ Vũ Đình Anh.

9. “400 tấn cá chết là do bị sặc nước” – Cục trưởng Phòng chống thiên tai, Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Văn Phú Chính.

10. “Người giàu thì đi ô tô, người nghèo đi xe máy, xe đạp. Rõ ràng BOT không ảnh hưởng đến dân nghèo” – Phó chủ nhiệm UB kinh tế Quốc hội, TS Nguyễn Đức Kiên.

Rất khó, khi chỉ chọn 10 phát ngôn ẩm tượng trong suốt năm 2017. Vì vậy, xin đăng thêm bộ 10 phát

ngôn (xếp thứ tự từ 11 đến 20 <http://truongduynhat.org/top-ten-phat-ngon-an-tuong-2017/>), kế sau bảng top ten. Bỏ rơi chúng thì quá tiếc:

11. “Nước ta có nhiều cảnh đẹp, được ví như người con gái đẹp ngủ trong rừng chưa ai đánh thức” – Chủ tịch QH Ng. Thị Kim Ngân.

12. “Sinh đẻ là vì mình, đất nước, vì thành phố, chứ không là chuyện riêng. Rất nhiều nước coi việc sinh đẻ là tự do của cá nhân, nhưng tự do mà sinh ít quá thì đất nước bị thiệt hại” – Bí thư thành ủy Hồ Chí Minh, Nguyễn Thiện Nhân.

13. “Đủ cơ sở để thành phố Hồ Chí Minh vào top 10 thành phố đẳng cấp của thế giới” – Chủ tịch UBND TPHCM Ng. Thành Phong.

14. “Dân nhìn vào nói võ nhưng chúng ta có thể nói là võ nhưng võ có kế hoạch, võ trong khung thoát lũ” – Chi cục trưởng Đê điều Hà Nội, Đỗ Đức Thịnh.

15. “Người nghèo mua rau, dưa ở chợ không chịu thuế giá trị gia tăng (VAT), nên tăng thuế VAT 12% sẽ không ảnh hưởng đến người nghèo” – Vụ trưởng Chính sách thuế, Bộ Tài chính, Phạm Đình Thi.

16. “Phải xác định 90% nợ xấu là tiền của dân, ngân hàng chỉ có 10%” – Chủ tịch HĐQT Vietin Bank, Nguyễn Văn Thắng.

17. “Tôi biết đất nước còn khó khăn, nhưng chắc không khó khăn đến nỗi không thể cấp cho người đứng đầu Liên hiệp hội một chiếc xe đi lại” – Chủ tịch Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam, nhà thơ Hữu Thịnh.

18. “Huê đúng là vợ tôi, nhưng đất của Huê không phải của tôi” – Giám đốc Sở Tài nguyên môi trường Yên Bái, Phạm Sỹ Quý.

19. “Ngày tôi làm ở thanh tra tỉnh, tôi thì lo chạy xe ôm thâu đêm. Vợ chồng còn phải nuôi heo, gà cốp nhất từng đồng” – Phó ban nội chính tỉnh ủy Đắk Lắk Ng. Sĩ Kỳ.

20. “Thế giới có 7 tỷ người, mỗi người ăn 1 kg tôm là 7 triệu tấn. Trong khi nguồn cung mới có 5 triệu tấn. Rõ ràng chỗ này còn rất lớn” – Bộ trưởng Nông nghiệp & Phát triển NT Ng. Xuân Cường.

Đề xuất trao trả súng thứ 5 của Bộ Công AnThiên Lâm 24-12-2017.....

Nếu cộng gộp một đề xuất mới vào tháng 12-2017 của Bộ Công an (CA) về trang bị súng cho lực lượng công an xã, cho tới nay bộ này đã tích tụ ít nhất 5 kiến nghị trái ngược và xúc phạm lòng dân chỉ trong vòng vài ba năm qua.

4 kiến nghị trước thuộc về “quyền nổ súng” dành cho cảnh sát cơ động để “trấn áp bạo loạn”, “báo chí phải tiết lộ nguồn tin” dành cho báo giới và “hình sự hóa xử lý hội đoàn” dành cho xã hội dân sự, CA phường xã có quyền “tiến hành kiểm tra, xác minh ban đầu”.

Khi Bộ CA tung ra dự thảo đề xuất CA phường xã có quyền “tiến hành kiểm tra, xác minh ban đầu”, phản đông dư luận người dân lập tức phản ứng gay gắt khi dự thảo trên còn e ấp phía sau tấm rèm buồng nơi tĩnh phòng Quốc hội: “Nếu CA phường, xã được tham gia điều tra, chắc chắn sẽ có thêm nhiều người bị đánh bầm dập lúc xét hỏi”.

Rốt cuộc sau quá nhiều phản ứng của dư luận xã hội, đề xuất trên đã bị Bộ CA và các cơ quan làm luật nhét vào ngăn kéo.

Còn giờ đây, đề xuất của Bộ CA về trang bị súng cho lực lượng CA xã lại như thể “cố đấm ăn xôi” hay “thua keo này bày keo khác” sau thất bại của đề xuất CA phường xã có quyền “tiến hành kiểm tra, xác minh ban đầu”.

Nhưng ngay cả lần này, đề xuất trang bị súng cho lực lượng CA xã cũng vấp phải sự phản ứng mạnh mẽ của nhiều giới, và ngay cả trong nghị trường quốc hội.

Một đại biểu quốc hội là Bùi Thị An cho rằng chỉ nên trang bị công cụ hỗ trợ đơn thuần cho lực lượng CA để họ thực hiện tròn vai theo đúng chức trách được giao. “Chúng ta cần phải tính toán, nghiên cứu thật kỹ việc trang bị vũ khí, công cụ hỗ trợ cho CA xã. Nếu trang bị vũ khí và công cụ hỗ trợ mà không có giải pháp hữu hiệu để quản lý, giám sát chặt chẽ thì lợi bất cập hại. Theo thống kê, nước ta có hơn 100 nghìn CA xã. Cứ thử nghĩ xem, nếu cả

hàng trăm nghìn CA xã được trang bị súng thì chúng ta quản lý thế nào cho tốt để không xảy ra việc lạm quyền?”

Còn đại biểu Quốc hội Lưu Bình Nhưỡng cho rằng nên cấp súng, công cụ hỗ trợ có chủ đích, chỉ định. “Đã trao vũ khí cho người ta, trước hết phải căn cứ vào tình hình, nhiệm vụ, tính chất công việc, đặc điểm của từng địa phương, từng địa bàn chứ không nên cấp đại trà. Muốn được cấp được vũ khí thì người được cấp phải đáp ứng được các tiêu chuẩn cần thiết theo quy định chứ không phải ai cũng cấp. Do đó, nếu cấp súng thì chỉ nên cấp cho trường CA xã. Lưu ý việc cấp súng cho CA viên mà nên chỉ trang bị cho họ công cụ hỗ trợ cần thiết”.

Trong khi đó, giới truyền thông độc lập chẳng cần vòng vo. Trang boxitvietnam đã gợi ý độc giả tìm đọc lại một số bài về lực lượng CA xã có trên các báo “lề đảng”, ví dụ: Vào nhà CA xã bắt 11 đối tượng đang đánh bạc; Trường CA xã bắt người trái luật giữa đêm khuya; CA xã Đồng Văn tự ý lập chốt bắt giữ xe trái phép?; Bắt giữ một CA xã đánh chết người nghi trộm chó; Hà Tĩnh: CA xã bắt giữ, đánh đập người trái pháp luật; Hà Nội: CA xã Tam Hưng mời người dân về trụ sở làm việc bằng... còng số 8; CLIP: Trường CA xã thẳng tay tát phụ nữ; Trường CA xã bị tổ đánh dân rách mạng nhĩ; Đình chỉ công tác CA xã bắt giữ, đánh người trái pháp luật; Hải Phòng: Thêm một trường CA xã đánh bạc bị bắt nóng tại trận; Trường CA xã bắt dân nộp phạt, không ghi biên lai; Bắt phó chủ tịch UBND kiêm trường CA xã buôn ma túy; Đương sự chết sau khi bị giam giữ, trường CA xã Bom Bo lãnh án...

Cái chết của một người đàn ông có tên là Ngô Thanh Kiều trong đồn CA ở Phú Yên vào năm 2012 do bị đánh vào chỗ hiểm là một điển hình của rất nhiều điển hình về điều mà cộng đồng quốc tế lên án cảnh sát VN sử dụng nhục hình.

Nạn nhục hình càng đáng được ghi khắc vào những năm gần đây. Cùng với hiện tượng nổi lên ngày càng nhiều tiêu cực của ngành CA Việt Nam, những cái chết được mô tả là “tự mình giết mình” cũng nối tiếp nhau sinh thành. Hàng loạt vụ việc được CA địa phương báo cáo là “tự treo cổ” đã xảy ra: Nguyễn Công Nhứt ở trụ sở CA thuộc Bình Dương, anh H. cũng ở trụ sở CA thuộc Bình Dương, Bùi Thị Hương ở trụ sở CA thuộc Bình Phước, Đỗ Văn Bình ở trụ sở CA thuộc Đà Nẵng, Đặng Trung Trịnh ở trụ sở CA thuộc Hải Dương...

Đặc biệt từ năm đầu 2013, khi Tổ chức Ân xá quốc tế lần đầu tiên đặt chân đến Việt Nam tính từ thời điểm năm 1975 và báo chí “lề trái” quật khởi tính phản biện, cho đến nay có hàng trăm cái chết do “tự tử” trong đồn CA bị giới truyền thông phát hiện.

Việt Nam 2017 và nhiều dấu hiệu hỗn loạn. Đang xảy ra tình trạng quân hồi vô phùng ở không ít địa phương và đối với không ít CA viên. Tình hình sẽ hỗn loạn và vô luật đến mức nào nếu CA phường xã có quyền “tiền hành kiểm tra, xác minh ban đầu” và cho hàng trăm ngàn CA xã được đồng loạt trang bị súng?

Calitoday News

CÔNG AN XÃ SẼ ĐƯỢC TRANG BỊ SÚNG QUÂN DỤNG?

Bộ CA vừa ban hành dự thảo Thông tư quy định về trang bị vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ tháng 7/2018. Dự thảo có 4 chương 16 điều, quy định về chủng loại, số lượng vũ khí, vật liệu nổ quân dụng và công cụ hỗ trợ trang bị cho các lực lượng thuộc Bộ CA quản lý.

Đáng chú ý, dự thảo mới quy định cảnh sát phòng cháy và chữa cháy cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và CA xã cũng được trang bị vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ.

Về chủng loại, dự thảo nêu các loại vũ khí quân dụng được trang bị, bao gồm: Súng ngắn, súng trường, súng tiểu - trung - đại liên, súng - tên lửa chống tăng, súng phóng lựu, súng cối, súng DKZ, súng máy phòng không, trực thăng vũ trang, xe thiết giáp, mìn, lựu đạn và đạn sử dụng cho các loại súng này.

Theo Zing.vn 14-12-2017.

CSVN thành lập "Lực lượng 47" với 10,000 quân để "đấu tranh trên mạng" **—Người Quan Sát 25-12-2017—**

Đội quân này không được sử dụng vào mục đích bảo vệ chủ quyền quốc gia, xâm phạm lãnh thổ, chống lại âm mưu bành trướng của Trung Cộng mà chỉ để chống lại quyền tự do ngôn luận, quyền bày tỏ của người dân. Đội quân này lên đến hơn 10,000 người có tên gọi là “Lực lượng 47”. Tướng quân đội CSVN cho rằng, “Lực lượng 47” là hạt nhân để đấu tranh trên không gian Internet nhằm chống lại “những luận điệu xuyên tạc” gây bất lợi cho chính quyền, ảnh hưởng đến sự cai trị của CSVN.

Theo báo Tuổi Trẻ cho biết, tại Hội nghị tổng kết công tác tuyên giáo năm 2017 được tổ chức tại Sài Gòn vào ngày 25-12, thượng tướng quân đội CSVN, ông Nguyễn Trọng Nghĩa, phó chủ nhiệm Tổng cục chính trị cho hay: sau 20 năm kể từ khi chính quyền Việt Nam cho phép Internet được sử dụng trong nước, “các thế lực lợi dụng internet để chống phá”.

Trước tình hình đó, Quân ủy trung ương đã nhận thấy rõ Internet trở nên nguy hiểm, có thể ảnh hưởng đến sự cai trị độc tài của đảng CSVN nên đã cho thành lập các lực lượng “đấu tranh, tác chiến” trên môi trường Internet để chống lại những sự thật bất lợi cho chính quyền. Quân ủy trung ương của quân đội CSVN cho đó là những “quan điểm sai trái”. Và, lực lượng được thành lập ra nhằm để phản bác những quan điểm này.

Ông Nguyễn Trọng Nghĩa cho biết: “Lực lượng 47” có hơn 10,000 người, đó là hạt nhân đấu tranh trên không gian mạng. Những người này ngoài lý lịch đỏ (tức là thân nhân đều là đảng viên CSVN) lại có chuyên môn theo kiểu “vừa hồng vừa chuyên”.

Tiết lộ của thượng tướng quân đội CSVN đã cho thấy rằng, chính quyền CSVN hiện nay đang lúng túng đối phó với Internet, họ không biết cách nào để bịt kín, che đậy sự thật. Đó là những sự thật về sự độc ác, những thỏa hiệp bí mật của

chính quyền CSVN với Trung Cộng, sự thật về con người Hồ Chí Minh và những lãnh tụ Cộng sản khác. Sự thật ấy ngày càng bị phanh phui khiến cho uy tín, tính chính danh của chính quyền CSVN ngày càng không còn. Chính vì đó, ngoài bộ máy tuyên truyền với hơn 1,000 tờ báo, truyền hình, lực lượng phóng viên, nhà báo hàng chục ngàn người suốt ngày ra rả những luận điệu quen thuộc vẫn chưa đủ, chính quyền còn để quân đội vào cuộc nhằm che đậy sự thật.

Theo những con số được cung cấp bởi chính quyền cho thấy, ngoài việc hơn 1,000 tờ báo, tạp chí, truyền hình với hơn 18,000 phóng viên, nhà báo phục vụ cho mục đích tuyên truyền, mị dân, chính quyền CSVN còn thập lập hơn 80,000 tuyên truyền viên miệng (theo báo Lao Động) ở tất cả các cấp, từ cơ sở cho đến Trung ương. Nay, lại thêm “lực lượng 47”. Chỉ để che đậy sự thật, mị dân, chính quyền CSVN không ngại ngần chi tiêu hàng núi tiền. Cứ cho mỗi tuyên truyền viên miệng lương một tháng 3 triệu, số tiền hàng năm phải chi cho lực lượng này lên đến 2,880 tỷ. Cũng với mức lương trên, “Lực lượng 47” sẽ tốn khoảng 360 tỷ mỗi năm. Đó là chưa nói số tiền chi tiêu cho hơn 1,000 tờ báo, tạp chí, truyền hình với đội ngũ phóng viên lên đến hơn 18,000 người trên khắp cả nước.

Với đội ngũ hùng hậu như vậy nhưng ngay tại Hội nghị, ông Trần Quốc Vượng, UV Bộ Chính trị, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Trung ương kiêm Thường trực Ban bí thư đảng CSVN phải thừa nhận rằng “cuộc đấu tranh trên không gian mạng là vấn đề khó khăn, phức tạp”.

“Vấn đề có quyết tâm, quan tâm và đầu tư không. Người ta đặt câu hỏi là một lực lượng làm công tác tuyên giáo hùng hậu như thế này, chúng ta có tới 800 tờ báo cách mạng, vậy mà chúng ta lại chịu thua trên mặt trận này? Đây thực sự là một thách thức” -báo Tuổi Trẻ dẫn lời ông Vượng.

Việc ông Vương thú nhận thất bại trong việc che đậy sự thật đã phần nào cho thấy sự bất lực của ngành Tuyên giáo CSVN trên không gian mạng. Ngoài việc không còn che đậy được sự thật, không thể ngăn chặn quyền tự do ngôn luận trên môi trường Internet, nó còn cho thấy sự bất tài của lực lượng mà chúng ta vẫn quen gọi là “Dư luận viên”. Cho dù chính quyền độc tài CSVN đã làm rất nhiều phương cách. Từ việc lập ra một loạt điều luật trong Bộ luật Hình sự, như: điều 258, điều 88, điều 79 nhằm bỏ tù những người thể hiện quyền bày tỏ, tự do ngôn luận. Bên cạnh đó, chính quyền Việt Nam còn áp lực lên các công ty như: Google, Facebook phải gỡ bỏ hàng trăm, hàng ngàn những tài khoản có các bài viết có các bài viết, video clip có nội dung bất lợi cho họ. Vậy nhưng, họ vẫn thất bại trên môi trường Internet.

Chính quyền CSVN đã đổ quá nhiều tiền vào những chuyện vô bổ. Tiền thuế của dân thay vì phải được đầu tư đúng cách, để phục vụ lợi ích của người dân, chăm sóc sức khỏe, đầu tư vào cách dịch vụ xã hội, cơ sở hạ tầng, kiến thiết quốc gia... thì lại đổ vào những lực lượng chỉ nhằm chống lại người dân. Quân đội thay vì phải được giáo dục, đào tạo để bảo vệ biên cương, chống lại âm mưu thôn tính từ Trung Cộng thì lực lượng này lại được sử dụng để chống lại quyền bày tỏ của người dân. Những người lính được giáo dục, đào tạo coi nhân dân như là kẻ thù tiềm ẩn.

Cali Today News

QUÂN ĐỘI VIỆT NAM CÓ 10 NGÀN NGƯỜI TÁC CHIẾN TRÊN MẠNG

—Á Châu Tự Do 26-12-2017—

Giới chức quân đội Việt Nam hôm 25/12 cho biết quân đội nước này có lực lượng hơn 10 ngàn người thuộc nhóm chiến đấu trên không gian mạng.

Theo phát biểu của ông Nguyễn Trọng Nghĩa, Phó Chủ Nhiệm Tổng Cục Chính Trị Quân Đội Việt Nam, tại Hội nghị tổng kết công tác tuyên

giáo năm 2017 và triển khai nhiệm vụ năm 2018, ‘Lực lượng 47’ gồm những hạt nhân đấu tranh trên không gian mạng. Ông này cho rằng lực lượng này đang hoạt động rất tích cực, hiện có ở tất cả đơn vị cơ sở, mọi miền, mọi lĩnh vực của quân đội.

Thông kê được chính vị phó chủ nhiệm Tổng Cục Chính Trị Quân Đội Việt Nam nêu ra là sau 20 năm bước vào thế giới Internet, Việt Nam nay có gần 63% người dân sử dụng Internet. Mặt trái của thực tế này theo lời ông Nguyễn Trọng Nghĩa là ‘các thế lực lợi dụng Internet để chống phá. Nội dung chống phá thì không thay đổi; nhưng lực lượng, phương tiện, thủ đoạn, công nghệ thì rất mới.’

Theo Thời báo Tài chính (Financial Times) hôm 26/12 thì việc lực lượng tác chiến trên mạng của Việt Nam như vừa nêu có thể so sánh với lực lượng của Trung Quốc có tên Đội Quân Trung ương 50. Đó là những thành phần được tuyển dụng để định hướng dư luận theo chiều có lợi cho đảng CS Trung Quốc.

Theo công ty an ninh mạng FireEye thì Việt Nam đã cho xây dựng khả năng tình báo mạng đáng kể. Công ty này trong năm nay cho biết về một chiến dịch đột nhập vào một số công ty có quyền lợi kinh tế tại Việt Nam. Mục tiêu có nhắm đến một số người gốc Việt tại Úc và nhân viên chính phủ tại Philippines.

Khi thông tin được đưa ra, chính phủ Việt Nam lên tiếng nói rằng không hề cho phép tấn công mạng nhắm đến tổ chức hoặc cá nhân nào.

Tổ chức Freedom House vừa qua đánh giá Việt Nam là một quốc

gia vi phạm quyền của người sử dụng Internet, có những biện pháp chặn nội dung mạng.

Hiện nay chính phủ Hà Nội đang tiến hành biện pháp mạnh tay đối với những nhà hoạt động và điều đó bị cho là dấu hiệu bất dung đối với những chỉ trích được đưa ra trên mạng xã hội.

Vào tháng qua, thanh niên trẻ Nguyễn Văn Hóa bị kết án 7 năm tù với cáo buộc tuyên truyền chống nhà nước chỉ vì đưa tin về thảm họa môi trường do nhà máy thép Formosa gây nên.

CHIẾN TRƯỜNG MẠNG NGÀY CÀNG QUYẾT LIỆT

Fb. Vũ Thạch 27/12/2017

Thượng tướng Nguyễn Trọng Nghĩa, Phó Chủ nhiệm Tổng Cục Chính trị QĐNDVN, vừa tuyên bố quân đội đã lập Lực lượng 47 với 10.000 chiến sĩ chuyên lo chiến tranh mạng.

Vừa đọc đến đó, ai cũng tưởng quân đội VN nay cũng đang chuẩn bị như nhiều nước trên thế giới, phòng thủ các hệ thống mạng điện tử chỉ huy – kiểm soát – liên lạc nếu có chiến tranh với nước khác. Nhưng đọc thêm vài dòng về mục đích sự có mặt của Tướng Nguyễn Trọng Nghĩa tại Hội nghị Toàn Quốc “Tổng kết công tác TUYÊN GIÁO 2017”, người ta mới vỡ lẽ: **Lực lượng 47” chỉ nhằm đối nội, tức đối phó với hàng ngũ Phandongers trên mạng để bảo vệ đảng.**

Điều này không có gì đáng ngạc nhiên. Vì hiện nay, quốc gia duy nhất đang lấn chiếm đất, biển, đảo và đe dọa nhiều phần chủ quyền khác của ta chính là TQ. Nhưng Bộ Chính trị đã không những khẳng định quyết tâm KHÔNG chống cự lại TQ “để không làm phức tạp tình hình”, mà còn nhờ luôn TQ cung cấp cả phần cứng, phần mềm, và huấn luyện nhân sự cho QĐNDVN. Do đó, Lực lượng 47 hoàn toàn không có chức năng quốc phòng.

Vậy, câu hỏi đầu tiên bật lên: Nếu quân đội phải lập lực lượng với 10.000 tay ... chuột (không phải tay súng) để bảo vệ chế độ thì lực lượng cũng hàng chục ngàn “chiến sĩ công an mạng” cùng hàng chục ngàn dư luận viên hiện có để làm gì? Bộ Công an đã chẳng liên tục phát bằng khen, thăng thưởng cho các bộ phận công an mạng, kể cả được tăng thêm số tướng, vì họ làm quá được việc đó sao?

Phiên Tòa Phúc Thẩm Trần Thị Nga Đàn áp tăng thêm mức bạo ngượcNguyễn Tường Thụy 26-12-2017.....

Do đó, câu trả lời thỏa đáng duy nhất chỉ có thể là vì quân đội muốn có thêm ngân sách. Thật vậy, chi phí xây dựng cơ sở, trang bị máy móc, và tiền lương cho cả một sư đoàn 10.000 “bộ đội mạng” là khối tiền khổng lồ và kéo dài nhiều năm. Thêm vào đó, ai sẽ thu tiền “tuyển lựa” cho 10.000 ghế mới tinh, rất an toàn trong phòng lạnh, từ những gia đình có con mới đi nghĩa vụ quân sự?

Rõ ràng cứ địa Mạng đã được quân đội trình sát và phát hiện. Đây là một chiến trường béo bở!

Câu hỏi kế tiếp: Nếu quân đội còn biết cách khai thác, thì tại sao Ban Tuyên Giáo Trung ương và Bộ Thông tin Truyền thông, tức các bộ phận lẽ ra phải ở tuyến đầu trên chiến trường Mạng, lại chưa lập lực lượng “cán bộ mạng” của riêng mình?

Cũng thế, Bộ Giao Thông Vận Tải đang và sẽ bị tấn công “khốc liệt” trên Mạng vì các BOT thu phí đường bộ còn chờ gì nữa mà không xin ngân sách khẩn cấp lập lực lượng phản công riêng?

Còn các Bộ Tài Nguyên Môi Trường, Bộ Y Tế, Bộ Giáo dục Đào tạo, ... đã bị Phandongers tấn công liên tục trong những năm qua thì sao? Nếu không lập lực lượng “cán bộ mạng” riêng của mình thì có cảm thấy “thiệt thòi cho chúng tôi” không?

Rồi các tỉnh thành, đặc biệt Yên Bái và Đà Nẵng ngay lúc này, đều có nhu cầu tự vệ và phản công. Nếu không đề xuất kế hoạch sớm thì liệu còn giành được đồng ngân sách nào không?

Và thế là mọi người lại trở về câu hỏi lớn: AI THẮNG AI? — Không phải giữa chế độ và giới Phandongers; mà là giữa quân đội, công an, các bộ, và các tỉnh. Ai sẽ giành được miếng bánh ngân sách lớn nhất trên chiến trường mạng, đặc biệt trong tình trạng kinh tế thật khó khăn hiện nay?

Cứ mỗi khi có tình huống căng thẳng như thế này, lời Cự Duân lại văng vẳng bên tai: “Nếu thiếu tiền thì cứ in ra mà dùng!”.



Việc đàn áp người ủng hộ bị cáo trong các phiên tòa xử tù nhân lương tâm là phi pháp nhưng không phiên tòa nào là không có. Tuy nhiên, trong phiên tòa phúc thẩm vụ án Trần Thị Nga thì việc đàn áp mang tính bạo ngược của công an là chưa từng thấy.

Nếu phiên tòa sơ thẩm Trần Thị Nga, họ chỉ xua đuổi và đánh một số người khi xảy ra biểu tình;

Phiên tòa phúc thẩm Nguyễn Ngọc Như Quỳnh, nhiều người bị đánh và bị cướp đồ, cướp tiền khi nổ ra biểu tình;

Phiên tòa sơ thẩm Phan Kim Khánh, họ chỉ cho “quần chúng tự phát” sinh sự;

Tại Cao Lãnh, khi xử Bùi Thị Minh Hằng, công an lùng sục bắt cả trăm người nhưng không có chủ trương đánh và cướp bóc (trừ trường hợp Trương Dũng bị đánh trộm khi anh đang chờ xe về Sài Gòn) v.v...

Thì lần này, tại phiên tòa phúc thẩm Trần Thị Nga, công an chủ trương bắt bớ và khủng bố ngay từ đầu. Có ba người bị đánh đập hết sức dã man mang tính đòn thù.

Một đoạn đường Trường Chinh, nơi có trụ sở tòa án bị chặn ở 2 đầu giao lộ, công an các loại dày đặc. Một nhóm vừa xuất hiện tại góc phố xé phiên tòa được mấy phút thì bị bắt gọn. Một số người thoát khỏi sự lùng sục hoạt động đưa tin về phiên tòa. Trong số những người bị bắt, công an lập tức phân loại, tách ra 3 người mà chúng đề ý từ trước đưa giam riêng ở đồn Minh Khai khác để đánh. Chuyện lập biên bản, thẩm vấn chẳng có ý nghĩa gì với chúng. Mục đích chính là đánh trả thù, cướp máy và các vật dụng khác.

Anh Trương Văn Dũng kể: anh bị chúng đánh ngay từ đầu và bị đánh nhiều lần. Mỗi lần chúng tạo ra một lý do để đánh: Bắt đưa đồ ra, không đưa: đánh; bắt cời đồ mặc trên người ra, không cời: đánh; mặc dù đáng tuổi con anh nhưng chúng nói năng rất hỗn xược, anh nói lại:

đánh. Tất nhiên không làm theo ý chúng thì chúng dùng bạo lực, vẫn cướp được đồ của anh, vẫn lột được áo anh đang mặc. Anh bị trấn lột 1 balo, 1 điện thoại iPhone 5s, 1 cục sạc dự phòng, 1 chứng minh thư, 2 quyển kinh cứu khổ, 1 sổ thuốc chữa bệnh. Cả 2 cái bánh mì anh chưa kịp ăn cũng bị cướp nốt.

Mai Phương Thảo về trong vòng tay đồng đội rồi vẫn còn nguyên đau đớn mệt mỏi, uất ức và căm phẫn. Trong chương trình phát trực tiếp tối hôm đó, Thảo kể vừa đứng được 2 phút thì một lũ đầu trâu mặt ngựa khoảng 50 tên ập đến lôi mọi người lên xe, trầy xước hết cả chân tay. Chúng đưa cô về đồn rồi đánh. Chúng kéo lê cô trên sàn nhà, đập cô ngã ngửa, đập vào găm bàn, đánh vào mạn sườn. Chúng bắt khai đi với những ai, bắt mở mật khẩu; tất nhiên Thảo không bao giờ khuất phục. Thảo cho rằng, sự đau đớn của cô không thấm thía gì so với Trần Thị Nga và những gì hai đứa trẻ con của Nga phải chịu.

Trịnh Đình Hòa có lẽ là người ôn hòa hơn cả nhưng cũng bị đánh và cướp 2 điện thoại Samsung và chứng minh nhân dân. Anh kể: chúng rất đông và ăn nói thì sắc mùi đầu gấu. Anh bị đánh phủ đầu ngay khi “dám” hỏi danh tính tên thẩm vấn. Anh lại mắc sai lầm khi nghĩ công an không bao giờ đánh dân nên hỏi: “Công an hay còn đồ mà lại đi đánh người?” và lại bị đánh tiếp với lý do: “Đã mang tiếng công an đánh người thì mang tiếng luôn một thể”. Rồi chúng dọa giết: “Dao cũng có sẵn rồi nhé”.

Trịnh Đình Hòa đã từng bị chúng đánh hôm xử sơ thẩm Trần Thị Nga cũng tại Phú Lý. Chúng không quên anh nên hà hê “hỏi thăm”: “Lần trước bị đánh sưng mắt mà không nhớ à? Bị mấy ngày mới khỏi?” Chúng còn giờ giọng nói anh “đổ tội” cho công an đánh khi viết trên facebook.

Qua quan sát thấy những kẻ khủng bố, đánh người dã man

MỘT NĂM nhiều biến động của ngư dân Việt NamĐài RFA 27-12-2017.....

không phải là công an Hà Nam mà là của Bộ công an vì chúng đi bằng xe biển số của Bộ và chúng nắm rất rõ từng người trong khi thăm vắn và đánh đập họ. Chưa bao giờ có chuyện khủng bố, đánh đập người vô lý, trắng trợn như thế này. Điều này nói lên nhà cầm quyền dung túng cho ngành công an xé bỏ pháp luật, mặc cho họ lộng hành, toàn quyền làm theo ý muốn.

Nhà cầm quyền bắt nhân bỏ tù tới 9 năm một người phụ nữ đang phải nuôi hai con nhỏ. Khi trả thù, đánh đập người bày tỏ cảm tình với Trần Thị Nga vô cùng bạo ngược, chúng muốn cô lập Nga hoàn toàn, bỏ tù rồi nhưng dứt khoát không cho ai yêu thương và ái mộ. Độ bất nhân tăng lên ở chỗ đó. Chúng muốn gì nữa? Phải chăng để thỏa mãn cơn tức giận và để răn đe? Chúng có đạt được mục đích không? Hãy tìm câu trả lời trong tuyên bố của Mai Phương Thảo sau khi bị đánh như từ: “Chúng mày có thể đánh đập thể xác tao nhưng không bao giờ chúng mày lấy được linh hồn tao. Những gì chúng mày làm hôm nay là vết nhơ của lịch sử”.

Ai là kẻ đã huấn luyện những con người vốn từ nhân dân trở thành những kẻ say máu? Đây là một điều vô cùng nguy hiểm. Khủng bố không phải là phương pháp bảo vệ chế độ, ngược lại nó làm cho đất nước ngày càng loạn và chỉ đẩy chế độ nhanh đến sụp đổ mà thôi. Trịnh Đình Hòa, nạn nhân trong vụ khủng bố bạo ngược này cũng cho rằng: “Đất nước này sẽ gặp đại họa nếu ngành công an dung dưỡng, cho lính tráng đi ăn cướp, trấn lột và lừa đảo nhân dân”.

Lê Quý Đôn (1726-1784) tổng kết 5 nguy cơ dẫn đến mất nước như sau: trẻ không kính già, trò không trọng thầy, tham nhũng tràn lan, binh kiêu tướng thoái, sĩ phu ngoảnh mặt.

Bây giờ, một người dân bình thường cũng thấy xã hội đã hội tụ quá đầy đủ 5 nguy cơ này. Còn lãnh đạo hiện nay toàn những người “có lý luận” chẳng lẽ không nhìn thấy?



Bản án từ toà Natuna, Indonesia tuyên phạt 5 thuyền trưởng tàu cá Việt Nam vào ngày 13 tháng 12 với cáo buộc tội đánh bắt cá trái phép trong vùng nước của Indonesia đã ghi nhận thêm 1 biến cố nữa của ngư dân Việt trong năm 2017.

Mời quý vị cùng chúng tôi nhìn lại 1 năm nhiều biến động của ngư dân Việt Nam, trong đó có những người có thể và không thể trở về được nữa.

‘Họ đã bỏ biển’

Cho đến những ngày cuối năm 2017, thảm họa môi trường cá chết hàng loạt do nhà máy Formosa Hà Tĩnh xả thải gây ra cách đây hơn 1 năm vẫn còn để lại những hậu quả nặng nề cho người dân bốn tỉnh miền Trung. Bộ Tài Nguyên-Môi trường đã xếp vụ ô nhiễm biển này là vị trí thứ nhất trong 7 thảm họa môi trường năm 2016 ở Việt Nam.

Báo chí trong nước từng nêu ra hàng loạt những thiệt hại nặng nề về kinh tế, xã hội và môi trường, trong đó chịu ảnh hưởng nghiêm trọng nhất là ngành thủy sản, tiếp đến là hoạt động kinh doanh dịch vụ, du lịch và đời sống sinh hoạt của ngư dân.

Anh Bình, sống ở Đồng Hới, Quảng Bình, một người làm nghề đi biển lâu năm cho chúng tôi biết hiện nay rất nhiều ngư dân, trong đó có cả anh phải bỏ nghề, bỏ làng, bỏ cả nước để tìm cách mưu sinh. Anh chia sẻ lý do mình phải bỏ ngư trường hơn 1 năm nay: “Cuộc sống ở biển giờ rất vất vả. Cá, mắm lúc nào cũng thất thường. Sóng gió đánh không được; nếu đánh được về thì cá mắm họ mua cũng không được cho hòa vốn; mọi thứ đều không được như xưa nữa. Mọi thứ đều không được như xưa nữa.”

Theo đánh giá của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội công bố hồi năm ngoái, sự cố môi trường biển 4 tỉnh miền Trung từ Hà Tĩnh đến Thừa Thiên Huế do công ty Formosa Hà Tĩnh gây ra đã làm ảnh hưởng đến hơn 200.000 lao động với hai

tỉnh Hà Tĩnh và Quảng Bình là các tỉnh chịu ảnh hưởng nặng nề nhất.

Gần đây, chính phủ cho biết, tính đến ngày 7-6-2017, tức 1 năm sau thảm họa, Thủ tướng CP đã tạm cấp cho 4 tỉnh với tổng số tiền là 7.000 tỷ đồng nhằm mục đích bồi thường, hỗ trợ cho người dân.

Thông tin khác cũng từ Chính phủ Việt Nam cho biết việc hỗ trợ và bồi thường do người dân 4 tỉnh miền Trung sẽ hoàn thành vào cuối tháng 6-2017 và đời sống người dân trên địa bàn 4 tỉnh miền Trung về cơ bản đã ổn định.

Cho đến gần cuối tháng 8, nhà nước thông tin đã chi trả 95% trên tổng số tiền đền bù cho dân. Tuy nhiên, 1 cư dân Hà Tĩnh, tên Phú nói với chúng tôi rằng “đó chỉ là lừa bịp dân”: “Cho kê khai 100 người thì đền bù khoảng 60 người thôi. Như ban đầu kê khai thì nó kê khai cả kể từ 15 đến 19 tuổi. Nhưng sau này không còn một ai trong độ tuổi này nhận được tiền bồi thường. Dân ban đầu đi kê khai thì ghi danh sách từ 15 tuổi trở lên nhưng khi đền bù, 10 người chỉ nhận được 5-6 người.”

Gia đình của một cư dân khác ở tỉnh Quảng Bình, tên Thảo, là một trong những hộ chịu thiệt hại trực tiếp vụ Formosa xả độc cho biết điều mà họ cần là biển sạch, cá sạch: “Vấn đề là biển phải sạch để nhà em sinh kế chứ đền bù thì ăn được mấy bữa. Vì nếu em mang đôi gao thì ăn có đủ một năm đâu.”

Anh Bình, người phải bỏ ngư trường hơn 1 năm nay thì khẳng định cuộc sống người dân không có gì thay đổi sau những thông tin về việc được nhà nước đền bù: “Nói chung thì mọi thứ đều là con số 0”

Con số 0 mà ngư dân các tỉnh miền Trung phải nhận lãnh đã bắt buộc họ phải neo thuyền, lên bờ tìm nghề khác để mưu sinh. Theo lời anh Bình, rất nhiều các thanh niên đi biển trước đây hiện phải lưu lạc ở nước khác ở làm công: “Người dân đi biển bây giờ đi Trung, đi Hàn hết. Có người phải bán cả ghe.”

Bản thân anh Bình sau khi bỏ biển, phải lên bờ và tìm đến công việc chăn nuôi.

‘Thẻ vàng’ cảnh cáo của EU

Giữa lúc biển chưa thể hồi sinh và đời sống bấp bênh của gia đình ngư dân chưa kịp hồi phục thì ngư trường Việt Nam phải nhận lãnh chiếc thẻ vàng cảnh cáo của Ủy Ban Châu Âu (EU). Quyết định hôm 23 tháng 10 năm nay được đưa ra vì Hà Nội không cải thiện kịp thời và đầy đủ các yêu cầu của EU trong công tác chống hoạt động đánh bắt cá bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU).

Sau thảm họa Formosa, nghề mua bán thủy hải sản của người dân đã khó khăn, nay càng khó khăn hơn với quyết định cảnh cáo của EU, đó là xuất khẩu sẽ bị hạn chế, sản phẩm thủy hải sản bị trả lại do không có nguồn gốc. Giới chuyên gia từ VASEP từng kết luận rằng hải sản Việt Nam xuất khẩu sang EU trong thời gian tới chắc chắn sẽ gặp nhiều trở ngại và phát sinh thêm nhiều chi phí.

Ông Hoàng, Chủ tịch Hội nghề cá Quảng Ngãi nói với chúng tôi về những khó khăn trong kiểm soát việc đánh bắt cá và những điều kiện do EU đề ra: “Nghề cá là nghề cá nhỏ, mà ngư dân thì đông. 1 tỉnh hàng ngàn tàu, mà bến cảng, bến tàu đâu phải như nước ngoài. Gọi là tàu đi đánh cá thật ra chỉ là ghe, chứ đâu phải là tàu lớn mà có rada, có thông tin, định vị, kiểm soát. Giống như đi lên rừng khai thác, bắt cháp. Bây giờ họ ra biển đánh bắt rồi về.

Khi trở về, ở Việt Nam đâu có những cái cảng để họ vào đó để có người xác nhận, mà họ vào bờ chỗ này, bến kia để bán cá. Họ bung rổ, bung thùng xuống rồi những bà mua cá, bán lên. 90% là tình trạng mua bán cá diễn ra ở dọc bờ biển như vậy chứ không có những cảng lớn như các nước trên thế giới”.

Ông cũng cho biết sản lượng cá đánh bắt không phải đều có xác nhận nguồn gốc mặc dù đánh bắt ở vùng biển Việt Nam, vì Hội nghề cá không thể đáp ứng đủ số người để thực hiện việc kiểm soát: “EU thì muốn tất cả nguồn cá đưa vào chế

biến xuất khẩu phải có xác nhận nguồn gốc, nhưng không thể làm hết được đâu.

Chỉ có vài tàu lớn của công ty lớn về đến cảng đó, có người thu mua, có cơ quan giám sát mới xác định được khối lượng, đánh bắt ở đâu. Ngư dân chúng tôi thì chỉ phát cho cuốn sổ nhật ký, đánh bắt vùng nào, toạ độ nào, giờ nào... có hết”.

Theo ông Hoàng, để xác minh hết con số hơn 5.000 tàu cá cập bến mỗi đêm bằng phương pháp thủ công như thế là chuyện khó khăn.

Những người có thể và không thể trở về

Trong những ngày cuối cùng của năm 2017, ngư trường Việt Nam vẫn không thể yên ả khi báo chí đưa tin về bản án từ tòa Natuna, Indonesia tuyên phạt 5 thuyền trưởng tàu cá Việt Nam với cáo buộc tội đánh bắt cá trái phép trong vùng nước của Indonesia.

Mức án cao nhất 5 người họ phải nhận là bị 6 tháng tù giam và số tiền phạt 300 triệu rupiah (khoảng 600 triệu đồng).

Ở vùng biển thuộc quốc gia khác, tỉnh Pangasinan–Philippin, có 5 ngư dân Phú Yên sau thời gian bị giữ sẽ được chính phủ Philippin trả về VN. Chuyến đi của nhóm ngư dân này ban đầu có đến 7 người, nhưng hai trong số 7 người họ đã không thể may mắn quay trở về.

Chiếc tàu cá số hiệu PY 96173 TS của họ đã va chạm với cảnh sát biển Philippin tại vùng biển Bolinao, tỉnh Pangasinan. Kết quả dẫn đến là hai ngư dân xấu số Phan Ngọc Liêm và Lê Văn Reo bị cảnh sát biển Philippin bắn chết.

Theo tài liệu chúng tôi có được, đây không phải là lần đầu tiên ngư dân Việt Nam gặp rắc rối khi đánh bắt cá ở những vùng lãnh hải còn đang tranh chấp chủ quyền. Tuy nhiên vấn đề đáng quan tâm là nguyên nhân dẫn đến điều đó. Câu hỏi được rất nhiều người đặt ra, đó là “Biển VN còn cá hay không?”.

Câu trả lời được chính Tiến sĩ khoa học Nguyễn Tác An khẳng định với chúng tôi rằng “Bây giờ mà trở lại ngư trường như trước đây là không thể. Nó phải có thời gian.”

“Cái đáng tiếc là chúng ta đã để

cho Formosa thải ra một lượng thải mà khắc phục thì đòi hỏi rất lâu. Vì tác động tích lũy, hoà tan trong nước, trầm lắng xuống, diệt tất cả những gì gọi là cơ bản nhất của phát triển đa dạng sinh học. Dù họ không xả thải nữa thì nó vẫn diễn ra những tác động như vậy.”

Và đó cũng chính là sự thật mà qua những ngư dân ở các vùng biển từ Nam chí Bắc chúng tôi tìm đến hỏi về cuộc sống của họ, những gì chúng tôi nhận được đều là những cái lắc đầu cùng với câu nói “Biển Việt Nam không còn cá nữa”.

NGƯ DÂN VIỆT BỊ INDONESIA KẾT ÁN PHẠT GẦN 40.000 USD VÀ 5 THÁNG TÙ

Ngày 14/12, Người phát ngôn Bộ Ngoại giao Lê Thị Thu Hằng đã cung cấp thông tin về tình hình ngư dân Việt Nam bị tòa án Indonesia kết án.

“Tòa án Ranai, tỉnh Riau, Indonesia ngày 12-12-2017 đã tuyên phạt 2 thuyền trưởng Cao Văn Hoàng và Hứa Minh Trung 500 triệu Rupiah (tương đương 37.800 USD) và 5 tháng tù giam. Hiện nay bản án đã được kháng cáo lên tòa án cấp trên và chờ xét xử”, Người phát ngôn Bộ NG Lê Thị Thu Hằng trả lời Zing.vn.

Bà Lê Thị Thu Hằng cho biết Đại sứ quán VN tại Indonesia sẽ căn cứ tình hình cụ thể để cử cán bộ tham dự các phiên tòa tiếp theo với mục đích bảo vệ quyền lợi chính đáng của ngư dân VN, yêu cầu Indonesia xét xử công bằng và đúng luật pháp quốc tế. Đại sứ quán VN tại Indonesia đã thăm hỏi, động viên các ngư dân và luôn theo sát diễn biến vụ việc, quá trình xét xử và sẵn sàng các biện pháp cần thiết để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân Việt Nam.

Cục lãnh sự của Bộ Ngoại giao đã nhiều lần làm việc với Đại sứ quán Indonesia tại Hà Nội, Đại sứ quán Việt Nam tại Indonesia đã nhiều lần tiếp xúc với các cơ quan chức năng Indonesia, đề nghị xét xử công bằng với công dân Việt Nam theo đúng luật pháp quốc tế, trả tự do cho công dân VN và ngư cụ nếu không đủ bằng chứng kết án.(...)

Trong khoảng một năm rưỡi trở lại đây, phía Indonesia đã tăng cường bắt giữ ngư dân nước ngoài tại ngư trường nơi Indonesia coi là vùng đặc quyền kinh tế của nước này.

Theo Zing.vn 14/12/2017

